

TỰ DO NGÔN LUẬN

Chủ nhiệm
Lm CHÂN TÍN
Ban biên tập
Lm NGUYỄN VĂN ĐẠI
Lm PHAN VĂN LỢI
Lm NGUYỄN VĂN LÝ
G. NGUYỄN KHẮC TOÀN

Tiếng nói của Người Dân Việt Nam đòi Quyền Tự Do Thông Tin Ngôn Luận

Vận lý Trường thành thời mới !!!

1- Vận lý Trường thành là một kỳ công của dân tộc Trung Hoa. Đó là bức tường lũy nổi tiếng được liên tục xây dựng bằng đất và đá từ thế kỷ 5 trước Công Nguyên cho tới thế kỷ 16 Công nguyên, để bảo vệ Trung Quốc khỏi các cuộc tấn công của những sắc dân và bộ tộc đến từ những vùng hiện thuộc Mãn Châu và Mông Cổ. Bức thành trải dài 6.352 km từ Sơn Hải Quan ở phía đông, tại giới hạn giữa Trung Quốc bản thổ và Mãn Châu, tới phía đông nam Khu tự trị người Duy Ngô Nhĩ tại Tân Cương. Nó nằm trong các danh sách "Bảy kỳ quan thời cổ của Thế giới" và được UNESCO công nhận như là Di sản nhân loại năm 1987. Vì là một công trình hi hữu trên thế gian nên người Trung Quốc thường nói: "Bất đáo Trường Thành thì phi hảo hán", có nghĩa là nếu chưa đặt chân tới Trường Thành thì chưa phải là "anh hùng hảo hán" đích thực.

Tuy nhiên, Vận lý Trường thành, đặc biệt phần do vị vua đầu tiên của Trung Quốc là Tần Thủy Hoàng ra lệnh xây từ năm 220 đến năm 217, nổi tiếng vì một lý do khác nữa. Nó nổi tiếng vì đoạn thành lũy dài tới 2.000 cây số từ Lâm Đào (Lin Tao) thuộc tỉnh Cam Túc đến Trương Gia Khẩu mà chỉ xây trong có 4 năm, với một lực lượng công nhân khổng lồ bị cưỡng bức lao dịch mà phần lớn đã bỏ thầy tại chỗ, khoảng chừng một triệu, khiến Vận lý Trường thành được đặt cho cái tên khủng khiếp: "Nghĩa địa dài nhất Trái đất." Theo sử ký của Tư Mã Thiên, nước Trung Hoa lúc ấy chỉ có 5 triệu dân trong đó một triệu bị cưỡng bách phải làm lao dịch để xây cất Trường thành. Theo kế sách của thừa tướng Lý Tư được Tần Thủy Hoàng phê chuẩn, ai không chịu đốt sách (ngoại trừ sử biên niên đời Tần, sách y dược và canh nông) sẽ bị cạo trọc đầu và thích chữ trên mặt để sau đó đưa đến đó làm lao dịch. Các phạm nhân thì đương nhiên phải làm khổ sai trên công trường này còn nông dân thì bị trưng dụng một cách tùy tiện mà không cần lý do nào cả. Sự bạo ngược tàn ác ấy đã khiến cho nhà Tần sớm bị tiêu vong (221-206). (Theo Bách khoa toàn thư mở Wikipedia và vietsosu.com).

2. Thế Vận Hội Mùa Hè Bắc Kinh 2008 (từ 8 đến 24 tháng 8) cũng là một kỳ công mới của dân tộc Trung Quốc. Nhiều con số thống kê đã cho thấy điều đó: Trước hết là cuộc rước đuốc Thế vận dài khoảng 137.000 km (vận lý trường hành), xuyên qua hàng chục quốc gia, kéo dài trong vòng 130 ngày, với sự đóng góp của khoảng 20.000 nhân viên và lực sĩ. Đây là một cuộc rước đuốc dài nhất lịch sử Thế vận, gấp 40 lần cuộc rước đuốc đầu tiên năm 1936, do Hitler cho thực hiện với 3075 lực sĩ chạy dài 3075 cây số xuyên qua 7 quốc gia. Thứ đến, 37 địa điểm trong số đó có 14 mới xây dựng để làm nơi tranh tài. Sân vận động chính thức mang tên "Tổ chim" có thể chứa 91.000 khán giả. 303 huy chương vàng sẽ được phát trao. 10.500 lực sĩ từ 202 nước tham dự. 5.600 kỹ giả và nhiếp ảnh viên đã được cấp giấy phép theo dõi các cuộc tranh tài. 100.000 cảnh sát bảo đảm an ninh trong thủ đô. 600.000 tình nguyện viên giúp mọi công việc phục dịch trong thời gian thế vận. 9 triệu vé bán ra hết sạch một tháng trước ngày khai mạc. (Thế vận hội 2004 Athens, Hy Lạp chỉ bán được hai phần ba tổng số 5.3 triệu vé phát hành. Ngay cả thế vận hội 2000 Sydney, Úc Đại Lợi cũng chỉ bán được 87% tổng số vé). Đem khai mạc tiêu tốn 80 triệu đôla Mỹ. Trước đó, trong thời gian 2002-2007 chánh quyền Trung Quốc đã đầu tư gần 40 tỷ Mỹ kim trong những dự án sửa chữa, tu bổ và xây mới hạ tầng cơ sở, từ một trạm mới tại phi trường Bắc Kinh dài gần ba cây số đến những xa lộ mới, những đường phố mới, những tuyến xe điện ngầm mới, 110 khách sạn mới, nhiều tiệm ăn sang trọng v.v... Cộng vào đó, chánh quyền còn chi trên ba tỷ rưỡi Mỹ kim để biến Bắc Kinh thành một thành phố điện tử với một hệ thống truyền thông vô tuyến rất tinh vi.

Tuy nhiên, Thế vận hội Bắc Kinh cũng đồng thời là Thế vận gây nhiều tai tiếng nhất và nhiều chống đối nhất trong lịch sử. Trước tiên là cuộc rước đuốc. Thoạt đầu, nó được chính quyền Bắc Kinh phong tặng cho cái tên "Hành trình của sự hài hòa" để đánh bóng cho chủ nghĩa "vươn lên hài hòa" mà cựu Tổng bí thư Giang Trạch Dân đã đề ra để ám chỉ sự vươn mình trỗi dậy không tham vọng bá quyền của Trung Cộng!?! Thế nhưng, mở đầu với cuộc đàn áp nhân dân Tây Tạng và chiếm cứ đất đai Việt Nam (bản đồ rước đuốc ngang nhiên vẽ Hoàng Sa Trường Sa là lãnh thổ Trung Cộng), hành trình rước đuốc ấy đã chẳng được hài hòa hay tạo được hoà thuận tí nào của nhiều người dân tại nhiều quốc gia khác nhau trên các chặng đường tiếp rước ngọn đuốc. Sự phản đối rầm rộ khắp toàn cầu đã khiến cuộc rước đuốc vòng quanh thế giới biến thành trò hề với những cảnh chạy trốn nhủi như bầy chuột. Mía mai hơn nữa, song hành với ngọn đuốc sắc mùi "bá quyền" ấy là ngọn đuốc nhân quyền tự do!

Để chuẩn bị cơ sở cho Thế vận hội, nhà cầm quyền Bắc Kinh đã bất chấp tất cả mọi quy tắc nhân quyền. Một thí dụ cụ thể là để xây cất Làng Thế Vận (Olympic Village), các tập đoàn lãnh đạo cộng sản kiểm soát tư bản ở thủ đô đã giải toả nhiều khu vực dân cư đông dân nghèo đã sống qua nhiều đời tại thành phố. Số dân bị giải toả mất nơi ăn chốn ở này là 1.5 triệu. Đa số trong họ không biết tái định cư nơi đâu, cũng như đã chẳng nhận được tiền bồi thường cho dù rất ít, trong khi đó một số kẻ có quyền thế lại trở thành những sở hữu chủ đầu tư địa ốc trong khu vực Làng Thế Vận, khiến giá cả nhà đất bị đẩy lên tận chín tầng mây ở Bắc Kinh. Sự kiện này đã khiến Ủy Ban Thế Vận Quốc tế (IOC) phải đưa ra nhiều quy định mới về nhân quyền là từ nay các nước đăng cai tổ chức Thế vận phải bảo đảm an cư lạc nghiệp cho những người dân bị giải tỏa đất đai nhà cửa.

Gần tới ngày khai mạc (8-8-2008), nhà cầm quyền Trung Hoa lại loan báo nhiều biện pháp đặc biệt cho kỳ Thế vận thứ 29 này : Cấm cản sự luân lưu tin tức trên internet. Có một số trang mạng bị ngăn chặn bằng tường lửa, không ai vào được. Chặng hạn của Amnesty International (Ân xá Quốc tế), của đài BBC, đài Á châu Tự do, Tiếng nói Hoa Kỳ, của tờ →

TRONG SỐ NÀY



- Trg 01 ► **Vạn lý Trường thành thời mới !!!**
- Trg 03 ► **Thư ngỏ gửi Nhân dân Trung Quốc về HS-TS -62 công dân VN**
- Trg 04 ► **Tuyên cáo lên án tập đoàn CSVN bán nước cầu vinh... -Hội Ái Hữu TNCTGVN**
- Trg 06 ► **Thông bạch Vu Lan và Thư cảm tạ đồng bào phân ưu -HT Thích Quảng Độ**
- Trg 07 ► **Tờ Phô cáo "Về Tòa Thánh cầu nguyện ngày 12-08-08" -Ban Đại diện NS Cao Đài**
- Trg 09 ► **Giáo xứ Thái Hà báo cáo mục vụ và kiến nghị -Lm Vũ Khởi Phụng**
- Trg 11 ► **Băng điểm. -Ngô Nhân Dụng**
- Trg 13 ► **Từ một giọng hát trẻ thơ -Mai Ly**
- Trg 14 ► **Trung Cộng chế nhạo tinh thần Thế vận hội -Thủy Triều**
- Trg 16 ► **10 bài giáo án về đạo đức H. Chí Minh -Hồ Không**
- Trg 19 ► **Trung với đảng là ngu trung -Quốc Hương**
- Trg 20 ► **Doãn ơi! Ta bảo Doãn này.. -Đình Tấn Lực**
- Trg 23 ► **Khi tâm biểu ngữ được căng lên (thơ). -Nguyễn Xuân Nghĩa**
- Trg 24 ► **Tâm thư gửi lãnh đạo Bộ chính trị đảng CSVN -Hương Trà**
- Trg 27 ► **Tâm thư gửi người dân oan trong nước -Trần Thanh**
- Trg 30 ► **Đi làm khán hộ công -Nguyễn Xuân Nghĩa**

**TRỜI ÚC ĐẤT MỸ,
HOÀNG KỲ TỰ DO
TUNG BAY TRƯỚC GIÓ**

**NỘI QUỐC HẢI
NGOẠI, CHÍNH NGHĨA
DÂN CHỦ RỰC SÁNG
TRONG LÒNG**

... Liberty Time (Đài Loan), Apple Daily (Hương Cảng), trang mạng Tibet.com của người Tây Tạng, Faluninfo.net của Pháp Luân Công... Biện pháp này đi ngược lại lời hứa của nhà cầm quyền Trung Cộng đối với Ủy ban Thế vận Quốc tế lúc được chọn tổ chức Thế vận hội. Ngoài ra, chính quyền Bắc Kinh còn cấm một số người không được tới Trung Quốc hay Bắc Kinh nhân dịp này. Đó là những nhà báo nhân quyền hay nhà vận động dân chủ có trong sổ đen. Thậm chí những người mắc bệnh sida cũng bị. Các cách hành xử man rợ ấy, y như kiểu đốt sách chôn học trò thời Tần Thủy Hoàng, đã gặp sự phản đối của thế giới, khiến chỉ vài hôm trước lễ khai mạc, đã xảy ra liên tiếp những hành động chống đối chế độ ngay trong lòng Thế Vận hội. Trước hết, Tổng thống Bush từ Nam Hàn đã lên tiếng đòi hỏi Trung Cộng chấm dứt giam giữ các tù nhân chính trị, tôn trọng các quyền tự do căn bản. Kế đến, tại Berlin, trên 100 lực sĩ nổi tiếng của nhiều quốc gia đã cùng ký tên kêu gọi lãnh tụ Hồ Cẩm Đào bảo vệ quyền con người. Chiến dịch này đã được sự yểm trợ của nhiều tổ chức nhân quyền quốc tế. Ngay tại Quảng trường Thiên An Môn, có 3 tín đồ thuộc Liên minh Bảo vệ Kitô giáo (Christian Defence Coalition) đã biểu tình chống đối chính sách đàn áp tôn giáo, nhân quyền và cưỡng bách phá thai của Trung Cộng. Ly kỳ nhất là sáng sớm hôm 7-08, 4 thành viên "Nhóm sinh viên yểm trợ Tây Tạng tự do" đã treo được biểu ngữ thật lớn trên độ cao mấy chục mét nhằm đòi hỏi tự do cho Tây Tạng ngay trong khuôn viên Thế Vận hội. Rồi bất chấp sự kiểm soát gắt gao của an ninh Trung Quốc, vài giờ trước lễ khai mạc, tổ chức Phóng viên Không Biên giới đã cướp được sóng của một đài phát FM ở Bắc Kinh để phát đi các thông điệp kêu gọi tự do ngôn luận.

Bị thế giới la ó về quyền này, nhà cầm quyền CSTQ đã cho thiết lập một "Khu vực biểu tình đặc biệt" dành riêng cho dân oan nhân Thế vận hội. Nhưng chính một dân oan của tỉnh Gansu tên Hong Xiaoping đã cho Đài Á châu Tự do biết rằng: "Thiết lập các khu vực cho phép biểu tình chỉ nhắm mục đích duy nhất là chế độ sẽ kiểm soát dân oan cận kề hơn. Nhất định tôi sẽ tránh xa những nơi đó. Đấy chả là gì cả mà chỉ là một cái bẫy chính trị. Hề ai mà đến thì sau đó sẽ bị bắt liền!"

Rồi từ hôm khai mạc đến giờ, giới truyền thông quốc tế còn tới tấp đăng tải chuyện "làm hàng giả mạo" của Trung Quốc: pháo bông giả (dàn dựng bằng vi tính), ca sĩ giả (hát nhép), lực sĩ giả (khai gian tuổi), đại diện sắc tộc giả (toàn là tộc Hán hóa trang), khán giả giả (công an, hoặc thường dân bị ép buộc), tính điểm giả (ghi thiên vị)... Trung Quốc quả đã ngang nhiên lừa phỉnh thế giới và khinh rẻ tinh thần Thế vận hội không chút ngưng ngập.

Nói tóm lại, Thế vận hội mùa hè Bắc Kinh quả là một Vạn lý Trường thành mới của Trung Quốc. Nó được xây nên với nhiều thành tích vĩ đại trên phương diện tổ chức, tài chính, nhân sự, kỹ thuật... Nhưng những thành tích đó đã đạt được bằng dối trá, lừa gạt, bạo hành, cưỡng bức. Những món tiền khổng lồ hoang phí đã bỏ ra không cần ý kiến của nhân dân, những mảnh đất xây dựng các cơ sở Thế vận không cần bồi hoàn cho gia chủ chính là mồ hôi nước mắt của bảy tám trăm triệu con người đang sống trong cùng cực tại Hoa lục. Những màn trình diễn hoành tráng nhưng gian dối đã được tổ chức chẳng phải để tạo tình thân ái, liên đới giữa các quốc gia mà chỉ để thị uy với thế giới và hăm dọa các nước láng giềng trong đó có tiểu quốc Việt Nam. Chẳng khác chi Vạn lý Trường thành thời Tần Thủy Hoàng đã xây với mồ hôi, nước mắt, xương máu của hàng triệu sinh linh vô tội.

Các chế độ độc tài, nhất là độc tài cộng sản, bao giờ cũng là như thế. Vì các chế độ ấy chẳng hề thẳng tiến con người, phục vụ nhân sinh, một chỉ củng cố ngai vàng của những kẻ thống trị. Thế nhưng, sự gian ác bạo ngược là nọc độc sẽ sớm kết liễu các chế độ phi nhân này.

BAN BIÊN TẬP



Thế vận Bắc Kinh vi phạm Nhân quyền

THƯ NGỎ

GỬI NHÂN DÂN TRUNG QUỐC

về việc : chủ quyền lãnh thổ của Việt Nam

Việt Nam ngày 30-07-2008

Các bạn Trung Quốc thân mến,
Hai dân tộc chúng ta đã có mối tương giao láng giềng, có nhiều điểm tương đồng về văn hóa từ hàng ngàn năm nay. Tuy có những lúc mạnh yếu khác nhau, song hai dân tộc chúng ta vẫn là những dân tộc luôn ở bên nhau và đã phải chịu những đắng cay tương tự và luôn cứu trợ, giúp đỡ lẫn nhau. Đất nước các bạn là một đất nước rộng lớn, có nền văn hóa lâu đời. Dân tộc chúng tôi cũng luôn tự hào vì có một quốc gia láng giềng vĩ đại như thế. Chúng tôi luôn ý thức tình hữu nghị, sự tôn trọng giữa hai dân tộc chúng ta là một tài sản quý giá cho tương lai của hai dân tộc. Tuy nhiên, kể từ năm 1949 đến nay, đất nước chúng tôi đã bị chính quyền của các bạn xâm phạm nhiều lần và hiện nhiều lãnh địa, lãnh hải, đảo đang bị chính quyền các bạn chiếm giữ (cụ thể là toàn bộ quần đảo Hoàng Sa và nhiều đảo thuộc quần đảo Trường Sa và nhiều phần trên đất liền, và biển). Hơn nữa chính quyền hiện nay của các bạn đã tạo tác nhiều thông tin làm hiểu lầm, nhiễu loạn và sai sự thật về lãnh thổ của đất nước Việt Nam chúng tôi. Đặc biệt gần đây, ngày 02 tháng 12 năm 2007 Quốc vụ viện nước Cộng hòa Nhân dân Trung hoa (Chính phủ nước Cộng hòa Nhân dân Trung hoa) ký quyết định thành lập thành phố cấp huyện Tam sa, trong đó bao gồm cả hai quần đảo máu thịt của Tổ Quốc Việt Nam chúng tôi là Hoàng Sa và Trường Sa. Ngày 22 tháng 07 năm 2008 vừa qua, nhân sự kiện đất nước chúng tôi đang triển khai dự án hợp tác dầu khí với một công ty của Hoa Kỳ tại khu vực quần đảo Trường Sa, người phát ngôn Bộ Ngoại giao Lưu Kiến Siêu của chính quyền các bạn lại tuyên bố: "*Lập trường của Trung Quốc về vấn đề Nam Hải rất rõ ràng và kiên định. Chúng tôi đã nói rõ quan điểm của chúng tôi cho các bên liên quan trong vụ này.*" "*Trung Quốc phản đối bất kỳ hoạt động nào vi phạm chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của Trung Quốc tại Nam Hải.*" *Biển Nam Hải* mà ông Lưu Kiến Siêu nói ở đây chính là vùng biển của chúng tôi ở quanh hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa.

Những cứ liệu lịch sử quốc tế khả tín và lịch sử của dân tộc chúng tôi đã chứng tỏ rõ ràng hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa (chính quyền hiện nay của các bạn gọi là Tây Sa và Nam Sa) hoàn toàn thuộc chủ quyền của Việt Nam chúng tôi. Chính Nhà nước Việt Nam hiện nay cũng đã nhiều lần lên tiếng khẳng định điều này. Ngay các sử liệu sử trước năm 1949 của đất nước các bạn cũng khẳng định hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa là của Việt Nam, ví dụ:
- Hải Ngoại Ký Sự của Thích Đại Sán năm 1696 đã khẳng định chúa Nguyễn của Việt Nam đã quản lý quần đảo Trường Sa.
- Hải Quốc Đồ Chí của Nguyễn Nguyên năm 1842 đã vẽ sơ đồ nước Việt Nam bao gồm hai nhóm quần đảo thuộc vị trí Hoàng Sa và Trường Sa ngày nay.
- Tất cả các bản đồ cổ của Trung Quốc do người Trung Quốc vẽ trước năm 1909 đều ghi nhận đảo Hải Nam là cực nam của đất nước Trung Quốc, không có bản đồ nào thể hiện hai quần đảo mà chính quyền của các bạn hiện nay gọi là Tây Sa, Nam Sa.
- Tháng 11 năm 1943, Hội nghị thượng đỉnh Mỹ, Anh, Trung (Tổng thống Roosevelt, Thủ tướng Churchill, Tổng thống Tưởng Giới Thạch) họp tại Cairo có bản về các lãnh thổ mà Nhật chiếm của Trung Quốc có ra Tuyên bố, trong đó có đoạn viết: "*Các vùng lãnh thổ mà Nhật chiếm của Trung Quốc phải trả lại cho Trung Quốc gồm Mãn Châu, Đài Loan và quần đảo Bành Hồ*". Như vậy Tổng thống Trung Hoa Tưởng Giới Thạch cũng thừa nhận hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa không phải là lãnh thổ của Trung Quốc.
- Hội nghị Postdam vào tháng 08 năm 1945 với sự tham gia của 04 nước Mỹ, Anh, Trung, Liên Xô có ra Tuyên ngôn, trong đó đã khẳng định: "*Các điều khoản của bản Tuyên bố Cairo sẽ được thi hành*". Như thế cả 04 cường quốc trong đó có Trung Quốc đều thừa nhận hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa không phải là lãnh thổ của Trung Quốc.

Vậy chúng tôi cho rằng:

- Tình hữu nghị giữa hai dân tộc Trung Quốc và Việt Nam chúng ta cần phải được nhân dân hai nước nỗ lực bảo vệ và tôn tạo, bất chấp những hành vi thiếu thiện chí, xúc phạm, gây hấn của nhà cầm quyền.

- Một chính quyền hiếu chiến hay có tư tưởng bá quyền không chỉ đe dọa đến hòa bình, ổn định trong khu vực và thế giới, mà còn là tai họa tiềm ẩn cho dân chúng trong nước.

- Sự phát triển của nhiều quốc gia trong khu vực chúng ta đang sống đã cho thấy thịnh vượng của quốc gia và hạnh phúc của nhân dân không phụ thuộc vào tầm mức rộng lớn của lãnh địa hay lãnh hải, không phụ thuộc vào tài nguyên thiên nhiên.

- Một chính quyền bất tín với các quốc gia láng giềng cũng sẽ không thể là một chính quyền trung thực với dân chúng trong quốc gia.

Chúng tôi kịch liệt phản đối:

- Mọi hành vi xâm lấn lãnh thổ, xúc phạm danh dự, thân thể người dân Việt Nam trên biển Đông quanh phạm vi hai quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa.

- Mọi tuyên bố xâm phạm hay đe dọa chủ quyền vùng lãnh hải, lãnh địa thuộc chủ quyền của Việt Nam.

- Mọi hành vi sử dụng hay đe dọa sử dụng bạo lực đối với mọi vấn đề mâu thuẫn.

Chúng tôi đề nghị:

- Nhân dân Trung Quốc kêu gọi chính quyền Trung Quốc thực hiện nghiêm túc Hiệp ước thân thiện và hợp tác với ASEAN (TAC) và Quy tắc ứng xử biển Đông (DOC) và mọi cam kết hữu nghị với Việt Nam.

- Nhân dân Trung Quốc kêu gọi chính quyền Trung Quốc giữ nguyên hiện trạng đối với các tranh chấp lãnh thổ hiện nay với Việt Nam và nhanh chóng đưa vấn đề ra các tổ chức phân xử quốc tế để giải quyết.

Xin cảm ơn sự quan tâm, hợp tác của các bạn. Trân trọng gửi tới các bạn lời chào Thân ái, Đoàn kết. Kính chúc các bạn Thịnh vượng, Tự do.

Những người ký tên:

1- Phạm Văn Phiến, cựu bí thư. 2- Lê Hữu Thường, trung tá. 3- Nguyễn Văn Đạo, chuyên viên. 4- Nguyễn Văn Miến, đại tá. 5- Đỗ Việt Sơn, cựu tổng giám đốc. 6- Nguyễn Văn Lợi, đại tá. 7- Lê Hữu Điệp, cựu chiến binh. 8- Nguyễn Trọng Lâm, cựu chiến binh. 9- Lê Anh Sơn, cựu chiến binh. 10- Lý Anh Kim, cựu chiến binh. 11- Vũ Như Ý, cán bộ. 12- Trần Đức Quế, cựu chuyên viên vận tải. 13- Nguyễn Gia Năng, cựu chuyên viên vận tải. 14- Nguyễn Ngọc Nam, cựu giảng viên. 15- Phạm Văn Hiện, đại tá. 16- Vũ Thuần, đảng viên. 17- Nguyễn

Đức Thiệp, cựu chiến binh. 18- Nguyễn Minh Phục, cựu chiến binh. 19- Trần Bá, cựu chiến binh. 20- Lê Hữu Hà, lão thành cách mạng. 21- Nguyễn Văn Bé, cán bộ. 22- Nguyễn Văn Tuyển, đại tá quân đội. 23- Trần Văn Tiếp, cán bộ. 24- Lê Văn Trung, Đại tá. 25- Nguyễn Thị Diễm, cựu chủ tịch xã. 26- Trần Thị Ái, cán bộ. 27- Nguyễn Thị Minh Thu, cán bộ. 28- Lê Thị Yên, công nhân. 29- Nguyễn Bình Phúc, cán bộ. 30- Trần Bình Thủy, giáo viên. 31- Huỳnh Nhật Hải, cựu phó Chủ tịch. 32- Huỳnh Nhật Tân, cựu phó Giám đốc. 33- Mai Thái Lĩnh, nhà giáo. 34- Tiêu Đạo Bảo Cự, nhà văn. 35- Bùi Minh Quốc, nhà thơ. 36- Trần Minh Thảo, nhà giáo. 37- Hà Sĩ Phu, tiến sỹ. 38- Nguyễn Vũ Bình, ký giả. 39- Vũ Cao Quận, cựu chiến binh. 40- Nguyễn Danh Chiêm, cựu chiến binh. 41- Vũ Đức Tĩnh, Trung tá. 42- Phạm Trung Kiên. 43- Nguyễn Mạnh Sơn. 44- Nguyễn Hữu Tiến. 45- Nhâm Thế Vinh. 46- Nguyễn Xuân Nghĩa, nhà văn. 47- Trần Lâm, luật sư. 48- Bùi Ngọc Tấn, nhà văn. 49- Phạm Thanh Nghiên. 50- Nguyễn Đan Quế, bác sỹ. 51- Nguyễn Thế Bình, bác sỹ. 52- Nguyễn Quốc Quân, bác sỹ. 53- Đỗ Thành Công, kỹ sư. 54- Vũ Thư Hiên, nhà văn. 55- Trần Nguyên Đạt, kỹ sư. 56- Nguyễn Minh Thanh, cựu sĩ quan. 57- Nguyễn Văn Khải, linh mục. 58- Thân Văn Trường, mục sư. 59- Đỗ Nam Hải, kỹ sư. 60- Phan Văn Lợi, linh mục. 61- Chân Tín, linh mục. 62- Nguyễn Duy Minh, cán bộ. 63- Võ Văn Cần, bác sỹ.

Cập nhật tới ngày 07-08-2008:

TỰ DO NGÔN LUẬN

Bán nguyệt san ra ngày 1
và 15 mỗi tháng

IN VÀ TẶNG TẠI VN

Địa chỉ liên lạc:

deus_caritas@yahoo.ca

Muốn đọc tờ báo trên mạng,
xin mời ghé:

<http://www.tdngonluan.com>

www.luongtamconggiao.com

www.tudodanchvietnam.net

<http://tudongonluan.atspace.com>

<http://www.viet.no>

Trong trang mạng thứ 1,
thứ 2, thứ 3 và thứ 5 trên
đây, Quý vị có thể tìm thấy
nhiều tài liệu đấu tranh cho
dân chủ tại Việt Nam

HỘI ÁI HỮU TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VÀ TÔN GIÁO VN

– CHI HỘI CAMBODIA –

TUYÊN CÁO

lên án tập đoàn CSVN bán nước cầu vinh và bá quyền CSTQ xâm lăng

Phnom Penh ngày 02-08-2008

Xét rằng:

1- Xuyên suốt dòng lịch sử lập quốc, đế quốc Đại Hán luôn luôn bành trướng thế lực xâm lược các quốc gia láng giềng để đồng hóa các tộc người này vào Hán tộc và bành trướng lãnh thổ rộng lớn như ngày nay. Ngay từ thời đầu lập quốc thời Thương-Chu, Hán tộc đã xâm lăng, tiêu diệt các tiểu quốc Bách Việt của Việt tộc, xua đuổi Việt tộc ra khỏi địa bàn đất tổ ở Trung Nguyên thuộc lãnh thổ của Trung cộng hiện nay. Lịch sử cũng chứng minh sự xâm lăng của Hán tộc đối với các tộc người Việt, Mông, Mãn, Tạng, Hồi để trở thành một đế quốc rộng lớn như ngày nay. Những năm của thế kỷ XX, ngay sau ngày thành lập nước CHND Trung Hoa, Trung Cộng đã xâm lấn đất đai, gây hấn với các nước láng giềng, đánh chiếm quần đảo Hoàng Sa của Việt Nam, gây chiến ở biên giới năm 1979 và thôn tính một phần quần đảo Trường Sa. Đầu thiên niên kỷ thứ ba, khi nhân loại đang bước vào kỷ nguyên của hòa bình, đối thoại, và hợp tác, thì đế quốc Trung Cộng lại ngang nhiên thách thức công luận của cả loài người tiến bộ khi công khai thành lập huyện Tam Sa để sát nhập quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa của VN vào lãnh thổ của tập đoàn bá quyền Đại Hán này.

2- Hồ Chí Minh, một tay sai đắc lực của Quốc tế Cộng sản, đã lãnh nhiệm vụ bành trướng chủ nghĩa cộng sản xuống phương Nam, nhuộm đỏ Đông Nam Á, mở đường thông thương ra biển Nam cho đế quốc Trung cộng. Chính vì vậy, từ ngày thành lập cho đến nay, đảng

cộng sản Việt Nam luôn luôn là công cụ tay sai cho cả Liên Xô lẫn Trung cộng. Hồ Chí Minh đã lợi dụng lòng yêu nước của nhân dân Việt Nam, giải tán đảng Cộng sản rồi núp dưới tên đảng Lao động để đưa ra chiêu bài giải phóng dân tộc nhưng thực chất là bành trướng chủ nghĩa cộng sản, nhuộm đỏ đất nước Việt Nam. Cũng chính Hồ Chí Minh đã thỏa hiệp để thực dân Pháp trở ra Hà Nội tiêu diệt các chiến sĩ yêu nước của các đảng phái quốc gia bằng một câu phát ngôn được xem như bất hủ của vị bố già dân tộc “*Thà ngồi cắt thằng Tây ít lâu, còn hơn suốt đời ăn cắt thằng Tàu*”. [Plutôt flaire un peu la crotte des Français que manger toute notre vie celle des Chinois – Paul Mus, “Vietnam, Sociologie d’une guerre”, Paris, Seuil, p. 185]. Và cũng chính Hồ Chí Minh, dưới áp lực của Liên Xô lẫn Trung cộng, đã phản bội công cuộc kháng chiến của dân tộc, thỏa hiệp với thực dân Pháp, ký hiệp định Genève ngày 20 tháng 7 năm 1954 để chia đôi đất nước. Năm 1958, Hồ Chí Minh đã chỉ thị cho Phạm văn Đồng gửi công hàm cho Trung cộng thừa nhận chủ quyền của Trung cộng đối với Hoàng Sa và Trường Sa. Năm 1960, Cộng sản Việt Nam đã chà đạp lên hiệp định Genève đem quân xâm lấn miền Nam và một lần nữa, Hồ Chí Minh lại lợi dụng chiêu bài “giải phóng” để thực hiện ý đồ xâm chiếm miền Nam, nhuộm đỏ toàn bộ đất nước Việt. Sau khi ký kết hiệp định Paris năm 1973, lại một lần nữa Cộng sản Việt Nam xé bỏ hiệp định vừa ký chưa ráo mực để

đem quân cưỡng chiếm miền Nam. Năm 1999, đảng Cộng sản đã ký hiệp định biên giới Việt Trung, dâng 800 cây số vuông đất cho Trung cộng. Sang năm 2000, cộng sản Việt Nam lại ký hiệp ước vịnh Bắc bộ dâng hơn 10.000 cây số vuông biển cho đế quốc Trung Cộng. Chính vì vậy, đế quốc Trung cộng mới ngang nhiên thành lập huyện Tam Sa bao gồm cả Hoàng Sa lẫn Trường Sa của dân tộc ta vào lãnh thổ Trung Cộng.

3. Luận điệu mà Cộng sản rêu rao đánh lừa quần chúng nhân dân là giải phóng dân tộc, đánh đuổi thực dân Pháp giành lại độc lập quốc gia, giải phóng miền Nam..., nhưng thực chất chỉ là chiêu bài để lợi dụng lòng yêu nước và tinh thần dân tộc của nhân dân Việt Nam hầu phục vụ cho ý đồ bành trướng của quốc tế cộng sản mà thôi. Lịch sử đã chứng minh hùng hồn rằng Hồ Chí Minh và đảng cộng sản Việt Nam là những tội đồ của dân tộc Việt Nam, đã công răn cộng sản về căn gà nhà dân tộc. Chính vì Hồ Chí Minh là tay sai đắc lực của Đế tam Quốc tế Cộng sản nên Tổng thống Hoa Kỳ Roosevelt đã không công nhận và không đặt Việt Nam dưới sự ủy trị của Liên Hiệp quốc. Kể từ khi Liên Xô và Trung cộng công nhận nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa tháng 1 năm 1950 là thành trì công nông đầu tiên ở Đông Nam Á thì sang tháng 2 năm 1950, Hoa Kỳ, Anh, Pháp công nhận chính phủ Quốc gia của Bảo Đại và cuộc chiến ý thức hệ giữa Tự do với Cộng sản bắt đầu. Chính vì Hồ Chí Minh và đảng Cộng sản Việt Nam du nhập chủ nghĩa Cộng sản quái thai vào đất Việt nên đồng minh Hoa Kỳ phải nhập cuộc để ngăn chặn làn sóng đỏ, đưa dân tộc Việt vào thế trên đe dưới búa khiến hàng triệu người Việt Nam yêu nước phải hi sinh trong khi các nước khác trên thế giới cũng giành được độc lập dân tộc mà không tốn hao một giọt máu nào. Cộng sản Việt Nam đã thi hành chi thị của Quốc tế Cộng Sản phát động cuộc đấu tố, cải cách ruộng đất nhằm tước đoạt tài sản riêng tư của các điền chủ đã khai khẩn đất hoang từ bao đời qua,

khiến hàng trăm ngàn người Việt Nam vô tội đã bị hành hình một cách dã man tàn bạo và vô cùng oan nghiệt. Hàng chục ngàn thường dân vô tội đã bị cộng sản chôn sống trong dịp tết Mậu Thân tại Huế. Và sau khi cưỡng chiếm miền Nam cuối tháng 4 năm 1975, chính bọn quỷ đỏ cộng sản khát máu cũng đã hành quyết hàng ngàn người Việt yêu nước, trả thù, dày ải các viên chức sĩ quan VNCH vào các trại “cải tạo tập trung” buộc phải lao động khổ sai, khiến hơn 65 ngàn người đã chết dần chết mòn trong các địa ngục trần gian mà bọn Cộng nô đã xây dựng trên khắp mọi miền đất nước. Năm 1979, Cộng sản lại xua hàng trăm ngàn thanh niên Việt vào một lò sát sanh mới mà chúng gọi bằng mỹ từ “nghĩa vụ quốc tế tại Cambodia”.

Trong suốt hơn 32 năm thống trị đất nước, Cộng sản Việt Nam đã đem lại hậu quả nặng nề cho dân tộc trên nhiều phương diện. Sang thiên niên kỷ thứ ba mà Việt Nam vẫn còn là một đất nước chậm tiến, tụt hậu và nghèo nàn nhất thế giới. Trong suốt dòng lịch sử dân tộc, tên gian hùng Hồ Chí Minh, một Lê Chiêu Thông của thời đại, và đảng cộng sản Việt Nam quái thai, là những kẻ mãi quốc cầu vinh, đang tâm dâng đất bán biển, phản bội công lao của các bậc tiền nhân bao đời dựng nước và giữ nước. Cùng với đế quốc Trung cộng xâm lược, Hồ Chí Minh, Phạm Văn Đồng và bè lũ chính là tội đồ của dân tộc mà danh nhân văn hóa Nguyễn Trãi đã hài tội trong bài Đại Cáo Bình Ngô: *“Chặt hết trúc Nam Sơn cũng không ghi đủ tội ác, tát cạn biển Đông Hải cũng không rửa sạch tanh hôi... Thân người đều cắn hận, Trời đất chẳng dung tha...!”*

Từ những bằng chứng về chủ nghĩa bá quyền, cướp nước của bè lũ cộng sản Trung Quốc khát máu,

Từ những bằng chứng hùng hồn về tội bán nước cầu vinh của bè lũ Hồ Chí Minh, Phạm Văn Đồng và tập đoàn lãnh đạo CSVN,

Căn cứ vào Hiến chương LHQ, vào Tuyên ngôn Quốc tế Nhân

quyền, vào Công ước Quốc tế về các quyền dân sự và chính trị,

Nhân danh quyền sống của hơn 85 triệu người Việt Nam đang bị tước đoạt quyền sống tối thiểu của một con người dưới chế độ độc tài toàn trị của nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa VN, chúng tôi khẩn thiết kêu gọi:

1. Các quốc gia dân chủ tự do, các hội đoàn thiện nguyện tranh đấu cho nhân quyền, quý vị khôi nguyên giải Nobel Hòa bình hãy thể hiện lương tri của nhân loại, ý chí của cộng đồng thế giới, mà nhất loạt lên tiếng và đưa vấn đề Trung Cộng xâm lược ra Đại hội đồng Liên Hiệp quốc để ra nghị quyết chế tài nhằm ngăn chặn ý đồ của Trung Cộng biến Việt Nam thành Tây Tạng thứ hai, sát nhập Việt Nam vào lãnh thổ của đế quốc Trung Cộng.

2. Đảng Cộng sản Việt Nam phải chịu trách nhiệm trước lịch sử và dân tộc Việt Nam về tội bán nước hại dân. Đây là cơ hội cuối cùng để những người Cộng sản giác ngộ quyền lợi tối thượng của dân tộc, chuộc lại những lỗi lầm của họ trước toàn dân bằng cách trao lại quyền làm chủ đất nước cho nhân dân. Đã đến lúc đảng Cộng sản Việt Nam phải hủy bỏ điều 4 Hiến pháp CHXHCNVN, tổ chức trưng cầu dân ý bầu một quốc hội dưới sự giám sát của quốc tế, một quốc hội lập hiến thể hiện ý chí của toàn dân để soạn thảo một Hiến pháp mới đáp ứng yêu cầu của lịch sử. Để thực hiện điều này trước hết đảng Cộng sản Việt Nam phải thành tâm mời gọi tất cả đại diện của các đảng phái chính trị, các hội đoàn trong lẫn ngoài nước về tham dự một Hội nghị Diên Hồng thế kỷ XXI để thống nhất ý chí của toàn dân, tạo thành sức mạnh tổng lực chiến đấu bảo vệ sự toàn vẹn lãnh thổ như các bậc tiền nhân bao đời đã đổ xương máu xuống từng tấc đất để bảo vệ sơn hà xã tắc suốt mấy ngàn năm qua. Lịch sử Việt đã chứng minh rằng chỉ có sự đoàn kết thống nhất muôn người Việt Nam như một mới đánh thắng được kẻ thù truyền kiếp Hán tộc xâm lược.

3. Đảng Cộng sản Việt Nam đã áp đặt một chế độ độc tài thống trị

nhân dân Việt Nam nên nhân dân Việt Nam không bao giờ chấp nhận cái gọi là nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa hay Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Nhân dân Việt Nam long trọng tuyên bố trước công luận quốc tế: tất cả các hiệp định mà nhà nước VNDCCH và CHXHCNVN ký kết với Trung Cộng đều vô giá trị.

Nhân dân Việt Nam muôn người như một hãy đứng lên tranh đấu giành lại quyền làm chủ đất nước để xây dựng một thể chế dân chủ tự do thực sự hầu mang lại ấm no hạnh phúc cho 85 triệu đồng bào Việt Nam đang rên siết dưới ách thống trị tàn bạo và vô nhân tính của tập đoàn bán nước cộng sản Việt Nam

Phnom Penh, ngày 02-08-2008

Nhân mùa Vu Lan báo hiếu, thay mặt Hội Đồng Lương Viện, tôi xin gửi lời thăm hỏi và chân thành tri ân chư liệt vị đã hết lòng yểm trợ Giáo Hội Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất giữa lúc Giáo Hội đang trong hoàn cảnh pháp nạn nghiệt ngã.

Đại lễ Vu Lan nhắc nhở mọi người về lòng hiếu thảo, đức từ bi, năng lực thanh tịnh và phẩm hạnh thánh thiện.

Với lòng hiếu thảo, người Phật tử không chỉ tận lực báo đáp thâm ân đối với tổ tiên, ông bà, cha mẹ, mà còn trải rộng cõi lòng báo đáp tất cả những ai đã từng cứu mạng, giáo dưỡng để giúp mình nuôi lớn pháp thân huệ mạng và trở thành người hữu dụng đối với xã hội nhân loại.

Với tâm từ bi, người Phật tử không chỉ tận lực giải khổ cho thân bằng quyến thuộc nội ngoại tôn thân mà hết lòng giải trừ khổ nạn cho mọi loài chúng sanh trong mọi miền thế

và sợ hãi. Đạo Phật có mặt là để cứu khổ độ sanh. Mùa Vu Lan là mùa nhắc nhở chúng ta ý thức thường trực về sứ mệnh độ sanh thiêng liêng cao cả đó.

Muốn giải trừ khổ nạn cho người khác, bản thân của mỗi tu sỹ cần có đời **sống thanh tịnh, bản thể thanh tịnh của Tăng già là sức mạnh vô biên có khả năng giải thoát mọi khổ đau phiền não**, do vậy, xin mỗi chúng ta hãy nỗ lực phát huy nội lực thanh tịnh, sống đời sống phạm hạnh, thánh thiện, tránh xa các tham vọng thế tục, an trú vững chãi trong chánh pháp, không vọng động chạy theo thời thế để đừng tự biến mình thành công cụ chính trị nhằm vừa giải thoát tự thân vừa góp phần cứu nguy sinh chúng. **Xin mỗi Cư sỹ Phật tử, hãy dụng công hơn nửa trong việc hành trì chính pháp**, nhất là ứng dụng chính pháp vào đời sống thực tế của mình, nhìn ra được mối khổ nạn của thế gian mà sát cánh với Giáo Hội trong sứ mệnh trừ nguy cứu khổ.

Dù Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất đã và đang trải qua những cơn pháp nạn hiểm nghèo, nhưng Giáo Hội quyết không để chướng duyên làm lu mờ bản thể thanh tịnh vốn là thành tố quan yếu làm nên sức mạnh bất khả phủ quyết của Phật Giáo. Trước nội ma ngoại chướng, Giáo Hội thiết tha kêu gọi chư liệt vị hãy vì tiền đồ của đạo pháp và dân tộc, tích cực dẫn thân hơn nữa để khởi cơn phục hưng xuất thế độ sinh của chư Phật. Đức đệ tử Tăng Thống, Đại Lão Hòa thượng Thích Huyền Quang đã vĩnh biệt chúng ta, về cõi Niết Bàn, một sự mất mát to lớn đối với Giáo Hội, bản thân tôi và chư tôn giáo phẩm trong Hội Đồng Lương Viện đang gặp nhiều chướng duyên, nghịch cảnh; tuy nhiên, noi theo dấu chân của chư Tổ, của Đức Cổ Đệ Tử Tăng Thống, và hạnh nguyện sâu dày của chư Phật, chúng tôi quyết một lòng vượt qua mọi khó khăn trở ngại.

Vì thực tế đe dọa đến vận mệnh sống còn của Giáo Hội, đức Cổ Đệ Tử Tăng Thống đã ban hành Giáo Chỉ số 09 để cứu nguy Giáo Hội. Nhiều thế lực đen tối đang tìm đủ mọi cách xuyên tạc và phủ nhận Giáo Chỉ số 9. Vì mạng mạch của chánh pháp, chúng ta nhất định không để cho những thế lực vô minh lợi dụng danh nghĩa GHPGVNTN để tiêu diệt GHPGVNTN và tiếp tay cho các thế lực mạnh động.

Nguyện cầu mười phương chư Phật thủy từ phóng quang tiếp độ cứu huyền thất tổ, quá khứ đa sinh phụ

PHÒNG THÔNG TIN PHẬT GIÁO QUỐC TẾ THÔNG CÁO BÁO CHÍ

Thông bạch Vu Lan và Thư cảm tạ đồng bào phân ưu của Đại lão Hòa thượng Thích Quảng Độ

Paris ngày 06-08-2008

Phòng Thông tin Phật giáo Quốc tế xin đăng tải nguyên văn dưới đây hai văn kiện từ trong nước gửi ra : Thông điệp Vu Lan, và Thư Cảm Tạ của Đại lão Hòa thượng Thích Quảng Độ, Viện trưởng Viện Hóa Đạo, Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất Kính gửi quý vị Nhân sĩ, Lãnh đạo Tôn giáo, Đại diện các Đoàn thể, Đảng phái và Đồng bào các giới có Thư Phân ưu Giáo hội sau khi Đức cố Đệ tử Tăng thống Thích Huyền Quang viên tịch :

GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VNTN VIỆN HÓA ĐẠO

Thanh Minh Thiền Viện, 90 Trần Huy Liệu, Ph.15, Phú Nhuận, TP Sài Gòn
Phật lịch 2552
Số: 14/VHĐ/TB/VT

THÔNG BẠCH VU LAN

Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật

Kính bạch chư tôn đức Giáo phẩm các cấp,

Thưa chư thiện tín Cư sỹ Phật tử trong và ngoài nước,

giới, thế nên trước nỗi khổ của đồng bào, đồng loại, người Phật tử không thể ngoảnh mặt xoay lưng, cũng không thể thoả hiệp với thế quyền nhằm mưu cầu lợi dưỡng để mặc cho dân lành bị cướp mất quyền sống. Đức Phật xuất thân từ giòng dõi vua chúa, thế nhưng Ngài đã không tìm cách nương tựa vào sức mạnh thế tục để tuyên lưu chánh pháp vì tri nhận rõ rằng, những thế lực thế gian đều không ngừng đổi thay tàn tạ, và chỉ là thế lực tạm bợ nhất thời. Không thể nương tựa vào cái giả tạm nhất thời để mong tìm sự trường tồn bất biến. Chỉ nương vào chân lý, sống với và sống như chân lý mới giúp cho chính pháp tồn tại lâu dài. Với tâm từ bi bao la vô lượng, người Phật tử không tự cho phép mình sống đời sống cầu an ích kỷ trước bao nhiêu thực trạng khổ đau của tha nhân. Người Phật tử chân chính luôn tâm niệm rằng, không có bất cứ hiện tượng nào trên thế gian này có thể hiện hữu độc lập mà là một chuỗi xích nhân duyên điệp trùng vô tận, trong tương quan vô tận đó, ý nghĩa lợi tha của Phật giáo càng đặc biệt nổi bật hơn giữa bối cảnh hân thù, bất công

mẫu, lũy thế oan thân, thập loại cô hồn siêu sinh Phật quốc.

Cầu nguyện thế giới nhân loại chung sống hoà bình, quyền sống của con người được tôn trọng, mỗi sinh được bảo vệ, lãnh thổ, lãnh hải Việt Nam vẹn toàn, GHPGVNTN phục hoạt trọn vẹn và nền văn minh Từ bi luôn mãi thăng tiến.

Nam Mô Vu Lan Thắng Hội vô lượng chư Phật, chư đại Bồ tát, chư hiền thánh Tăng tác đại chứng minh.

Thanh Minh TV, 26-7-2008

Thay mặt Hội Đồng Lương Viện.

Viện trưởng Viện Hóa Đạo (ấn ký)

Sa môn Thích Quảng Độ

GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VNTN

VIỆN HÓA ĐẠO

Số: 15/VHD/TB/VT

THƯ CẢM TẠ

Kính gửi quý vị Nhân sĩ, Lãnh đạo Tôn giáo, Đại diện các Đoàn thể, Đảng phái và Đồng bào các giới có Thư Phán ưu sau khi Đức cố Đệ tử TT Thích Huyền Quang viên tịch

Kính thưa liệt quý Vị,

Thời gian qua, Phòng Thông tin Phật giáo Quốc tế có chuyển về Viện chúng tôi những Thư Phán ưu mà quý vị Nhân sĩ, Lãnh đạo Tôn giáo, Đại diện các Đoàn thể và Đồng bào các giới ngõ lời chia buồn Giáo hội chúng tôi sau khi Đức cố Đệ tử Tăng thống Thích Huyền Quang viên tịch.

Chúng tôi chân thành tri ân liệt quý Vị quan tâm nhớ tưởng. Chúng tôi hiểu rằng ngoài sự chia buồn trước mất mát lớn của Giáo hội chúng tôi, liệt quý Vị còn muốn chia sẻ mối quan tâm đối với ước vọng của Đức cố Tăng thống Thích Huyền Quang trước hiện tình đất nước, con người Việt và đời sống tâm linh của dân tộc đang bị ụ hiếp. Một ước vọng đã biến thành hành động qua suốt cuộc đời Ngài, rõ nhất là 33 năm qua, mà giờ đây Giáo hội chúng tôi có bổn phận kế thừa thực hiện để báo đền công đức của Ngài.

Nhân danh Ban Chỉ đạo Viện Hóa Đạo và Hội đồng Lương Viện Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất, tôi xin gửi lời cảm tạ đến quý liệt vị đã có lời phân ưu. Lẽ ra thư cảm tạ phải gửi sớm hơn. Nhưng vì tôi vừa về lại Saigon sau mấy tuần lễ lo tang lễ cùng Phật sự của Giáo hội. Kính mong quý vị thông cảm.

Thanh Minh TV, ngày 6.8.2008

TM. Hội đồng Lương Viện GHPGVNTN

Viện trưởng Viện Hóa Đạo (ấn ký)

Sa môn Thích Quảng Độ



ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ Tòa Thánh Tây Ninh

TỜ PHỎ CÁO

"Về Tòa Thánh cầu nguyện ngày 12-08-2008 Mậu Tý"

Ban Đại diện Nhơn Sanh Cao Đài 01-07-2008

Kính Quý Chức Sắc, Chức Việc và Quý Đồng Đạo Nam Nữ.

Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ (Đạo Cao Đài) do Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế dùng huyền diệu cơ bút lập thành. Từ năm 1926 danh hiệu của Đạo đã được trình chánh trước chánh quyền và nhân loại.

Hội Thánh Cao Đài đã được lập thành từ Pháp Chánh Truyền, Tân Luật, Đạo Luật, Luật Hội Thánh để điều dẫn nhơn sanh thực thi Bảo Sanh Nhơn Nghĩa Đại Đồng xây dựng xã hội thánh đức trên nền tảng Bác Ái- Công Bằng.

Đến năm 1979 Hội Thánh buộc lòng phải ký Đạo Linh 01 giải thể Hành Chánh Đạo, đưa Chức Sắc Thiên Phong đang phế đời hành đạo lui về tu tại gia (hoàn tục). Hội Thánh bị giải thể, phải lập ra Cơ quan Thường trực là Hội Đồng Chương Quản để điều hành việc Đạo.

Hội Đồng Chương Quản các khóa sau không thực thi những qui định căn bản của Đạo Linh 01 và đã thay đổi Luật Pháp tôn giáo bằng những văn bản nghịch hẳn chơn truyền.

Đến năm 1997 Hội Trưởng Hội Đồng Chương Quản Nguyễn Thành Tám (Dân Biểu Quốc Hội) lập ra Hiến Chương 1997 để lập nên một Chi Phái với danh hiệu: Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ Cao Đài Tây Ninh (10 chữ) gọi tắt là Đạo Cao Đài Tây Ninh (5 chữ).

Kể từ 1997 Hội Đồng Chương Quản đã ra khỏi mạng lệnh của Hội Thánh Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ (6 chữ).

Chi phái Hội Đồng Chương Quản dấu cái khai sanh 10 chữ của họ, rồi núp trong Nội Ô Tòa

Thánh Tây Ninh mà hành chánh nên che đậy thân phận chi phái của họ hơn 10 năm qua.

Chi Phái đã mượn danh Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ để phá hoại chơn truyền, gieo tiếng xấu cho Đạo. Xin kể vài điều điển hình :

- Chức sắc Đạo Cao Đài được Thiêng Liêng chấm phái tại Cung Đạo. Chi Phái 1997 đem thùng banh vàng, xanh, đỏ vào Cung Đạo rồi cho Chức Sắc Chi Phái bắt banh thay cho cơ bút chấm phái. Chi phái đã nghênh ngang đem thùng banh vàng, xanh, đỏ vào hí lộng nơi Cung Đạo.

- Bút phê Phạm Hộ Pháp: Tiền tài không mua được phẩm tước tôn giáo. Chi phái 1997 cho Chức Sắc ở nhà tới tháng đóng tiền hay lúa, rồi lên chức.

- Tân Luật phần Đạo Pháp. Chương 2 điều 9 qui định: Nhập môn phải có hai người tiến dẫn.... Chi phái 1997 không cần ai tiến dẫn.

- Tân Luật Phần Thế Luật. Điều thứ 02 có qui định: Người trong đạo rui có xích mích điều chi phái vui nghe người làm đầu trong Họ phân giải. Chi Phái 1997 thì ra văn bản cậy nhờ Công An xử lý hay bắt những người không theo họ.

- Hội Thánh chỉ cách thờ phượng nơi thiên bàn: Đền Thái Cực, bình bông, đĩa trái cây để ngang nhau. Chi Phái bảo đem bình bông, đĩa trái cây xuống dưới.

- Hội Thánh theo phong tục nhà Nam, để quan tài người chết quay đầu ra sân. Chi Phái buộc phải quay đầu vô mới chịu làm đám xác.

- Vong phàm Thánh Ngôn dạy lay 04 bốn lay. Chi phái sửa lại 03 lay.

- Bàn Trị Sự (Hội Thánh Em) thì Chi Phái đôi là Tổ Nghi Lễ.

- Di tích của Tôn giáo thì Chi Phái 1997 thắng tay tàn phá : - Cạy gạch ở Báo Ân Từ (Phạm Hộ Pháp đã trần thân) thay bằng gạch khác - Phá hai bồn nước bên Nam Phái và Nữ Phái cạnh Đền Thánh - Cao Thượng Phẩm và Phạm Hộ Pháp cho đào giếng nước đầu tiên bên cạnh Đền Thánh (phía Nữ Phái). Chi Phái sai người lấp lại - Cổng Nữ Đầu Sư Đường Phạm Hộ Pháp đã trần thân. Chi Phái phá bỏ - Phá nhà để trống nơi Báo Ân Từ - Giáo Tông và Hộ Pháp đã gây dựng cảnh quan ở Giáo Tông Đường. Chi Phái phá bỏ (Phạm Hộ Pháp có chôn tượng Ngài Đầu Sư Thái Thơ Thanh bằng cẩm thạch trong Giáo Tông Đường. Nên theo dư luận thì Chi Phái tìm đề bán) - Phá bỏ Hộ Pháp Tịnh Đường của Phạm Hộ Pháp ở Trí Giác Cung để xây một biệt thự....

- Phạm Hộ Pháp cấm xây Thánh Thất trong các Phận Đạo thì Chi Phái ra lệnh xây Thánh Thất nơi các Phận Đạo.

- Một tội lỗi nghiêm trọng của chi phái là phá di ngôn của Phạm Hộ Pháp.

Năm 2006 Chi phái ra chương trình đem Liên Đài ở Nam Vang về nhập bửu tháp. Theo ghi chép của Chi Phái thì họ đã dời ngày giờ khui Liên Đài, lấy bạt che kín không cho ai quan sát... Nhưng khi khui Liên Đài thì không có hài cốt, Chi Phái đem một hài cốt khác thế vào, rồi đem về nhập bửu tháp trước Đền Thánh.

Cho nên vào tháng 5-2008 sét đánh vào Bửu Tháp Phạm Hộ Pháp trước Đền Thánh. “Huyền diệu thiêng liêng đã hiển hiện trước mắt nhơn sanh”.

Văn bản nào của Chi Phái HDCQ cũng đề chiếu Tân Luật-Pháp Chánh Truyền nhưng sự thật là họ đã phá Tân Luật-Pháp Chánh Truyền.

Do vậy ngày 12-8 Mậu Tý (2008) Nhơn Sanh sẽ về tại gốc Bồ Đề trước Đền Thánh để cầu nguyện cho : 1- Hội Thánh Cao Đài sớm được phục hồi. 2- Chi Phái 1997

(10 chữ) trả cơ ngơi lại cho Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ.

Từ ngày 12-8 Mậu Tý (2008) Nhơn Sanh sẽ về tại GỐC BỒ ĐỀ trước Đền Thánh để trì tụng Di Lạc Chơn Kinh và Kinh Cửu Khổ.

Sấm truyền có câu: **Giặc đến Bồ Đề giặc phải tan.** Nhơn Sanh về tụng Di Lạc Chơn Kinh và Kinh Cửu Khổ thì Chi Phái 1997 như đinh phải ra khỏi Nội Ô T.T. Tây Ninh. Hội Thánh sẽ sớm hồi phục.

Nay kính.

Châu Thành Thánh Địa

Ngày 01-7-Mậu Tý (2008).

Ban Đại diện Nhơn Sanh Cao Đài.

Chính Phủ “không lật lại lịch sử” vấn đề tôn giáo Thiện Giao, phóng viên đài RFA 06-08-2008

Trong cuộc phỏng vấn với Đài chúng tôi liên quan đến đạo Cao Đài, trong đó có trường hợp đức Hộ Pháp Phạm Công Tắc, một viên chức Ban Tôn Giáo Chính Phủ nói rằng Nhà Nước Việt Nam không đặt lại vấn đề cũ đã trở thành lịch sử.

Trên thực tế, với nhiều tín đồ Cao Đài, vấn đề cũ lại là cốt lõi dẫn dắt đến tất cả những việc hiện tại mà đến nay chưa giải quyết được. Biên tập viên Thiện Giao tìm hiểu, ghi nhận ý kiến các bên về vấn đề liên quan đến hai sự kiện quan trọng năm 1978 và 2006.

Kiến nghị của tín đồ

Ngày 22 tháng 07 vừa qua, 12 vị thuộc phía Cao Đài không chấp nhận Hội Đồng Chương Quản, ra Hà Nội, gặp và trao tận tay đại diện của Ban Tôn Giáo Chính Phủ tờ Phúc Sự cùng một số yêu cầu và kiến nghị.

Ông Nguyễn Đắc Tuấn, phó Vụ Trưởng Vụ Cao Đài thuộc Ban Tôn Giáo Chính Phủ trả lời phỏng vấn đài chúng tôi, nói rằng “đây là những kiến nghị của tín đồ, chứ không phải chức sắc” do đó “xin ghi nhận để nắm tình hình chứ không đặt vấn đề giải quyết vì họ không có tư cách pháp nhân đại diện Giáo Hội.”

Một trong những nội dung của tờ Phúc Sự liên quan đến tài sản và cơ ngơi của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ hiện nằm dưới sự cai quản của Hội

Đồng Chương Quản mà phía Cao Đài nguyên thủy cho là do Nhà Nước lập ra.

Việc đặt câu hỏi liên quan đến cơ ngơi này lại liên quan đến một sự kiện xảy ra cách đây 30 năm. Năm 1978, Mặt Trận Tổ Quốc tỉnh Tây Ninh cho ban hành văn kiện có tên “Bản Án Cao Đài” lên án một số nhân vật khai sáng Đạo là tay sai cho Pháp, Nhật và Mỹ.

Trong số những người bị lên án, có Hộ Pháp Phạm Công Tắc, một người được tín đồ Cao Đài xem như Giáo Chủ của họ.

Hộ Pháp Phạm Công Tắc sang Cambodia từ năm 1956 và mất tại đó vào năm 1959.

“Đức Hộ Pháp sang Cambodia để phổ biến tư tưởng trung lập của mình. Ngài sang Cambodia tháng Giêng, 1956, và mất tại đó ngày 17 tháng Năm, 1959. Trước khi mất 3 ngày, tại giường bệnh ở một bệnh viện của Cambodia, ngài đã viết một bức thư gửi Quốc Vương Norodom Sihanouk, lúc đó còn là Thái Tử. Bức di ngôn có nội dung là khi nào Việt Nam có độc lập, hòa bình, và trung lập, đệ tử của ngài sẽ mang di hài của ngài về Toà Thánh Tây Ninh.” Ông Nguyễn Thanh Liêm, một hiền tài của đạo Cao Đài, cho biết như vừa trình bày.

Đức Hộ Pháp Phạm Công Tắc

Đến năm 2006, chính quyền Việt Nam cho đưa liên đài của Đức Hộ Pháp Phạm Công Tắc từ Cambodia trở về Việt Nam, nhập Bửu Tháp tại Tòa Thánh Tây Ninh.

Ông Nguyễn Đắc Tuấn, phó Vụ Trưởng Vụ Cao Đài thuộc Ban Tôn Giáo Chính Phủ thì nhận định rằng “Nhà Nước nhìn nhận đương nhiên ông Phạm Công Tắc là người đứng đầu một tôn giáo, nay đã quá vãng. Việc đưa xá lợi của Ngài về nhập Bửu Tháp là điều bình thường.”

Ông Tuấn nhấn mạnh thêm rằng, việc đưa xá lợi của Hộ Pháp Phạm Công Tắc về Việt Nam đã được Nhà Nước tạo điều kiện thuận lợi:

“Nhà Nước rất quan tâm đến việc này và tạo điều kiện thuận lợi. Nếu Nhà Nước không tạo điều kiện thì Hội Thánh không thể mang xá lợi Hộ Pháp Phạm Công Tắc về được, vì điều này liên quan đến đối

ngoại, đến chủ quyền 2 nước, là Cambodia và Việt Nam.”

Một số người theo đạo Cao Đài cho rằng hai hành động của Nhà Nước, vào năm 1978 và 2006, vẫn còn mâu thuẫn một khi chưa có lời lên tiếng chính thức xoá bản án đã đưa ra cách đây 30 năm. Một tín đồ Cao Đài hiện đang sống tại Việt Nam nhận định: “Tôi năm 2006, họ lại rước liên đài ông Phạm Công Tắc về. Nói về mặt luật pháp, thì sao năm 1978 anh nói họ phản quốc, rồi nay rước họ về với nghi thức linh đình, cho nhập Bửu Tháp mà không có văn bản nào xoá án hay xin lỗi là nói sai?”

Cần một lời giải thích

Đối với nhiều người Cao Đài, Bản Án năm 1978 đến nay vẫn còn là một văn kiện cần lời giải thích chính thức từ phía Nhà Nước, vì trên căn bản này, Hội Thánh Cao Đài bị giải thể, đưa đến sự ra đời của Hội Đồng Chứng Quán.

Xin theo dõi trích đoạn phỏng vấn của chúng tôi với ông Nguyễn Đắc Tuấn, Vụ Phó Vụ Cao Đài.

Thiện Giao: Như vậy, có thể nói là hành động đưa xá lợi Đức Hộ Pháp Phạm Công Tắc về, một cách này hay cách khác, là Nhà Nước muốn phủ nhận Bản Án Cao Đài năm 1978?

Ông Nguyễn Đắc Tuấn: Không phải! Hai điều này không liên quan với nhau. Việc đưa Hộ Pháp về Việt Nam là vì tôn trọng tín ngưỡng và tôn trọng lòng kính trọng của tín đồ Cao Đài với giáo chủ của họ. Tôi cho rằng việc này không liên quan đến Bản Án Cao Đài 1978. Bản Án chỉ trừng trị những người chống lại Nhà Nước thôi.

Thiện Giao: Thưa ông, Bản Án năm 1978 có nêu tên Đức Hộ Pháp Phạm Công Tắc!

Ông Nguyễn Đắc Tuấn: Chúng tôi không đặt vấn đề như vậy. Quan điểm của Nhà Nước hiện nay là, tất cả quá khứ, kể cả những người đứng về phía bên kia, chúng tôi cũng sẵn sàng rộng mở. Ông Nguyễn Cao Kỳ là một ví dụ. Nhà Nước có đặt vấn đề cũ đâu! Còn vấn đề tại thời điểm đó thì đấy là lịch sử. Lịch sử thì mình đã làm xong rồi, mọi việc đã xong rồi,

chúng tôi không đặt vấn đề lật lại những việc đó”.

Những gì xảy ra, thì đã là lịch sử. Lịch sử để lại hệ lụy. Và trong ý nghĩa đó, những sự kiện quá khứ không nhất thiết là đã qua, đã xong. Đôi khi lịch sử cũng cần được lật lại, nhất là khi lịch sử ấy gắn liền với nhiều nghi án! ♦♦♦♦♦

GIÁO XỨ THÁI HÀ

BẢO CÁO MỤC VỤ VÀ KIẾN NGHỊ

Linh mục Vũ Khởi Phụng, 25-07-2008

Tổng Giáo phận Hà Nội
Giáo xứ Thái Hà-DCCT
180/2 Nguyễn Lương Bằng,
P. Quang Trung, Đống Đa, Hà Nội

Hà Nội, ngày 25.07.2008
Kính gửi: Đức Tổng Giám Mục Hà Nội

Đồng kính gửi: Cha Bề trên Giám Tỉnh DCCT Việt Nam

Kính thưa Đức Tổng Giám Mục và Cha Bề Trên Giám Tỉnh

Trong các thư trước, chúng con đã trình bày nội dung vụ việc đất đai của Giáo xứ Thái Hà. Tuy nhiên chúng con biết điều Đức Cha và Cha Giám Tỉnh quan tâm còn lớn hơn vụ đất đai nhiều, đã nhiều lần Đức Cha và Cha Giám Tỉnh bày tỏ sự băn khoăn về tâm tư nguyện vọng và nhu cầu vật chất, tinh thần và tâm linh của cộng đồng dân Chúa nơi chúng con phụ trách và đứng là vụ đất đai chỉ là một phần trong những tâm tư nguyện vọng và nhu cầu đó. Vì thế chúng con xin báo cáo thêm về những điều mà chúng con nghĩ là liên quan đến đường lối mục vụ của GH, cũng là những vấn đề đang cần tìm giải pháp.

Đúng như nhiều người đã dự đoán : Vụ đất đai ở Thái Hà biểu lộ những bức xúc và sự thiếu lòng tin vào công lý xã hội của giáo dân chúng ta, bà con tin rằng hiện nay những thế lực tiền bạc đang khống chế xã hội, chứ không phải là công lý. Do đó, có sự bức xúc cho rằng những thế lực tài phiệt thì tự do tung hoành, trong khi đại chúng nghèo khổ thì gặp rất nhiều khó khăn khi muốn bênh vực quyền lợi chính đáng của mình, thậm chí cả khi muốn điều tốt, muốn thành tâm phục vụ xã hội, thì người dân thường vẫn gặp muôn vàn trở ngại.

Vi tâm trạng trên đây phổ biến, nên bà con giáo dân ở Thái Hà nói riêng và Hà Nội nói chung coi vụ việc ở Thái Hà như một trường hợp minh họa. Vì hồ nghi các thế lực tiền bạc, nên bà con đã hết sức cảnh giác việc Công ty May Chiến Thắng có thể bán đất, và bà con đã không làm vì ít nhất bà con đã đạt được một mục đích, ấy là miếng đất không bị bán một cách

bất hợp pháp. Điều này chính quyền cũng đã công nhận nếu không có sự cảnh giác của nhân dân, không ai có thể nói giờ này khu đất ấy đã chia lỏ vào tay ai, và bao nhiêu tiền bạc đã trao qua đổi lại.

Tuy nhiên, bà con bức xúc vì mặc dù chính mình đã phát hiện và ngăn chặn tiêu cực, nhưng lại vẫn bị coi như những người vi phạm trật tự an ninh xã hội. Hơn nữa, mảnh đất ấy ngày xưa do tiền của mồ hôi nước mắt của giáo dân đóng góp để xây dựng nhà thờ và làm các công trình phúc lợi xã hội cho người nghèo không phân biệt tôn giáo, cũng không tốn một đồng nào của công quỹ, nay bà con đã có công đứng ra giữ đất, nhưng nay lại có nguy cơ bị gạt ra bên lề, đứng nhìn mảnh đất hương hoá của mình bị thu hồi để làm những dự án mà bà con thiếu tin tưởng vào sự ích lợi chung.

Ngôi đền Thánh Giêrôđô ở Giáo xứ chúng con cũng là một trường hợp tương tự, trong nhiều năm bà con đã mang tâm trạng hèn tủi vì ngôi đền cũ đổ nát, bệ rạc, biến thành hang ổ của nạn ma túy. Bà con đã quyết định đứng lên dọn dẹp, trong một thời gian rất ngắn, ngôi đền được sửa sang lại sáng sủa khang trang, các thiếu nhi, các sinh viên, các anh chị em di dân lấy đó làm nơi tụ họp, học tập, văn nghệ, đó cũng là nơi các bậc trẻ đón tiếp và hướng dẫn các học sinh từ các tỉnh xa về Hà Nội để dự thi vào các trường đại học, nỗ lực đạt kết quả như thế rồi cuối cùng cũng bị phê bình là xâm phạm trật tự, an ninh.

Chúng con xin lấy hai trường hợp xảy ra trước mắt để minh họa tâm trạng của bà con, nhưng hàng ngày bà con còn tiếp nhận và chia sẻ với nhau bao nhiêu thông tin khác, những tin tức từ Ngoại thành Hà Nội, từ Hà

Tây, Vĩnh Phúc, Bắc Giang, Thanh Hóa, Thái Bình, v.v... ở đâu cũng thấy dân nghèo kêu ca vì mất đất mà chỉ được đền bù một giá rẻ mạt hết sức khả nghi, có những lần mấy chục chi nông dân nghèo bên Vĩnh Phúc đạp xe về Hà Nội khẩn Đức Mẹ cho khỏi mất ruộng, mà cũng bị chính quyền và công an theo sát về tới nhà thờ Thái Hà. Trong Giáo Hội, thì bà con buồn phiền vì thấy mảnh đất đã gầy dựng cho những trẻ em khuyết tật của các nữ tu Dòng Phaolô Mỹ Tho ở Vĩnh Long bị lấy mất làm khách sạn, vì thấy mảnh đất của các nữ tu Dòng Phaolô Sài Gòn ở Bảo Lộc có nguy cơ bị lấy làm sân golf, v.v...

Trong bầu khí như thế, dễ hiểu vì sao lòng bà con bất an và bất mãn và tình trạng này đặt ra một vấn đề mục vụ cho Giáo hội, tâm trạng và bức xúc như thế, nếu không có cách giải toả, thì không có ích cho Đạo, cũng không có ích cho đời, không có ích cho Giáo Hội mà cũng không có ích cho xã hội. Trái lại, nếu Giáo Hội có thể hướng dẫn bà con, cho bà con một hướng để xây dựng, một cách hoạt động nào có ý nghĩa, được bà con tin tưởng, thì cả đạo lẫn đời sẽ đạt được nhiều thành quả tốt đẹp.

Về phần đời, thì ai cũng hiểu là không nên để cho những tâm trạng mất lòng tin và bất mãn gặm nhấm cơ thể xã hội. Đặc biệt, trong một xã hội đi theo lý tưởng xã hội chủ nghĩa, nếu người nghèo có cảm giác mình bị gạt ra bên lề, chỉ có những thế lực tiền bạc là ngự trị, thì cần phải đặt vấn đề rằng có một cái gì đó trục trặc trong sự vận hành của xã hội đó.

Dù sao chăng nữa, ở đây chúng con không dám lạm bàn về những khuyết tật trong cấu trúc xã hội hiện nay. Chúng con chỉ đứng trong vị trí của người đang lo việc tôn giáo để đề đạt lên Đức Cha và Cha Giám Tỉnh một vài ý kiến.

Từ Công đồng Vatican II đến nay, Giáo Hội qua giáo huấn của các Đức Giáo hoàng, của Tòa Thánh, của Công đồng đã nhiều lần nhắc nhở rằng phục vụ công bình xã hội và phục vụ quyền con người là một phần cấp thiết, không thể tách rời với nhiệm vụ loan báo Tin mừng của Chúa. Về các vấn đề liên quan đến công bình xã hội, thì từ Đức Giáo Hoàng Leo XIII đến ĐGH đương kim Bênêđictô XVI đã có rất nhiều thông điệp, văn kiện đề cập đến. Tuy mỗi thông điệp mỗi văn kiện, có những hoàn cảnh, những vấn đề khác nhau, nhưng chúng con thấy một sợi chỉ đỏ xuyên suốt tất cả các giáo huấn ấy đó là xã hội và nền kinh tế phải phục vụ con người chứ con người nhất thiết

không thể bị bóc lột để làm nô lệ, cho các quyền lợi tài phiệt.

Cũng từ đó, Giáo Hội vẫn muốn là Giáo Hội của người nghèo và người bị bỏ rơi. Kinh nghiệm lịch sử cũng chứng minh rằng ở nơi nào và khi nào mà cộng đồng dân Chúa để mất các định hướng vì người nghèo đó, thì sinh lực của Giáo Hội sẽ bị tổn hại.

Vậy nay hoàn cảnh xã hội đã tạo trong lòng người dân những tâm trạng như chúng con đã trình trên đây, thì chúng ta phải làm gì và làm thế nào? Không phải chúng con không biết đến những cố gắng và sáng kiến rất tốt lành đã nảy ra trong lòng dân Chúa. Những hoạt động thực hiện bác ái, giáo dục phát triển với nhiều khuôn mặt điển hình được mọi người công nhận là những bằng chứng đẹp về sức sống của Giáo hội. Chúng con cũng thấy đây đó những nhà thần học, những nhà tư tưởng Công giáo nêu lên những vấn đề nhân sinh bức xúc. Điều chúng con trần trối là **khí những hiện tượng tiêu cực và phi nhân đạt tới mức độ bao trùm xã hội, thì có lẽ Giáo Hội chúng ta cũng cần phát triển sự phục vụ của mình lên một tầm cao hơn những cố gắng xuất sắc nhưng đơn lẻ, để đi tới một định hướng cộng đồng rõ rệt hơn trong lĩnh vực nhân bản Ki-tô giáo và công bình xã hội.**

Vì thế chúng con mạo muội bày tỏ một vài nguyện vọng ở mức độ nhỏ của một Dòng tu, chúng con xin trình bày những nguyện vọng này lên Cha Giám Tỉnh. Ở mức độ rộng lớn hơn, chúng con cũng xin được đạt những nguyện vọng ấy lên Đức TGM.

Chúng con nghĩ đã đến lúc các nhà thần học, các người làm việc mục vụ, và các chuyên viên nói chung trong GH nên được huy động để cùng nhau tìm hiểu và làm sáng tỏ những vấn đề khó khăn đang tác động tiêu cực lên cuộc sống chung. Ví dụ: Tại sao mặc dù có nhiều nguyên tắc, nhiều định hướng tốt đẹp trong xã hội chúng ta người nghèo vẫn bị thua thiệt, bị đè bẹp? Cái mắc mứu gì làm hỏng, có khi làm lộn ngược những cố gắng phát triển và thăng tiến con người? Phải chăng đó chỉ là những rủi ro trong quá trình thì hành, thực hiện, chỉ là những khuyết điểm hoặc tội lỗi của cá nhân, hay là có cái gì đó tự nền tảng của tổ chức xã hội phản lại lợi ích chân chính của con người? Đây là nguyên nhân của cơn khủng hoảng luân lý đạo đức xã hội đang gây ra bao hậu quả đau lòng? Cụ thể hơn nữa: Làm thế nào để tháo gỡ dần những nhân tố tiêu cực đang làm hại con người và xã hội? Làm thế

nào để dân nghèo đừng bị tước đoạt những quyền lợi cơ bản nhất? Làm thế nào để người nghèo, để những nạn nhân của bất công cảm thấy GH thật là gia đình tình nghĩa của mình? Và làm thế nào biến những giải pháp dự kiến thành ra những mô hình mục vụ mà các cộng đoàn tín hữu có thể tra tay thực hiện? v.v.

Chúng con hiểu rằng trừ khi Giáo Hội huy động lực lượng tâm trí của toàn thể cộng đồng, thì chẳng có cá nhân tín hữu hay giáo sĩ nào có thể giải quyết hết những vấn đề khó khăn như thế, nhưng đang khác nếu không đối diện với những vấn đề ấy, thì chúng con cũng khó mà tuân hành được các giáo huấn của Giáo Hội.

Chúng con nhận thấy Công đồng Vatican II dạy rằng Giáo Hội và xã hội có thể tương trợ lẫn nhau, các chuyên viên trong các lãnh vực trần thế có thể cung cấp cho Giáo Hội rất nhiều thông tin cần thiết và bổ ích, về phần mình Giáo Hội có thể đưa ra những gợi ý rất phong phú để các chuyên viên này phục vụ con người tốt hơn. Chúng con tin rằng có rất nhiều chuyên viên, các nhà kinh tế, xã hội học, khoa học, văn học, chính trị, các phương tiện truyền thông, v.v... không phân biệt tôn giáo, có đạo hay không có đạo, sẵn sàng đóng góp công sức nếu chúng ta mở ra được một môi trường nghiên cứu và phục vụ con người vô vị lợi. Về phần mình, đức tin của Giáo Hội cũng có thể là một nguồn cảm hứng rất hấp dẫn cho họ trong lãnh vực chuyên môn.

Tóm lại, chúng con cầu mong có một uỷ ban và một chương trình hành động cho công lý và hòa bình, như ở Toà Thánh, ở nhiều giáo phận và Dòng tu trên thế giới đã có.

Có lẽ chúng con còn chưa thấy hết mọi chiều kích của vấn đề, nhưng chúng con vẫn xin trình lên các Đấng Bề Trên coi như đây là những suy nghĩ và nguyện vọng của những người làm việc mục vụ từ cơ sở đại chúng.

Nguyện xin Chúa Cứu Thế qua lời chuyển cầu của Đức Mẹ Hằng Cứu Giúp và Thánh Tổ phụ Anphongsô ban cho Đức Tổng Giám Mục và Cha Bề Trên Giám Tỉnh được dồi dào ơn thánh để phục vụ mọi người và hướng dẫn chúng con./

Đại diện các linh mục, tu sĩ và giáo dân Giáo xứ Thái Hà

**Linh mục Bề trên - Chính xứ
Matthêu Vũ Khôi Phục DCCT
<http://chuacuuthe.com/kysu/9604th103.html> ◆◆◆◆◆◆◆◆◆◆**

không dám phật dân biểu tình! Chủ tịch huyện Ung An, bí thư huyện và cảnh sát trưởng đều bị mất chức. Bí thư tỉnh ủy Quý Châu Thạch Tôn Nguyên đã phải chính thức xin lỗi dân Ung An 3 lần. Những cán bộ lãnh đạo địa phương khác từ nay sẽ phải cẩn thận hơn, không thể tự tung tự tác như những "con trời" được nữa. Hồi đầu năm nay, một bí thư huyện trong tỉnh Liêu Ninh đã sai công an huyện lên tận Bắc Kinh tìm bắt một nhà báo vì nhà báo này đã viết những bài làm ông ta không hài lòng. Nhưng vụ này đã được phanh phui ra đến báo chí ngoại quốc cũng biết và lo sợ. Các tay tinh ủy, huyện ủy vẫn liên kết với nhóm lãnh đạo ở Bắc Kinh qua guồng trung ương đảng để chia sẻ quyền lợi và bảo vệ lẫn nhau; đến giờ họ đang phải tách rời, không thể bảo vệ được nhau nữa trước sức mạnh của thông tin đại chúng.

Bài học rút ra từ biến cố huyện Ung An là nước Trung Hoa đang thay đổi. Lý Đại Đồng tin rằng chế độ Cộng Sản đang bị bắt buộc phải thay đổi giống như tảng băng đá đang gặp nhiệt độ trên số không, bắt đầu tan thành nước.

THẾ VẬN HỘI Bắc Kinh sẽ củng cố guồng máy kiểm soát của đảng Cộng Sản trên dân chúng Trung Hoa, hay sẽ tăng nhiệt độ khiến cho tảng băng đó tan nhanh hơn?

Trong ngắn hạn, chắc chính quyền Bắc Kinh sẽ lợi dụng được cuộc trình diễn thể thao này để bảo vệ uy tín của giới lãnh đạo đảng. Nhưng sau **khí cuộc vui đã chấm dứt, người dân sẽ trở về với thực tế của cuộc sống. Bất công xã hội đã lan tràn. Không những bất công về mặt kinh tế, mà con những bất công vì guồng máy công an khinh rẻ quyền lợi và phẩm giá của người dân.** Và ở nước Trung Hoa có rất nhiều nhà trí thức đang sử dụng mạng lưới thông tin đánh thức người dân khắp nơi, nhất là giới trẻ. **Khi các thanh niên Trung Quốc cảm thấy hãnh diện về các lực sĩ thể vận hội của họ, họ cũng sẽ không thể chịu nhục sống dưới một bộ máy cường hào mãi được.**

Trong những ngày diễn ra Thế Vận Hội, đảng Cộng Sản sẽ cho phép những người có ý kiến đối lập với chính phủ được phát biểu, nhưng phải tập trung ở một vài nơi chỉ định. Đây là một mảnh khóc để chứng tỏ họ tôn trọng tự do phát biểu, lấy lòng dư luận thế giới. Nhưng sau này người dân Trung Quốc sẽ phải thấy họ không được hưởng thứ quyền tự do rất giản dị đó. Giới trí thức sẽ đặt vấn đề và đòi hỏi trên mạng lưới, và sẽ có ngày họ đòi được hưởng những quyền tự do như vậy.

Ở Trung Quốc không thiếu gì nhưng người trí thức can đảm dám nói sự thật, nhiều người làm việc trong các cơ quan nghiên cứu của nhà nước. Nhưng các thanh niên sẽ là những người mạnh dạn nhất. Du Kiệt (Yu Jie) là một người như vậy. Năm 1989 xảy ra vụ Thiên An Môn thì anh mới 14 tuổi, nhưng biến cố này đã khiến anh "trở thành một người lớn ngay tức khắc. Trong đêm hôm đó, giữa hai hàng nước mắt, tôi nhìn thấy rõ để phân biệt thiện với ác, tự do với nô lệ, ánh sáng với bóng tối." Du Kiệt đã viết cuốn "**Bác Bỏ Những Giã Trá**" để đánh thức mọi người Trung Hoa. Anh là người dám phản đối việc thờ phụng Mao Trạch Đông ở Trung Quốc, trong lúc dân chúng chống Nhật Bản vì tội giết hại người Trung Hoa. Anh viết: Từ 1930 đến 1945, quân Nhật giết khoảng 20 triệu người Trung Hoa. Còn ông Mao đã giết từ 30 đến 50 triệu người trong những năm 1959-1961, với những chính sách kinh tế sai lầm, chỉ vì ông ta muốn thí nghiệm chủ nghĩa Cộng Sản!

Khi người dân Trung Hoa được nghe nhiều sự thật hơn, với cuộc cách mạng thông tin đang diễn ra, chính họ sẽ thức tỉnh và đứng lên đòi những quyền tự do căn bản. Sau khi thỏa mãn về thành quả tổ chức Thế Vận Hội Bắc Kinh, các lãnh tụ Cộng Sản sẽ phải tính đến nước cờ sắp tới: **Chịu theo ý dân mà thay lòng dân để mang tội với lịch sử?** Nước cờ họ chọn không tùy thuộc chính họ, mà còn bị **ngọn gió ý thức của nhân dân thổi, rất khó**

cưỡng lại. Tảng đá độc quyền đảng trị đến lúc phải tan ra nước, nếu khôn ngoan họ có thể chọn cho tan đá một cách ôn hòa và trong danh dự.

Biểu Ngữ Đối Kháng xuất hiện tại Hải Phòng do các Chiến sỹ Dân chủ treo tại Cầu vượt Lạch Tray, Hải Phòng ngày 16-8-2008

Tiếp theo lần xuất hiện biểu ngữ phê phán chính quyền CSVN bắt lực trước nạn lạm phát, để mất đất, mất hải đảo về tay chính quyền CSTQ quốc và yêu sách dân chủ hóa đất nước tại thủ đô Hà Nội, lần này một biểu ngữ có nội dung tương tự xuất hiện tại Hải Phòng.

Hải Phòng là một thành phố công nghiệp lớn thứ hai ở miền Bắc, có cảng biển và nhiều cảng sông, dân số hơn 2 triệu người, là nơi tập kết của hàng chục vạn đồng bào giáo dân lẫn lương dân miền Bắc chạy trốn chế độ CS vào Nam sau khi hiệp định Giơ-Ne-Vơ được ký kết năm 1954

Cầu vượt Lạch Tray là một cây cầu nằm tại trung tâm thành phố Hải Phòng. Dưới nó là đường phố Lạch Tray, có lưu lượng người và phương tiện giao thông ước khoảng 3.000 lượt /g. Vào lúc 9g38 sáng ngày 16-8-2008, trên lan can nhìn về Nhà Hát Lớn thành phố xuất hiện một biểu ngữ bằng chữ trắng trên nền vải đen, có nội dung:

"1. Bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ, lãnh hải, hải đảo Việt Nam ! 2. Dân chủ, Nhân quyền cho Nhân dân Việt Nam ! 3. Đa nguyên Đa đảng cho Việt Nam !"

Chỉ trong dăm phút đầu, hàng trăm người đi xe đạp và xe gắn máy đã dừng lại chỉ cho nhau biết. Dù vội nhưng ai cũng nấn ná nhìn thật lâu yêu sách các chiến sỹ hoạt động Dân chủ Nhân quyền sử dụng quyền CSVN. Hơn 15 phút sau, 4 cảnh sát giao thông công vụ gần đây đã bỏ công việc của họ đến giải tán đám đông, đồng thời họ cử 2 công an lên cầu gỡ biểu ngữ. Hai công an ở dưới đã rút điện thoại cầm tay gọi báo cáo ai đó. Chừng 15 phút sau, xe 113 cảnh sát đến giúp cảnh sát giao thông giải tán đám đông.

Hai công an gỡ biểu ngữ xuống, cầm biểu ngữ nhẩy lên xe đi về hướng trụ sở công an thành Phố Hải Phòng. Như vậy, biểu ngữ kêu gọi Dân chủ, Nhân quyền và Đa nguyên, Đa đảng cho Việt Nam do các chiến sỹ dân chủ thực hiện đã hiện diện trên Cầu Vượt Lạch Tray gần 30 phút, có hơn 700 người dân và nhiều phương tiện giao thông đi qua dừng lại chiêm ngưỡng.

Phóng viên Dân chủ Nhân quyền tương thuật từ Hải Phòng

TỪ GIỌNG HÁT TRẺ THƠ

Mai Ly 16-08-2008

Mới tối thứ Sáu 8-8-2008, cả thế giới trầm trồ thán phục em bé áo đỏ **Lin Miaoke**, 9 tuổi, hát bài "Ca Ngợi Tô Quốc" tại buổi Lễ Khai Mạc Thế Vận Hội Olympics Bắc Kinh. Tiết mục này là "cây đinh" của toàn bộ 3 tiếng đồng hồ suốt buổi lễ, làm chấn động 91 ngàn người tham dự tại chỗ và hàng tỉ người trên thế giới theo dõi qua màn ảnh truyền hình.

Rồi chỉ vài ngày sau, thứ Ba 12-8, trên mọi phương tiện truyền thông, cả thế giới lại sững sờ: Em bé Lin Miaoke chỉ hép miệng, và giọng hát tuyệt vời đó là của em **Yang Peiyi** 7 tuổi đã không được trình diễn chỉ vì chiếc răng cửa khập khểnh. Sự kiện đã phơi bày cái dối trá, vô tâm và tàn nhẫn của người cộng sản.

Điểm đáng chú ý là chính ông Chen Qigang, Giám Đốc đặc trách Âm Nhạc cho buổi Lễ Khai Mạc đã tiết lộ với đài phát thanh nhà nước Beijing Radio vào ngày Thứ Ba 12-8 chứ không phải nhà báo tây phương nào "khui ra". Và ông đã tiết lộ một cách rất là... ngây thơ "vô số tội", nếu không muốn nói là hãnh diện, vì ông cho rằng ông đã sử dụng được một lúc cả hai em bé, đã trình làng được cả hai cái nhất để làm "rạng rỡ" nước Trung Quốc vĩ đại, một đằng là đẹp nhất và một đằng là hát hay nhất. Và như vậy là vì "lợi ích quốc gia" !!! Ông cho biết rằng, quyết định đưa em Lin Miaoke ra hép miệng là lệnh vào giờ chót của một đảng viên cao cấp (được giấu tên). Sun Weide, phát ngôn viên của Ủy Ban Tổ Chức Thế Vận Hội Bắc Kinh đã xác nhận quyết định trên.

Trên thực tế, ông cán bộ CS nào đó, người đã nhẫn tâm ra cái lệnh quái gở trên, đã trắng trợn tước đoạt vinh dự của em Yang Peiyi với

giọng ca tuyệt vời. Hẳn ông đã không biết rằng, nếu ông đã sử dụng em Yang Peiyi với giọng hát thật và khuôn mặt thật, với cái răng khập khểnh vì còn đang trong tuổi mọc răng, thì thế giới còn bái phục Trung Quốc biết bao nhiêu. Thật vậy, chỉ mới 7 tuổi, với khuôn mặt mũm mĩm, ngây thơ, em Yang Peiyi sẽ chinh phục được toàn thế giới với tài năng bẩm sinh của em, bởi vì trên thế giới này, ở tuổi em, hát như em, vũng chãi, rõ ràng và truyền cảm thì không dễ gì kiếm được.

Làm sao ông hiểu được rằng thế giới trân trọng sự thật? Bởi vì người cộng sản là dối trá. Làm sao ông hiểu được cái đau đớn của em Yang Peiyi bây giờ và sau này khi em lớn lên và ý thức được sự dối trá này? Bởi vì người cộng sản là tước đoạt, là vô tâm. Cộng sản đàn anh (tức CS Trung Quốc) hay đàn em (tức CS Việt Nam) đều giống nhau trên phương diện dối trá và tước đoạt công sức của người dân. Trong trường hợp này là công sức tập luyện và tài năng bẩm sinh của em Yang Peiyi.

Ở VN có biết bao nhiêu người bỏ công sức ra để làm ăn cần cù từ đời này sang đời kia, để rồi nhà nước CSVN tước đoạt từng tấc đất, từng miếng cơm manh áo, từ danh dự nhân phẩm con người, đến tiếng nói và cả tôn giáo. Ở VN có biết bao nhiêu những bạn trẻ giỏi dang nhưng thấp cổ bé miệng, khi học ra trường rồi thì chỉ đi làm với đồng lương chết đói hoặc bỏ việc đi làm lao động qua ngày để nhìn những bạn cùng lứa ăn trên ngồi chốc nhờ cái gốc cán bộ của gia đình.

Một điểm khác đáng chú ý trong sự kiện này là thái độ của em Yang Peiyi được các nhà báo Tây Phương mô tả như sau : Khi được hỏi em có buồn không khi không được ra trình diễn, em đã trả lời : "Em rất vui vì

giọng hát của em được dùng và vậy là sướng rồi!". Em Yang Peiyi là một em bé 7 tuổi, chưa hiểu được cái mất mát của em. Cả cha mẹ em cũng không cảm thấy cái mất mát, cái bất công hay việc bị tước đoạt trắng trợn, mà còn lấy làm vinh dự vì dù sao, giọng hát con mình cũng được cất lên bay bổng trong một buổi lễ trình trọng chưa từng có ở Trung Quốc.

Làm sao họ hiểu được quyền lợi của họ khi mọi điều tạm gọi là tốt lành đều được họ xem như là "ân huệ" của nhà nước? Làm sao họ hiểu được rằng, lẽ ra, họ còn phải được hưởng nhiều hơn cái mà họ đang có? Lẽ ra, con họ, em bé Peiyi, phải được vinh dự đứng vào chỗ của em Miaoke vì giọng hát đó là từ chính em, vì chính em đã dày công tập luyện, vì chính em có biệt tài hát hay nhất. Cái răng khập khểnh không phải là cái tội để gạt em ra. Cái răng đó chỉ đánh dấu giai đoạn phát triển thể chất rất tự nhiên của đứa bé 7 tuổi dễ thương, hồn nhiên, không có gì là xấu xa cả. Nếu Ban Tổ chức đã chọn giọng em thì phải cho em vinh dự được thế giới thưởng thức và chiêm ngưỡng. Đó là sự công bằng tối thiểu.

Phản ứng của em Yang Peiyi và cha mẹ em cũng tương tự như nhiều người dân ở Việt Nam khi cho rằng những cái mình có, tạm gọi là tốt lành, cũng là "ân huệ" của nhà nước CSVN. Nhiều bạn trẻ trong nước đã tâm sự rằng: Dù sao mình cũng được đi học, còn hơn những người không được đi học. Dù sao mình cũng có mái nhà để ở, còn hơn những người sống lê lét ngoài đường phố. Dù sao mình cũng có việc làm dù là lương chết đói. Dù sao mình cũng còn được sinh hoạt trong chùa, trong nhà thờ, còn được tạm năm tạm ba, đi làm những công tác xã hội giúp những người bất hạnh. Dù sao thì chùa lớn, nhà thờ rộng ngày càng mọc lên càng nhiều ở các thành phố. Và như vậy là cũng may mắn rồi, vì đó là "ân huệ" của đảng và nhà nước.

Cái công đeo vào cổ họ chỉ được nói rộng ra để cái đảng và nhà nước đó sống còn, chứ đó vẫn là cái công mà lẽ ra họ không phải

đeo. Nhiều bạn trẻ trên đã không hiểu rằng, lẽ ra, người dân Việt Nam còn phải được nhiều hơn cái họ đang có. Họ đã không nhìn ra được cái mà họ bị tước đoạt. Nói chung, họ đã bị tước đoạt quyền sống cho ra người, như ở các nước mà chính phủ lo cho dân. **Đó còn là quyền thay đổi chính phủ nào không biết lo cho dân.**

Em bé Peiyi và cha mẹ em chưa ý thức được em đã bị tước đoạt quyền lợi nên hài lòng với cái "ân huệ" là giọng hát em được sử dụng. Người dân VN không thể hài lòng với những vá vúi hiện tại được. Người dân VN phải được hưởng cuộc sống ấm no, được đi học khi còn trẻ, được chăm sóc khi bệnh hoạn đau yếu, già nua, và khi đi làm thì được đối xử công bằng, được sống trong môi trường trong sạch, không dối trá lừa lọc tham nhũng bất công, không bụi bậm dơ bẩn, thiếu vệ sinh v.v... Người dân phải được tự do lên tiếng khi thấy bất công, tự do theo 1 tôn giáo mà không bị lừa lọc dối trá ngay trong tôn giáo mình do sự can thiệp của NN. Và xa hơn nữa, người dân phải có quyền sống trên một lãnh thổ nguyên vẹn, không bị nay mất chỗ đất này, mai mất chỗ biển kia.

CSVN cũng như CSTQ đều viện cớ "Lý do là vì quyền lợi quốc gia". Vâng, chính "vì quyền lợi quốc gia" nên nhà cầm quyền tước đoạt bao nhiêu quyền lợi của người dân và tha hồ tung hoành, nay ra lệnh này, mai ra nghị quyết kia.

Trường hợp này, nhà nước TQ đã ra lệnh sai lầm khi bắt nhem em Yang Peiyi và phò trương em Lin Miaoke để rồi bị cả thế giới lên án. Trên 40 tỷ đồng đổ ra để đánh bóng bộ mặt TQ, để quyết chí làm cho thế giới phải khâm phục và công nhận sức mạnh của TQ. Trên 40 tỷ đồng đó đã bị cuốn trôi sông chỉ vì một quyết định tai hại của một cán bộ đầu tên đã đẹp em Peiyi đi. Trên 40 tỷ đồng bị trôi sông vì cái lý do đầu em Peiyi chỉ là vì em có bộ răng xấu xí, một lý do chạm đến lương tâm thế giới luôn tôn trọng những cảm xúc nơi trẻ em.

Khi tự bào chữa rằng quyết định trên là vì "quyền lợi quốc gia" thì

quả thật CSTQ đã lạm dụng lòng yêu nước của người dân, để tác oai tác quái. CSVN thì đang thi đua với CSTQ để cũng tác oai tác quái với người dân, lạm dụng lòng yêu nước của người dân. Cha mẹ em Yang Peiyi sẵn sàng dâng hiến giọng ca của con mình để làm đẹp cho bộ mặt Trung Quốc, và ngay cả em bé Yang Peiyi cũng vậy. Tuy nhiên, lòng yêu nước của họ đã bị CSTQ lạm dụng.

Người dân VN còn bị tệ hại hơn người dân Trung Quốc nữa. Ngoài việc bị lạm dụng lòng yêu thương gắn bó với tổ quốc, người dân VN còn bị mất đất, mất biên vì một nhà nước bất tài, vô tâm. Tiếng hát trẻ thơ bị tước đoạt vinh dự trong buổi Lễ Khai Mạc Thế Vận Hội Bắc Kinh vì một nhà nước độc tài, đang làm nhục nhối nhiều con tim VN quần quai vì: tại VN, người dân còn bị tước đoạt cả những quyền tối thiểu để làm con người. ◆◆◆◆

và qui mô vĩ đại như vậy. Buổi lễ khai mạc đã diễn ra ở bên trong Vận Động Trường Thế Vận Hội Bắc Kinh được xây cất theo hình dáng một tổ chim rộng lớn lộ thiên với 91 ngàn chỗ ngồi xoay vòng quanh khán đài ở giữa. Các hàng ghế ngồi đều đầy khán giả, nhưng hơn một phần ba trong số đó là nhân viên mật vụ và an ninh bảo vệ các yếu nhân của ngoại quốc và của đảng Trung Cộng.

Phương pháp thiết kế phối hợp hình ảnh, màu sắc, ánh sáng và âm thanh qua các phương tiện kỹ thuật chính xác cao cấp của kỹ nghệ điện ảnh hiện đại đã biến buổi tối lễ khai mạc Thế Vận Hội Bắc Kinh thành những màn trình diễn văn nghệ xiếc-ca-vũ-nhạc hoành tráng, miêu tả sơ lược lịch sử văn hóa Trung Quốc trên một sân khấu đại vĩ tuyến với sự tham gia diễn xuất thuần thực gọn gàng của 15 ngàn nam nữ diễn viên Trung Quốc. Sự trình diễn thuần thực của các nam nữ diễn

TRUNG CỘNG Beijing 2008

chế nhạo Tinh thần Thế Vận hội

.....*Thủy Triều 10-08-2008*.....

Thứ Sáu ngày 8 tháng 8 năm 2008, vào lúc 8 giờ 8 phút 8 giây buổi tối tại Thành Phố Bắc Kinh đã bắt đầu diễn ra buổi lễ khai mạc Thế Vận Hội Mùa Hè 2008. Phải kể lại chính xác ngày giờ như vậy là vì tập đoàn cầm quyền trung ương đảng Trung Cộng đã quyết liệt muốn cho Thế Vận Hội Trung Cộng sẽ không giống một Thế Vận Hội nào khác trong lịch sử Thế vận hội và họ đã còn tin chắc rằng một loạt số chỉ ngày tháng năm giờ phút giây 888888 ngẫu nhiên trên đời có một không hai này sẽ mang lại cho họ rất nhiều lợi lộc.

Quả thật buổi lễ khai mạc đã tốn hết hàng chục triệu mỹ kim (80) của nhân dân Trung Quốc. Trong lịch sử Thế vận hội chưa từng có một buổi lễ khai mạc nào quá tốn kém

viên này, dưới sự điều khiển dàn dựng của Zhang Yimou (Trương Nghệ Mưu), một đạo diễn nổi tiếng thế giới của nền điện ảnh hiện đại Trung Quốc, cộng thêm 30 ngàn chiếc pháo bông nhiều cỡ, nhiều kiểu, nhiều màu được bắn liên tục lên bầu trời đêm đã quá đầy đủ để gây những ngạc nhiên, thích thú, ấn tượng mạnh mẽ cho người xem. Quả là một cuộc lễ khai mạc Thế vận hội quá sức rực rỡ, hoành tráng và... tốn kém.

Nó bắt đầu với tiếng trống của 2008 tay trống và tiếng hát chậm rên vang lời chào mừng "Friends have come from afar, how happy we are - Bạn bè đã đến từ những nơi xa xôi, chúng tôi vui mừng quá đôi." Tuy nhiên, thật mỉa mai vì lời chào mừng đó (được trích dẫn từ Khổng Phu Tử) chỉ cốt khoe khoang

cái bề dày của nền văn minh Trung Hoa (so với bề mỏng của lịch sử một số quốc gia hiện diện trong buổi lễ khai mạc), đang khi trong số những bạn bè này không có mặt ông Joey Cheek và cô Kendra Zantotto, hai cựu lực sĩ thể vận hội người Mỹ đến từ nước Mỹ.

Ông Joey Cheek là một cựu lực sĩ trượt băng nhanh đã chiếm huy chương vàng Thế vận hội Mùa Đông năm 2006. Ông đã bị nhà cầm quyền Trung Cộng thu hồi chiếu khán nhập cảnh một cách rất bất ngờ, chỉ trong thời gian ngắn hơn 24 tiếng đồng hồ trước lịch trình đi máy bay của ông rời Hoa Kỳ đến Trung Quốc. Ông Joey Cheek cho biết là ông đã có một chiếu khán nhập cảnh vào ngày 1 tháng 7 năm 2008, nhưng ông không nghĩ rằng chiếu khán nhập cảnh đã cấp kia lại bị thu hồi chỉ vài giờ trước khi ông lên máy bay. Và Tòa Đại sứ Trung Cộng tại Washington DC cũng đã từ chối giải thích lý do tại sao.

Thật ra, đó là vì cựu lực sĩ Joey Cheek không những là người đồng sáng lập Team Darfur, một tổ chức thiện nguyện hợp tác của các cựu lực sĩ và 72 lực sĩ thể vận hội hiện tại, mà ông ta còn tặng tất cả số tiền thưởng 40.000 mỹ kim trong năm 2006 do Ủy ban Thế Vận hội Hoa Kỳ trao cho ông vì đã đoạt huy chương vàng, cho Tổ chức Từ thiện Right To Play, một tổ chức quốc tế nhằm đem lại sức khỏe và hy vọng cho những trẻ em kém may mắn ở các nước đang phát triển. Các lực sĩ ở tổ chức Team Darfur cũng đã bắt đầu vận động sự giúp đỡ tài chánh từ những người bạn lực sĩ khác, kể cả Ủy Ban Thế Vận Hội Hoa Kỳ, những tư nhân và các công ty thương nghiệp hảo tâm trong nước Mỹ và trên thế giới.

Tổ chức Team Darfur đã kêu gọi cộng đồng quốc tế hãy lưu ý tới việc Trung Cộng có dính líu vào việc gây ra cuộc khủng hoảng chết người quá nhiều ở tỉnh Darfur, Sudan. Kể từ năm 2003 cho tới nay, đã có hơn 200 ngàn dân Darfur đã bị giết chết và 2.5 triệu người bị mất nhà cửa, hiện phải sống trong các trại tị nạn. Tổ chức Team Darfur đã chỉ trích các chính sách mật dịch

của Trung Cộng ở nước Sudan vì Trung Cộng đã tiếp tay với giới cầm quyền độc ác độc tài Sudan vi phạm trầm trọng các quyền con người căn bản của thường dân ở tỉnh Darfur.

Ông Joey Cheek cho biết là ông quá ngạc nhiên khi nhận thấy giới cầm quyền Trung Cộng đã không biết tôn trọng Tinh Thần Thế Vận Hội và giữ lời cam kết của chính họ khi được trao quyền đăng cai Thế Vận Hội. Ông nói thêm: "Việc thu hồi chiếu khán nhập cảnh của tôi là một phần của những nỗ lực có hệ thống của chính phủ Trung Quốc nhằm ép buộc và đe dọa các lực sĩ, những người đang thẳng thắn nói lên lời bênh vực cho tất cả cư dân vô tội ở Darfur. Mục đích chính của tổ chức Team Darfur là vận động một cuộc Đình Chiến Olympic cho Darfur (Olympic Truce for Darfur), và kêu gọi cộng đồng quốc tế hãy quan tâm đặc biệt tới tình trạng khủng hoảng chết người ở Darfur và hãy đem lại một cuộc sống bình yên lâu dài cho tất cả trẻ em Darfur.

"Cuộc Đình Chiến Olympic thể hiện Tinh Thần Thế Vận Hội, nghĩa là song song với các cuộc tranh tài giương cao tinh thần thể thao, các lực sĩ trên thế giới tụ họp lại với nhau để hợp tác vì hòa bình thế giới và phân đối các cuộc xung đột nếu có xảy ra. Những nỗ lực của chính phủ Trung Quốc nhằm chèn ép cấm cản các lực sĩ, những người đã và đang nói lên các vấn đề nhân quyền căn bản, là một sự vi phạm Tinh Thần Thế Vận Hội. Tôi vẫn luôn tin tưởng rằng vai trò to lớn của Thế Vận Hội là cổ vũ mạnh mẽ cho hòa bình thế giới, bao gồm cả tỉnh Darfur đang phải chịu đựng thảm họa diệt chủng."

Trong số những người người bạn của các lực sĩ bị ngăn cản không cho tới tham dự Thế Vận Hội Bắc Kinh còn có cô ký giả thể thao người Mỹ tên Kendra Zantotto. Là một cựu nữ lực sĩ huy chương đồng Thế vận hội năm 2004, cô đã tốt nghiệp Trường Đại học Columbia Hoa Kỳ và được nhận vào làm ký giả thể thao cho Hãng Tin Thế Vận Hội (Olympic News Service) ở Mỹ. Cô dự định có mặt tại Thế Vận Hội Bắc Kinh để làm nhiệm vụ ký giả

thể thao của mình, nhưng giới cầm quyền Trung Cộng đã từ chối cấp chiếu khán nhập cảnh cho cô. Tòa Lãnh sự Trung Cộng tại San Francisco đã không nói rõ lý do tại sao từ chối. Riêng cô Kendra Zantotto nghĩ rằng cô không được cấp chiếu khán nhập cảnh bởi vì năm ngoái cô đã gia nhập Team Darfur. Cô và các bạn lực sĩ khác trong tổ chức này đã có nhiều nỗ lực giúp đỡ thường dân và nhất là trẻ em gặp nạn ở tỉnh Darfur.

Sự cố từ chối và thu hồi chiếu khán nhập cảnh cho cô Kendra Zantotto lẫn ông Joey Cheek quả là một mối xấu hổ mà giới lãnh đạo Ủy Ban Thế Vận Hội Quốc Tế phải chịu đựng, trong khi Ủy ban Thế Vận hội Bắc Kinh và tập đoàn cầm quyền trung ương đảng Trung Cộng đã rõ ràng chế nhạo Tinh Thần Thế Vận Hội.

Ủy ban Thế Vận hội Bắc Kinh và tập đoàn cầm quyền trung ương đảng Trung Cộng còn chế nhạo Tinh thần Thế Vận hội một cách lộ liễu hơn nữa khi chiếc máy bay chở Phái đoàn Báo chí Tòa Bạch Ốc (White House Press) bị chặn lại hơn ba tiếng đồng hồ ngay sau khi đáp xuống phi trường Bắc Kinh. Bốn mươi ký giả thuộc Phái đoàn Báo chí Tòa Bạch Ốc tháp tùng Tổng Thống Bush trong chuyến công du Á Châu và đồng thời tham dự Thế Vận hội Bắc Kinh đã nhận được sự tiếp đón quá đỗi lạnh nhạt, mất lịch sự và không một chút thân thiện của giới cầm quyền Trung Cộng tại thành phố Bắc Kinh.

Chiếc máy bay chở phái đoàn báo chí đã đến Bắc Kinh sau chiếc máy bay chở riêng Tổng Thống Bush hơn năm tiếng đồng hồ. Trong lúc các phi công cho máy bay chạy chậm vào cổng lên xuống là các ký giả đã vội vàng cầm lấy hành lý xách tay để sẵn sàng đi ra cổng, bởi vì lúc đó chỉ còn vài giờ nữa là tới lúc Khai mạc Thế Vận Hội. Nhưng đúng vào lúc đó, các viên chức quản lý của Tòa Bạch Ốc, cũng có mặt trên máy bay, đã lên tiếng thông báo cho các ký giả biết là việc rời khỏi máy bay của họ đã bị chặn lại và trì hoãn vì một lý do nào đó không được giải thích rõ.

BÀI GIÁO ÁN VỀ ĐẠO ĐỨC HCM



Hồ Không 18-01-2007

Đáng chú ý là từ trước tới giờ, sự trì hoãn đã thường xảy ra ở các phi trường ngoại quốc trong các chuyến bay hải ngoại của phái đoàn báo chí tháp tùng tổng thống Mỹ, và sự trì hoãn luôn nhanh chóng được giải quyết. Nhưng sự trì hoãn tại phi trường Bắc Kinh lần này quả thật là một điều quá bất thường: bốn mươi ký giả của phái đoàn báo chí, các viên chức khác của Tòa Bạch Ốc và tất cả nhân viên phi hành đoàn đều phải ngồi chờ trong thân máy bay ở ngay tại công lên xuống hơn ba tiếng đồng hồ, để rồi cuối cùng họ phải điền vào những tờ tự khai hành lý theo thủ tục hải quan. Chắc chắn là tâm trạng của mọi người trên chiếc máy bay này đều không được vui. Có kẻ suy đoán rằng tập đoàn cầm quyền trung ương đảng Trung Cộng đã muốn trả thù Tổng Thống Bush bằng cách hành hạ cả phái đoàn báo chí của Tổng Thống trong hơn ba tiếng đồng hồ chờ đợi, vì những lời cứng rắn chỉ trích tình trạng nhân quyền Trung Quốc mà ông đã nói ở Bangkok Thái Lan trước khi đi qua Bắc Kinh.

Tập đoàn cầm quyền trung ương đảng Trung Cộng đã cam kết là để cho các ký giả ngoại quốc được tự do hoàn toàn trong thời gian trước và trong khi thể vận hội diễn ra tại Bắc Kinh. Tuy nhiên, giờ đây các nhân viên an ninh của Trung Cộng đang nhất định phải lục lạo xem xét hết những hành lý, dụng cụ và máy thu hình của các ký giả. Và đây là lần đầu tiên Phái đoàn Báo chí Tòa Bạch Ốc đã bị chặn lại tại phi trường Bắc Kinh, phải ngồi ở trong thân máy bay hơn ba tiếng đồng hồ trước khi đi ra cổng.

Như vậy, mặc cho Tổng Thống Bush muốn nói gì thì nói cho đã cái miệng, rõ ràng là Ủy ban Thể Vận hội Bắc Kinh và tập đoàn cầm quyền trung ương đảng Trung Cộng đã không còn nể nang gì ai. Họ đã trắng tráo chế nhạo Tinh Thần Thể Vận Hội một cách thật lộ liễu!

**XIN VUI LÒNG TIẾP
TAY PHỞ BIẾN RỘNG
RÃI CHO ĐỒNG BÀO
QUỐC NỘI**

*LTS. Mới đây, Bộ Chính Trị Đảng CSVN đã ra **Chỉ thị 06-CT/TW "yêu cầu toàn dân học tập để nhận thức về những nội dung cơ bản và giá trị to lớn của "tư tưởng đạo đức và tâm gương đạo đức Hồ Chí Minh."** Nhận thấy đây là một chỉ thị "không đũa", cây bút Hồ Không ở trong nước đã gửi ra bài sau đây góp ý với Đảng về 10 bài học tập "đạo đức của Bác" cũng tương tự như 10 bài học tập dành cho các trại viên "học tập cải tạo" sau khi Miền Bắc đã nuốt trọn Miền Nam vào năm 1975.*

Bài 1- Dẫn nhập: Vì sao ta phải học về Đạo đức Hồ Chí Minh

Ở trong nước CHXHCNVN, người dân không có quyền hỏi, chỉ có quyền chấp hành Nghị định dù là của một cơ quan vi hiến (do không có cái gì là Bộ Chính Trị trong cả ba Hiến pháp 1946, 1980, 1992).

Dù chế độ csVN hiện giờ là một chế độ "pháp quyền" (chứ không phải "pháp trị" như ba tên phản động ở hải ngoại đòi), ta vẫn có thể phớt lờ đi chuyện BCT không có trong Hiến pháp vì... "luật của kẻ mạnh vẫn là luật hơn."

Vậy thì ta phải học, đừng hỏi. **Ta phải học về đạo đức của Hồ Chí Minh vì ít ai biết đó là những đạo đức gì.**

Người dân do thuộc lời dạy của Bác nên đã có câu về Lãng Bác ở Ba Đình:

**"Bác Hồ lộng kiếng" thì thôi,
Mùi hôi thối rửa, chao ôi, nặc đĩnh.**

Bài 2- Vấn đề "chính danh"

Khổng Tử là phong kiến, là cổ hủ, là lạc hậu, là giai cấp (sĩ, nông, công, thương), thêm nữa lại còn là Tàu (nói nhỏ là kẻ thù truyền kiếp của dân tộc VN) nên không thể chấp nhận được. Vì vậy nên "tiên học lễ, hậu học văn" hay chuyện "chính danh" hoặc chuyện "trăm năm trồng người" đều là tư tưởng của Bác cả.

Song muốn chính danh thì phải gọi Hồ Chí Minh là gì?

Gọi là "Bác" không xong dù sinh thời đương sự rất ưa bắt người khác gọi mình như thế ("Bác" chính thật nghĩa là "bố đẻ" như trong "Bác mẹ

sinh ra phận ốc nhồi") dù như người kia có thể bằng tuổi bố "Bác." (Chính vì thế mà cũng đã có ông nhạc sĩ nói đến "Cha già bên trời Đông.") Còn mấy cháu nhỏ ngày nay thì làm sao gọi bằng "Bác" được. Nếu "Bác" còn sống thì chúng sẽ phải gọi là "cụ" hay "cha Bác."

Thế gọi là Hồ chủ Tịch có được không? Cũng được nhưng có lẽ phải gọi là "cố Hồ chủ Tịch" mà nhiều người lại có thói quen đọc thành "Chủ Tịch," bắt tiện lắm.

Thôi gọi trống không vậy. Thì Bộ Chính Trị đã chẳng làm thế là gì? Không lẽ lại gọi là thẳng như trong một bài nữa :

**"Không có gì quý hơn Độc Lập,
Tự Do". Tôi biết nó, thẳng nói câu nói đó...**

Bài 3- Đạo đức 1 của Hồ Chí Minh : Láo, xác

Cũng như Chí Phèo, cách đọc nhất cho anh "Ba bồi tàu" lên mặt với thiên hạ là nói láo. Anh nói láo về tên: tên **Nguyễn Sinh Cung mà tiếng Nghệ trọ trọ đọc thành "Công"** nên sang tiếng Pháp khó nghe lắm. Anh nói láo về năm sinh: 1892 khi làm đơn xin vào Trường Thuộc Địa để mong ra làm quan thừa hành cho Pháp, 1895 khi xin giấy tờ sang Nga đi học làm bồi cho Quốc Tế Cộng Sản, 1890 khi về nước để tính cho gọn 55 tuổi ngõ hầu có thể thành "Bác" của thiên hạ, "cha đẻ" của dân tộc. Anh nói láo để cướp công của người khác: Anh nhận vợ tên Nguyễn Ái Quốc (đích thật là tên chung của năm người: Phan Chu Trinh, Phan Văn Trường, Nguyễn Thế Truyền, Nguyễn An Ninh bên cạnh cậu bé Nguyễn Tất Thành) để tự cho mình là tác giả của cuốn **Bản án Thực dân Pháp (tên tiếng Pháp: Procès de la colonization française)**. Sở dĩ ta biết là nhận vợ vì theo chính HCM, dưới tên Trần Dân Tiên, viết trong Những mẩu chuyện về đời hoạt động của Hồ chủ Tịch, lúc bấy giờ tiếng Pháp của HCM còn yếu lắm.

Những điều nói láo trong đời của HCM thì kể bao nhiêu cũng không hết. Có lẽ nói láo quen nên cuối cùng chuyện này cũng vận vào đời của ông

ta: ông đã khéo chọn ngày chết vào đúng ngày Quốc khánh của miền Bắc (2-9-1969) nên buộc lòng đồ đệ của ông phải tiếp tục nói láo, khai với nhân dân là ông chết vào ngày hôm sau.

Hồ còn xác thì tự gọi mình là "Bác" với cả những người lớn tuổi bằng bố mình, HcM còn gọi cả Đức Thánh Trần là "Bác" theo nghĩa "Anh/Tôi" :

"Bác anh hùng, tôi cũng anh hùng... Bác đưa đất nước qua nô lệ. Tôi dắt năm châu đến đại đồng"

Bài 4- Đạo đức "tam vô"

Vô gia đình: Sau 28 năm xa quê hương, Hồ Chí Minh về tới Hà Nội năm 1945. Được tin và dò hỏi để biết HcM chính là "thằng Côông" em mình ngày trước, bà chị là **Nguyễn thị Thanh** khăn gói quả mướp lặn lội từ Làng Sen trong Nghệ An ra tận Hà Nội để nhìn mặt em và mừng cho em nay đã thành Chủ tịch nước. Thay vì vui mừng được thấy chị, Hồ đã cho đàn em ra xua đuổi viện lý đó là một người đàn bà điên.

Một thi sĩ đã mô tả "Bác" thật đúng boong:

"Bác Hồ ơi, Bác không yêu nhà, Bác làm sao yêu được nước."

Vô tổ quốc: Trong khi Phan Bội Châu từ chối điều kiện của Nga đặt ra cho các du học sinh VN là phải chấp nhận "tín ngưỡng chủ nghĩa cộng sản" thì Hồ Chí Minh tự nguyện làm tay sai cho Đế tam Quốc tế ngay từ đầu. Do vậy HcM mới có dịp ăn lương của Quốc tế Cộng sản đi công tác ở Trung Quốc, Thái Lan, Mã Lai, Hồng Kông; bán Phan Bội Châu cho Sureté Pháp để dễ bề xích hóa phong trào yêu nước của người Việt ("**Tôi trừ giặc Pháp ngọn cờ hồng... Tôi dắt năm châu đến đại đồng.**"); để đến chết chỉ muốn về (một cách rất duy tâm) gặp Mác với Lê-nin mà thôi (Di chúc HcM).

Vô tôn giáo: Gọi các tôn giáo khác là "thuốc phiện" của quần chúng (theo Karl Marx), Hồ lại đòi mọi người, như các chủ Nga của ông, phải tin vào "tín ngưỡng chủ nghĩa cộng sản." Tín ngưỡng này giờ đây đã nâng HcM lên bậc thánh (theo đạo Khổng), bậc tiên (theo đạo Lão), bậc bồ tát (theo đạo Phật) và bậc "Cha già" (theo đạo Chúa). Thế mà theo Trần Dân Tiên (một bút hiệu HcM dùng để ca tụng mình), Hồ chủ tịch là người rất khiêm tốn, không muốn nói về mình.

Bài 5- Đạo đức bịp

Bịp yêu nước: Trần Dân Tiên/Hồ Chí Minh cho rằng cậu bé Nguyễn Tất Thành khi rời bến Nhà Rồng ở Sài

Gòn là muốn ra nước ngoài để học cái hay của họ nhằm "trở về giúp đồng bào." Sự thực là chỉ ít tháng sau, ngày 15-9-1911, HcM đã viết hai lá đơn xin vào Trường Thuộc Địa Pháp: "**Tôi ước mong trở nên hữu ích cho nước Pháp...**"

Bịp không vợ: Sau khi tán thất bại hai cô đầm **Marie Brière (khoảng 1921)** và **Bourdon (1923)**, HcM (với tên Lý Thụy) lấy cô Tàu **Tăng Tuyết Minh (1926-1928)** và có một con gái với cô ta, khi bị bắt ở Hồng Kông (1931) đang sống với một phụ nữ Tàu tên **Li Sam**, đi dự Đại hội csQT lần thứ 7 vào năm 1935 ở Mạc Tư Khoa (dưới tên Lin) thì khai **Nguyễn Thị Minh Khai là vợ**, sau lấy **Đỗ Thị Lạc (1944)** và cũng có một con gái với cô này, rồi lại có con trai với **Nông Thị Xuân (1955)** tên Nguyễn Tất Trung (xong cho Trần Quốc Hoàn hãm hiếp và giết cô này chỉ vì cô muốn chính thức cho con mình có cha), xem lấy **Nguyễn Thị Phương Mai (khoảng 1956)** và tính nhờ Đào Chú giới thiệu để lấy một cô Quảng Đông vào năm 1959 nhưng bị Lê Duẩn chặn lại.

Bịp khiêm tốn: Vì "Bác" rất khiêm tốn, không muốn nói về mình nên chính Bác dùng ít nhất là hai tên (Trần Dân Tiên và T. Lan) để viết hai cuốn sách ca tụng mình. **HcM nói với Bernard Fall : "Hãy để cho ông già có một vài bí mật của ông ta"**. Nhưng ông già này có tới 150 bí danh (có lẽ là kỷ lục, cần phải đưa vào Guinness Book of Records), tự đề cao mình là Thánh, là Tiên, là Phật, là "Cha già" với những "Đầy suối Lênin, kia núi Mác."

Bịp đơn sơ: Hồ Chí Minh hút thuốc hảo hạng của Mỹ (Philip Morris) nhưng có mời khách thì chỉ mời thuốc nội địa, rẻ tiền. Hồ cũng cấm ngặt người khác bắt chước mình (giả vờ đơn sơ) vì nếu thế thì "Bác" đâu còn nổi bật như là người đi dép HcM, "đêm nay Bác không ngủ" v.v.

Bài 6- Đạo đức giết người hàng loạt

"Bác" không thích đưa mấy ai ra tòa. Giết quách đi cho xong như vụ Trần Dụ Châu trong kháng chiến chống Pháp. Mà giết một không đủ, giết nhiều cho nó sướng tay. Từ thời Xô-viết Nghệ Tĩnh (1930-31), Hồ Chí Minh đã không ngần ngại dùng đòn khủng bố: "Trí, phú, địa, hào, đào tận gốc, tróc tận rễ." Thời gian HcM và Phạm Văn Đồng đi sang Pháp dự hội nghị Fontainebleau (không có kết quả) giữa năm 1946, **Hồ cho Võ Nguyên Giáp thẳng tay giết khoảng 10 nghìn người trong các đảng phái Quốc gia (theo Philippe**

Devillers, một sử gia Pháp). Bày năm sau, từ 1953 đến 1956, Cải cách ruộng đất của "Bác" giết nhiều người trên một nửa nước trong 3 năm "hòa bình" hơn cả một cuộc chiến tranh dài 8 năm chống Pháp (CCRĐ dạy cho cả nước nhục mạ, đầu tở và giết địa chủ, "cường hào, ác bá," kể cả phú nông, có thể lên đến 100 nghìn người-tổng số nạn nhân là 172 nghìn theo tiết lộ của Đặng Phong). Trong trận Mậu Thân (Tết 1968 và sau đó), Hà Nội mất 500 nghìn người theo thú nhận của Võ Nguyên Giáp với Oriana Fallaci (Interviews with History).

Bài 7- Đạo đức cắt nước và bán nước

Ngày nay, ai cũng biết là Châu Ân Lai đã bẻ chân bẻ tay Hồ Chí Minh và Võ Nguyên Giáp để buộc Hà Nội phải chấp nhận chia đôi đất nước ở vĩ tuyến thứ 17 dọc theo sông Bến Hải, dù như đã thắng Pháp quyết liệt ở trận Điện Biên Phủ, để cho Trung Cộng có cơ hội trở thành một nước lớn được các nước Tây phương công nhận như một đối tác đáng tin cậy. Tóm lại, xương máu thì là xương máu Việt Nam nhưng hưởng lợi thì lại là Mạc Tư Khoa và Bắc Kinh- "đánh cho đến giọt máu cuối cùng của mấy thằng (ngu) Việt Nam."

Chưa hết, khi Trung Cộng đòi chủ quyền trên 4/5 biển Đông (đối với Việt Nam còn đối với Trung Hoa thì đó là biển Nam Hải), Phạm Văn Đồng (mà chắc chắn phải có sự đồng thuận của Hồ Chí Minh) ngày 14-9-1958 đã có công hàm chính thức (in ngay trên mặt báo Nhân Dân ở Hà Nội) công nhận những biên giới do Trung-Cộng vẽ ra, ngay cả ở ngoài khơi biển Đông/Nam Hải. Những biên giới này gộp cả Hoàng Sa và Trường Sa mà trước kia có nhiều đảo đã được công nhận rộng rãi là của Việt Nam. Khi hải quân của VNCH đụng độ với hải quân Trung-Cộng đến xâm chiếm Hoàng Sa vào tháng 1-1974, Hà Nội im thin thít, nghĩa là hy sinh quyền lợi đất nước cho những quyền lợi chủ nghĩa.

Chính những tiền lệ này đã làm cho Hà Nội "há miệng mắc quai" khi Bắc Kinh vào năm 1999 đòi Việt Nam nhượng bộ ít nhất là 720 cây số vuông dọc biên giới Việt-Trung và, sang cuối năm sau, hơn 10 nghìn dặm vuông nữa trên Vịnh Bắc Việt. Tóm lại, Hồ Chí Minh và Phạm Văn Đồng đã mở đường cho sự bán nước trong hai năm 1999 và 2000.

Bài 8- Đạo đức suy đồi

Không ít người cho rằng thời kháng chiến chống Pháp là một thời

hoàng kim, con người vì có lý tưởng, vì có người "cha già" cần, kiem, liem, chính nên không có tham nhũng. Điều này chỉ đúng một phần mà phần đúng lại chính nhờ vào hai thành phần: tiểu tư sản ("tạch tạch sè" trong tiếng lóng của hậu phương) đào tạo trong cái nô lệ lạng mạn của những năm 1930-40 và người nông dân tay chưa nhúng vào chàm, nghĩa là chưa nhúng vào những vụ giết người hàng loạt trong Cải cách Ruộng đất.

Nhưng thực ra, cái thời "hoàng kim" ấy cũng chỉ là một ảo tưởng. Vì sao? Vì sự suy đồi đạo đức trong quan hệ xã hội của Việt Nam trong những năm đầu thập niên 1950 là do Cộng Sản khuyến khích: con tố cha, vợ tố chồng, con dâu tố bố mẹ chồng, người thiếu nợ tố ngoa người chủ nợ (địa chủ, phú nông) v.v... làm đảo lộn hết cả luân thường đạo lý. Rồi "thượng bất chính" thì "hạ" không thể nào mà không "tác loạn" được, nhất là khi tất cả đất đai và các công cụ canh tác được tập trung vào các hợp tác xã để cho "cán bộ mua đài, mua xe." Tóm lại, giai cấp quan liêu không chân lấm tay bùn mà lại có quyền sinh quyền sát trên những nông dân quần quật ngày đêm, quyền tính điểm, quyền chia phát tem... thì bảo làm sao mà không có tham nhũng được?

Bài 9- Đạo đức "ngôn hành bất nhất"

Chính Lê Duẩn, ngay từ thời Hồ Chí Minh còn sống, đã có lần phải hỏi: "Tại sao mà chỉ với 5 phần trăm đất người nông dân được quyền giữ, họ lại có thể sản xuất được tới 60 phần trăm lợi tức của họ trong khi đó thì hợp tác xã chỉ cung cấp được có 40 phần trăm mà thôi?"

Hỏi thì cứ hỏi song chưa bao giờ ta được nghe câu trả lời cho đích đáng.

Cũng như ngay từ thời kháng chiến chống Pháp, muốn giết con gà, con vịt để đãi khách cũng phải giả vờ than khóc để đánh lừa hàng xóm là con gà, con vịt kia đã chết toi. Thành thử nói là thời kháng chiến chống Pháp "sạch" hơn thời sau này thì cũng chưa chắc. Nó chỉ là ở một thời mà nhiều người, nhờ ở giáo dục truyền thống và tiểu tư sản, còn biết thế nào là liêm sỉ, là tự trọng nên chưa kíp hủ hóa như sau này.

Nói cách khác, cả một xã hội bị đặt vào trong một thế mà ai cũng phải nói dối, nói một đằng làm một nẻo. Chẳng thế mà vị Tổng thống áp chót của miền Nam Việt Nam, ông Nguyễn Văn Thiệu, dù để cho mất nước, vẫn

được người dân ghi nhớ qua câu: "Đừng tin những gì Cộng Sản nói, hãy nhìn kỹ những gì Cộng Sản làm."

Bài 10- Kết, hay là Đạo đức "rỗng"

Chủ nghĩa Cộng Sản ngày hôm nay, như ta biết, đã hoàn toàn vỡ nợ. Không những chỉ Nga không còn dạy Mác-Lê, Trung Cộng cũng hết dạy từ lâu, thậm chí chậm chân đến như csVN giờ đây xem chừng cũng đã lảng lạng bỏ rơi hai "ông Tây râu xồm" này, "ông Tây râu xồm" thứ ba là Xít-ta-lin thì đến Tố Hữu có sống dậy chắc cũng cầm cuốc xẻo đi chôn ông mất thôi.

Nhưng cái đầu mà rỗng thì nguy nan vô tận. Nó sẽ có chỗ cho những tư tưởng khác, lạ thay thế vào đó. Do vậy mà Hà Nội đã phải vội vã đưa ra "tư tưởng Hồ Chí Minh" để trám vào chỗ hổng kia.

Song chọn gì thì chọn, chớ ai lại đi chọn "tư tưởng" của một người đã từng khẳng định sự lệ thuộc của mình như thế này: "Về lý luận, Đảng Lao Động Việt Nam theo chủ nghĩa Mác-Lênin... lấy tư tưởng Mao Trạch Đông làm kim chỉ nam." (HcM tại Đại hội 2 của Đảng CS Đông Dương, tháng 2-1951, ở Tuyên Quang) Không chỉ một lần, HcM còn khẳng định rõ ràng hơn nữa khi có người muốn lập công ghép "tư tưởng Mao Trạch Đông" vào với "tư tưởng HcM" : "Không," Hồ liền nói, "tôi không có tư tưởng ngoài chủ nghĩa Mác-Lênin" (theo Nguyễn Văn Trấn, Viết cho Mẹ và Quốc Hội). Cũng tại Đại hội này, Hồ còn nói: "Ai đó thì có thể sai, chứ đồng chí Stalin và đồng chí Mao Trạch Đông thì không thể sai được." (Nguyễn Minh Cần, Đảng csVN qua những biến động trong phong trào quốc tế)

Vậy thì lời thoát có lẽ là ở đây. Ta hãy cứ dạy "minh triết" Hồ Chí Minh để cho mọi người thấy nó rỗng, nó sáo, nó xạo, nó tào lao như thế nào. Sau khi học thật kỹ cái "thầy không muốn dạy, trò không muốn học" này ít lâu thì có lẽ cả thầy lẫn trò sẽ tỉnh ngộ, ngộ ra một điều: Thì ra cái đầu "rỗng" nó đâu chịu để cho "rỗng" mãi ! Từ lúc nào nó đã học được nhiều điều tân tiến và hữu ích của nhân loại, cần thiết cho sự hội nhập ngày càng tăng tốc với thế giới bên ngoài, nhất là sau khi Việt Nam đã vào WTO. Và thế là chẳng cần ai âm mưu hay thúc đẩy, "diễn biến hòa bình" cứ xảy ra lúc nào không ai hay trong mọi cái đầu ở Việt Nam, không ít thì nhiều.

Việt Báo Thứ Năm, 18-01-2007

CHÚ THÍCH THÊM : Đài BBC ngày 11-1-2007 loan tin rằng ở trong nước, đảng Cộng Sản Việt Nam (CSVN) vừa đưa ra chỉ thị số 06-CT/TW, tổ chức cuộc vận động dân chúng "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh", nhằm làm cho toàn dân nắm vững "nội dung cơ bản và giá trị to lớn của tư tưởng đạo đức và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh". Cuộc vận động sẽ khởi diễn từ ngày 3-2-2007 và tổng kết vào ngày 3-2-2011. Hàng năm, cuộc vận động sẽ được sơ kết vào ngày 19-5. (Theo đảng CSVN, ngày 3-2 là ngày kỷ niệm thành lập đảng, và ngày 19-5 là ngày kỷ niệm sinh nhật HCM).

"Đây là một chủ trương lớn vừa mang tính cấp bách trong bối cảnh tình hình hiện nay, vừa có ý nghĩa lâu dài đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc... tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về ý thức tư dưỡng, rèn luyện và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh sâu rộng trong toàn xã hội, đặc biệt trong cán bộ đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, thanh niên học sinh... nâng cao đạo đức cách mạng, cần, kiem, liem, chính, chí công vô tư; đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống và các tệ nạn xã hội, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội X của Đảng." (Nguyễn Văn Chí thị)

Một điểm đáng chú ý là Chỉ thị số 06-CT/TW, tổ chức cuộc vận động dân chúng "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh", cũng giống như chỉ thị ngày 29-11-2006 của Nguyễn Tấn Dũng về việc tăng cường lãnh đạo và quản báo chí, cấm tuyệt đối không cho báo chí tư nhân, đều do Bộ chính trị đảng CSVN ra lệnh thi hành. Điều này theo đúng nguyên tắc của CSVN là "Đảng lãnh đạo, nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ" (không biết làm chủ cái gì?), nhưng không theo đúng vận hành trong một chế độ dân chủ tự do thật sự, là chỉ có hành pháp (tổng thống hay thủ tướng) và lập pháp (quốc hội) mới có quyền ra chỉ thị bắt nhà nước thi hành.

Trích Trần Gia Phụng, Lại chuyện đạo đức và tư tưởng HCM

Kính mời vào xem và ghi tên gia nhập Khối 8406 ở trang mạng của Khối:
<http://khoid8406vn.blogspot.com>

TRUNG VỚI ĐẢNG là Ngu Trung

.....**Quốc Hương-Đảng DCND**.....
25/07/2008

Thời cuộc đã đổi thay, vận nước đang lên, vận của Đảng CSVN đã hết. Thời gian hơn 60 năm (1945–2008) Triều đại Cộng Sản tồn tại trong lịch sử dân tộc ta tuy ngắn ngủi so với chiều dài 4000 năm lịch sử đất nước, nhưng đã để lại nhiều hệ quả và bài học, trong đó có những bài học vô cùng đau xót.

Các vị Hoàng đế đồ đồng thời là các diễn viên siêu hạng trên vũ đài chính trị, hôm trước họ nói “Đoàn kết, hợp tác với các chính đảng” để đánh giặc cứu nước, nhưng ngay sau khi hoàn tất công việc dành chính quyền, họ lại trở mặt “không chấp nhận đa nguyên, đa đảng”, độc quyền cai trị đất nước.

Sự thật, Đảng CSVN chưa bao giờ thống nhất đất nước trọn vẹn: Hoàng Sa và một phần Trường Sa, cùng với các vùng lãnh thổ tranh chấp ở biên giới Việt-Trung hiện vẫn đang nằm trong tay Bắc Triều (Đế chế Cộng Sản Trung Hoa).

Tôi tệ hơn, đất nước Việt Nam dưới sự cai trị của Đảng CSVN ngày càng bị tụt hậu xa hơn với thế giới. Việt Nam bước vào hội nhập với thế giới chậm hơn các nước trong khu vực, ít kinh nghiệm quốc tế, lại gặp phải đúng thời điểm kinh tế thế giới lâm vào khủng hoảng. Con thuyền kinh tế Việt Nam vừa ra biển lớn đã gặp ngay sóng dữ, có nguy cơ bị lật chìm.

Trong cơn nguy khốn, họ sử dụng tấm bùa hộ mệnh cuối cùng, đó là vị Vua khai sáng Triều đại Hồ Chí Minh. Cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh được nhắm vào toàn xã hội. Nhưng dù họ có tô vẽ hình tượng Hồ Chí Minh như một vị thánh sống, thì cũng không thể cứu vãn sự suy giảm niềm tin của nhân dân vào chính quyền Cộng sản.

Trong lịch sử, tất cả những chế độ độc tài: Độc tài Quân chủ chuyên chế, Độc tài Quân phiệt hay Độc đảng toàn trị, thì đều không bền vững. Những đời vua, lãnh tụ đầu thì hưng thịnh, nhưng đến những đời vua, lãnh tụ sau là Triều đại, Chế độ thối nát, lòng dân oán thán, đất nước suy vi. Lý do thật giản đơn: “Độc tài tất yếu sẽ dẫn đến tội ác”.

Liên Xô sụp đổ cũng do cái thói nát từ bên trong. Gorbachev và Yeltsin là những người đảng viên Cộng sản thức thời, biết lựa theo sự tiến hóa của xã hội mà giữ lấy quyền lợi cho mình, không như nhiều người khác trung thành mù quáng với Đảng để rồi chịu kết cục bi thảm.

Từ Lênin đến Gorbachev là 5 đời lãnh tụ Liên Xô, kéo dài gần 70 năm. Trung Quốc đang chuyển giao quyền lực sang thế hệ lãnh đạo thứ 5, còn ở Việt Nam, bộ ba quyền lực Lê Hồng Anh, Nguyễn Tấn Dũng và Trương Tấn Sang là cốt cán của thế hệ lãnh đạo thứ 5. Cả hai chính quyền Cộng sản Trung Quốc và Việt Nam đều đang đi đến thời kỳ suy thoái và sụp đổ.

Nhiều nhà nghiên cứu cho rằng ở Việt Nam, đang có tranh giành quyền lực giữa phe cải cách, đứng đầu là Nguyễn Tấn Dũng và phe bảo thủ, đứng đầu là Nông Đức Mạnh. Sự thật, Đảng CSVN không có phe cải cách, cũng không có phe theo đường lối bảo thủ. Mâu thuẫn trong nội bộ Đảng CSVN là mâu thuẫn giữa các tập đoàn lợi ích; họ tranh giành về quyền lợi, tham ô, bòn rút, hưởng thụ xa hoa...

Thực tế ở Việt Nam cho thấy, bộ ba quyền lực Lê Hồng Anh, Nguyễn Tấn Dũng và Trương Tấn Sang đang có quyền lực lớn nhất, dù cho

họ có đưa đất nước đến khủng hoảng và uy tín của họ có suy giảm nghiêm trọng, thì họ vẫn không thể mất ghế, không thể bị đánh đổ.

Một số người vẫn nghĩ khó khăn của Việt Nam chỉ là tạm thời, Đảng có sai lầm, vấp vấp nhưng nhất định sẽ vượt qua và đi đến đích, họ trung thành vô hạn với Đảng, với Hồ Chí Minh và lý tưởng Cộng sản. Trong lịch sử, đã có nhiều nhân vật được coi là Ngu trung, mù quáng thờ Vua, và kết cục của họ thường là bi thảm !

Cổ Nhân dạy: Làm người phải Trung, Hiếu, Tiết, Nghĩa (Trung Thành, Hiếu Thảo, Tiết Hạnh, Nghĩa Khí), trong đó Trung là hàng đầu. Trung Quân Ái Quốc; Trung thành với Vua là yêu nước và ngược lại. Nhưng Mạnh Tử nói: Vua không bằng xã tắc sơn hà; có xã tắc mới có Vua và Triều Đình. Hàn Phi Tử dạy: Thời thế đổi thay thì mọi việc cũng phải thay đổi theo. Do đó Trung, Hiếu, Tiết, Nghĩa phải tùy theo thời thế.

Vua suy rộng ra là Nhà cầm quyền, là lực lượng nắm quyền của một nước. Trung Quân cũng chia ra Minh Trung và Ngu Trung. Nếu Trung với Đấng Minh Quân (Vua sáng) là Minh Trung, còn kẻ nào không thức thời mà mù quáng thờ Vua tối, Trung với Hôn Quân Bạo Chúa là kẻ ngu xuẩn.

Lịch sử Việt Nam biết đến các Đấng Minh Quân như Lý Thái Tổ, Trần Nhân Tông, Lê Thái Tổ, Lê Thánh Tông, Quang Trung... Chúng ta thành tâm tưởng nhớ công ơn của Đức Vua Lý Thái Tổ, Ngài đã chọn thành Đại La - Thăng Long làm Kinh đô, nơi có thế đất Long Châu Hổ Phục; Rồng và Hổ đều châu phục Đức Vua, thể hiện cái Uy của Đấng Minh Quân: một lời nói hiệu triệu Thiên Hạ, Nhất Ngôn Cử Đỉnh. Nhờ đó mà Nhà Lý đã mở ra một thời kỳ rực rỡ trong lịch sử dân tộc.

Ngày nay, Đảng CSVN, Chính phủ nước Cộng Hòa XHCN Việt Nam ép Hà Nội mở rộng gấp gần 4 lần để làm Thủ đô. Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng giải thích: “Theo phương án mở rộng này, địa thế của Hà Nội tựa vào dãy núi Ba Vì và

hướng ra dòng sông Hồng, Hà Nội sẽ luôn giữ được thể Rồng Cuộn Hồ Ngồi tiền hướng nhìn sông dựa núi.” Thường thì con rắn khi ốm yếu, bệnh tật đều nằm cuộn tròn, ở đây Rồng cuộn là Rồng bệnh, và Hồ ngồi là Hồ bị gãy chân hoặc bị thương.

Sự giải thích theo thuật “Phong Thủy” đó đúng với tình hình kinh tế chính trị của Việt Nam hiện nay: những người lãnh đạo đất nước kém tài kém đức, không được lòng dân, nói nhiều lời sáo rỗng, mị dân nhưng không làm được gì nhiều cho đất nước.

Người thức thời phải hiểu bản chất thực của chế độ toàn trị, phải hiểu rằng vận Nước đang lên, vận của Đảng CSVN đã hết. Dân tộc ta đang tiến tới chấn hưng một thời kỳ rực rỡ trong lịch sử, điều này ứng với sự hiển linh của các Vua Lý tại Đền Đô – Đình Bảng, Bắc Ninh.

Việt Nam sẽ xóa bỏ chế độ Độc tài để tiến tới nền Dân chủ. Trung Quốc tuy vẫn lăm le chiếm biển đảo của ta, nhưng sự sụp đổ của Đế chế Cộng Sản Trung Hoa là một tất yếu, thời gian còn lại cũng không nhiều cho chế độ toàn trị ở Việt Nam.

Lúc này, Trung thành mù quáng với Đảng là Trung Trung, còn Trung thành vô hạn với dân với nước chính là Minh Trung. Thời cơ của dân tộc ta đã đến; Kẻ thức thời mới là Tuấn Kiệt, hướng tới Tự Do – Dân Chủ, đó chính là người thức thời nhất.

Việt Nam, 25/7/2008



DOÃN ƠI!

ta bảo Doãn này...

+++Đình Tấn Lực trả lời pv của Ngọc Hà+++
07-2008

*“Nước Nam ta sau này hay hay dở, các nhà báo cũng có phần vào đấy”.
Phạm Quỳnh – 1917.*

Trong quy trình thực hiện loạt phóng sự về Dự thảo Luật Báo chí, vào ngày 24-7-2008, hãng Thông tấn Ý Dân đã cử phóng viên Ngọc Hà (NH) đến Chung cư Nguyễn Thiện Thuật gặp gỡ và trao đổi với nhà báo độc lập ngoài luồng Đình Tấn Lực (ĐTL). Dưới đây là nội dung trao đổi giữa hai nhà báo:

NH: Nhân buổi hội thảo 16-7 để góp ý xây dựng dự thảo Luật Báo chí (sửa đổi), Thứ trưởng Bộ Thông tin Truyền thông Đỗ Quý Doãn đã khẳng định “quan điểm xuyên suốt của dự luật là không cho phép thành lập báo chí tư nhân”. Ông đánh giá thế nào về lời tuyên bố đó?

ĐTL: Vâng, thưa bà, từ thời bác Doãn dự kiến về một tương lai Việt Nam có đầy đủ “đồng-đạp-đài” tới nay, chúng ta không có nhiều danh ngôn để đời. Đây có thể là lần đầu tiên và duy nhất cả thế giới loài người được biết đến một loại dự luật mà tự thân nó có “quan điểm xuyên suốt”.

Có lẽ UNESCO sẽ phải sang VN để vinh danh khả năng sáng tạo tư pháp của lãnh đạo ta. Nếu được phép gửi lời đến bác Doãn thì tôi sẽ bảo rằng câu nói đó của bác xứng đáng là một danh ngôn thời A còn ở tầm quốc tế. Thậm chí, xứng đáng được ghi vào trang đầu của hiến pháp mình thời mở cửa.

NH: Ông vui lòng cho biết thêm là dựa vào đâu để ông có những đánh giá đó?

ĐTL: Một là, bác Doãn đã “góp ý” bằng một “khẳng định” chắc nịch, tức là một phản ánh mẫu mực về cung cách ứng xử rất đổi xã hội chủ nghĩa trong thời dân chủ hóa toàn cầu. Hai là, khẳng định có tính chắc nịch đến mức biến thành quan điểm xuyên suốt cho một dự luật như thế bắt buộc phải đến từ các “Trên”, nhiều phần là “Tận Cùng Trên” của bác Doãn, nghĩa là thêm một phản ánh khác mở mắt cho cả thế giới thấy rõ tính xuyên suốt từ (thượng) đảng qua (trung) chính phủ xuống tới (hạ) bộ và

các cơ quan ngang bộ hay dưới bộ. Ba là, tiến trình góp ý này sẽ giúp cho dự thảo Luật báo chí (sửa đổi) sớm có cơ hội trở thành pháp lệnh, quyết định, chỉ thị... và rất nhiều xác suất nó sẽ mang tính nghị quyết. Bốn là, nên ghi câu danh ngôn này vào hiến pháp, để mọi áp dụng luật và văn bản dưới luật sau này khỏi vướng cái hệ lụy là sẽ bị Luật Sư Đoàn Thành Phố phân tích và chứng minh đặc tính vi hiến của nó.

NH: Điều gì đã khiến ông nghĩ đến yếu tố vi hiến?

ĐTL: Rất tiếc tôi không có chân trong Luật Sư Đoàn Toàn Quốc đang khập khiễng trên đường hình thành để phán về điểm này cho có trọng lượng cân xứng trong cái xã hội trọng bằng, trọng chức và trọng đô hiện giờ. Tuy nhiên, ở cương vị của một công dân không mù chữ, có thể đọc suốt các ấn bản thời cửa khép lẫn cửa mở của hiến pháp mình, thì ngoài dòng chính của điều 69 “Công dân có quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí”, tôi dám đánh cược với bất kỳ ai có thể tìm đâu ra một dòng nào trong các bản hiến pháp đó nghiêm cấm tư nhân ra báo.

NH: Ở một góc nhìn khác, về lịch sử báo chí nước nhà, thì trước năm 1945, trong thời kỳ Pháp thuộc, VN khi đó cũng là nước lạc hậu nhưng đã có báo chí tư nhân rồi. Vậy tại sao bây giờ VN lại không có, và tương lai không thể có, không lẽ VN còn lạc hậu hơn xưa?

ĐTL: Hình như câu này đã có người hỏi từ lâu rồi, thưa bà, từ đận xuất hiện chỉ thị 37-Xê bê lặn, và cũng đã có một nhà báo trả lời rất đổi trung thực, rằng: “Ồ, đây là một bước lùi lịch sử!”. Cho phép tôi miễn nêu tên cả người hỏi lẫn người trả lời, nhưng cũng xin được bày tỏ ý kiến riêng là tôi hoàn toàn tán đồng nhận định đó: Vì sự thống nhất chủ nghĩa trên cả nước, chúng ta đã vinh quang hy sinh trên ba triệu nhân mạng để đổi lấy khúc ca chiến thắng. Rồi vì sự tồn tại của chủ nghĩa trên đất nước này, chúng ta cũng đã từng vinh quang hy sinh thêm toàn bộ khát

vọng và tương lai của biết bao thế hệ để mây mù sai-sửa sửa-sai thực hiện liên tục nhiều bước lùi mọi mặt, đặc biệt là những bước lùi về kinh tế xuống mức ngửa tay rút ruột, bước lùi về văn hóa Chí Phèo lấy nhà tù và các bản án làm thế chấp chính trị, bước lùi về ngoại giao kiểu chur hầu ôm 16 chữ vàng khẩu tấu, hay các bước lùi địa dư về lãnh thổ cả trên đất liền lẫn ngoài khơi Đông Hải... thì hà cớ gì không thể có bước lùi lịch sử chứ?

NH: Hóa ra ông đồng ý về bước lùi lịch sử của nền báo chí VN?

DTL: Gần đây, bà Karin Karlekar báo cáo kết quả nghiên cứu của tổ chức Freedom House “cho thấy tình hình tự do báo chí tại Việt Nam trong năm qua không có tiến bộ gì nhiều so với năm trước đó. Việt Nam vẫn tiếp tục nằm trong nhóm các nước ở cuối bảng trong số 194 quốc gia được khảo sát, với số điểm rất tệ”. Đó là bà ấy làm một so sánh gần và có tính khoa học. Còn Bà thì cố ý đưa cuộc phỏng vấn vào một so sánh khá xa và phần nào có tính khiêu khích. Tôi cho rằng chúng ta không nên so sánh lãnh đạo ta với bọn thực dân Pháp thời trước năm 1945. Bọn nó bảo là đến đây để “khai hóa” dân ta, nhưng các quyết định cho phép tự nhân người Việt ra báo thời đó đã chứng tỏ rằng chính họ mới là những kẻ không thể ở tầm “đỉnh cao trí tuệ”, một khi họ cố giữ lấy chút nhân bản. Chính họ mới là những người cần lãnh đạo ta khoan hồng “khai hóa” cho, để sớm quay về nguồn gốc Darwin của họ.

NH: Vậy thì hãy thử nhìn ra ngoài. Hầu hết các nước tiên tiến đều chủ trương tự do báo chí, có nghĩa bao gồm cả tự do đọc báo, tự do viết báo, tự do in báo, tự do ra báo... mà hầu hết đều do tự nhân đảm trách, và họ tiến xa hơn ta nhiều thập kỷ. Ông nghĩ sao về so sánh đó?

DTL: Bà kể gần đó là chưa đủ! Rõ ràng là chúng ta có tự do bán báo đó chứ! Đây là quyền đứng đầu của toàn dân, đặc biệt là của hàng chục vạn trẻ con bỏ học hàng năm, bà quên rồi sao? Nhưng mà, chắc (!), nhìn chung thì những câu hỏi của bà chưa kịp rời chiều sâu là đã quay ngay sang diện rộng. Tôi đề nghị là chúng ta cũng không nên so sánh VN với các nước tiên tiến. Đó là bọn pháp quyền chưa bao giờ biết đến công sức và máu xương của quy trình cướp chính quyền và giữ lợi quyền. Tiến sĩ Nguyễn Quang A bảo rằng: “Chừng nào chưa có một nền pháp trị vững mạnh và nền kinh tế thị trường lành mạnh thì khó tạo ra tính minh bạch và trách nhiệm giải trình,

khó đưa ra các ràng buộc đối với quyền lực, và khó đấu tranh chống tham nhũng, khó nâng cao nhận thức của người dân, và các phương tiện truyền thông báo chí khó có thể làm tốt vai trò giám sát của mình trong chống tham nhũng”. Tôi e rằng ông A đã nhầm to: Báo chí ở đây nào có cái chức năng giám sát viên vòng và xa xỉ đó, lại còn đòi giám sát chống tham nhũng thì hóa ra báo chí chống đảng à? Cho phép tôi nói thẳng nói thật: Ngay chính bà cũng nhầm nốt. Báo chí tự do phải nằm trong thể chế tự do, sao lại đòi báo chí tự do ở đây?

NH: Thôi được, ông vừa mới đề cập đến chức năng. Vậy theo ông thì chức năng báo chí VN hiện giờ là gì?

DTL: Tự tôi trả lời thì e rằng thiếu chính xác hay thiếu khách quan. Ngay cả bác Tô Huy Rứa, Bí thư T.Ư. Đảng, nguyên Giám đốc Học viện Chính trị Quốc Gia, đương kim Trưởng Ban Tuyên giáo T.Ư, mà còn phải dựa vào nguyên văn Nghị quyết 5 khóa X, ra hồi tháng 9-2007, để định nghĩa về chức năng của báo chí kia! Theo đó, “Báo chí là tiếng nói của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị-xã hội và là diễn đàn của nhân dân”. Bà cứ đọc kỹ đi. Phải đọc đi đọc lại nhiều lần cơ. Thấy chưa: Nhân dân có diễn đàn, nhưng chỉ có đảng, nhà nước và các tổ chức chính trị-xã hội mới có tiếng nói. Thế thì âm thanh đó từ đâu mà phát ra? Cũng chính bác Rứa đã triển khai rõ ra rằng: “Báo chí đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng, sự quản lý của Nhà nước và hoạt động trong khuôn khổ pháp luật”. Có cần hỏi Luật do ai đặt ra không? Không à? Vậy thì căn cứ vào đó, luật báo chí VN “cấm báo chí tư nhân” là điều tất yếu, bình thường thôi. Chỉ có kẻ thiếu trí mới không hiểu rằng đảng và nhà nước cần phải quản lý tốt cái mồm nhân dân, cả ăn lẫn nói, cho nên mới có chính sách hộ khẩu đếm rõ mỗi nhà mấy miệng, chứ không phải mấy người. Và cũng chỉ có kẻ thiếu trí mới không hiểu rằng cái gì không quản lý nổi thì đảng và nhà nước ta cấm ngay, cấm suốt, và cấm tất tần tật. Bóp miệng là đối. Bịt mồm là cấm. Lấy đâu ra ý kiến? Dám có ý kiến à? Đó là quy luật khởi đầu của mọi tự luật. Đảng ta đã nắm chặt cả 3 quyền hành pháp lập pháp và tư pháp thì tại sao lại phải buông cái đệ tứ quyền này chứ? Kẻ nào đòi thêm là chứng tỏ chẳng biết gì sất về các cửa hàng mậu dịch của ta thời bao cấp vàng son. Cũng chẳng biết gì sất về chế độ ưu việt Cho Gi An Náy của ta, từ lương thực bo bo, mì sợi... cho chí thức ăn tinh thần như báo chí, tin tức, văn thơ....

NH: Nghị quyết 5 ghi thế, nhưng thực tế đâu đã hẳn toàn dân đã bị phân cấp thiếu đối, đối, và đối gay gắt về mặt báo chí đâu nào?

DTL: Không, nhân dân đã và sẽ tiếp tục no nê có chọn lọc, thưa Bà, nếu tính từ góc nhìn của giới làm báo chính quy hiện nay. Trong bản góp ý gửi đến hội thảo, báo Thanh Niên đã “so bì” rằng quy định mức thuế 25% đối với báo chí giống như doanh nghiệp là không công bằng, “vì báo chí là công cụ tuyên truyền của Nhà nước”. Gần đây, tờ Thanh Niên được coi là “tiền bộ” trong lãnh vực đưa tin nóng, thế mà còn định nghĩa chức năng báo chí là công cụ tuyên truyền của nhà nước kia. Vậy thì đã rõ nhé: Báo chí là để phục vụ nhà nước. Qua đó mà nhân dân ta, nhờ ơn đảng, mới có được các cha già dân tộc và loi nhoi lúc nhúc các chú các bác...

Qua đó mà mọi giai cấp nước ta, lại nhờ ơn đảng, mới được cảm thấu lời thơ “Tiếng đầu đời con gọi Xít-talin”, hoặc, mới biết được lịch sử ta có anh hùng Lê Văn Tám tự tẩm dầu vào người làm ngọn đuốc sống đốt cháy kho đạn Thị Nghè... Qua đó mà thế giới mới biết tiến độ xóa đói giảm nghèo 531 của toàn dân ta là liên tục khả quan, cộng thêm tỷ lệ cử tri đi bầu của ta thuộc hàng cao nhất hành tinh... Qua đó mà đại bộ phận quần chúng nhân dân ta mới biết ra và đề phòng được âm mưu thâm độc của các thế lực thù địch, còn hầu hết những tay khùng bô ác ôn chuyên in và tán phát truyền đơn đấu tranh bắt bạo động ở đây đều đã bị trục xuất... Qua đó mà độc giả mới biết được sự bất lợi mọi mặt của cuộc chiến Iraq... Qua đó mà cả nước mới biết được có cuộc biểu dương lực lượng ủng hộ của các “du khách” người TQ độc bá cuộc rước đuốc Olympic 2008 ngang qua thành phố này... Qua đó mà nhân dân cả nước mới yên tâm rằng chính phủ ta đã liên tục khẳng định quyết tâm chống tham nhũng hàng chục năm qua và gần đây nhất là sẽ quyết tâm chống khủng hoảng lạm phát... Báo chí nhà nước phục vụ cho nhà nước thì mới được vậy. Báo chí tư nhân của dân thì nhằm phục vụ cho ai? Chớ nên vớ vẩn!

NH: Chức năng như vậy thì đã rõ rồi, nhưng cụ thể tính ra nhiệm vụ của báo chí thì thế nào, thưa ông?

DTL: Theo tác giả J.B. Nguyễn Hữu Vinh thì: Nhiệm vụ, quyền hạn (của báo chí) mới chỉ là “thông tin”, “tuyên truyền”, “phản ánh”, “phát hiện” chứ không thấy có “phản biện”. Người ta có thể hiểu ước muốn của nhân dân nói chung và của bạn Vinh nói riêng, là tiên chứ không phải là

voi, nhưng cũng đừng để lộ tính “được voi đòi tiên” như thế. “Tuyên truyền” là nhiệm vụ và quyền hạn to nhất và quan trọng nhất của báo chí, ta đã có rồi thì các thứ linh tinh khác đều là thứ yếu và cần được sắp sau cả mục quảng cáo rao vặt. Riêng nhiệm vụ “phản biện”, nhằm để quân bình hóa các cực lý luận và cân bằng quyền lực trong xã hội, hoặc để phổ diễn hình ảnh trung thực nhất của xã hội và khát vọng cấp thiết nhất của quần chúng, thì lại quá gần gũi với “phản động”... thì quan điểm xuyên suốt của ta là không nhất thiết phải đề cập tới...

NH: *Nói thế có nghĩa là ông thích đi đường một chiều, trên lẽ phải?*

ĐTL: Hãy nhớ là báo giới chúng ta trước đây, hiện nay và cả con cháu chúng ta đang được đào tạo trong ngành báo chí, qua nhiều thập kỷ, qua nhiều thế hệ, đã từng được võ trang trí óc bằng nhiều loại giáp sắt và kim-cô tư tưởng có khi đã trở thành tâm niệm của Hội Nhà Báo từ lâu rồi cũng nên: Một là phải ra sức bảo vệ một nền văn hóa gia trưởng: luôn luôn treo ảnh “bác” trong nội dung bài viết, luôn luôn so sánh lãnh đạo với cha mẹ, và không một ai có quyền tranh luận với cha mẹ; Hai là phải ra sức giữ gìn nền văn hóa mình họa: làm sáng chỗ mờ, làm nhòe chỗ hở của lãnh đạo; Ba là phải ra sức phát huy nền văn hóa phải đạo: đẹp cách lượng tri để làm vỡ lòng lãnh đạo, bắt luận đúng sai, bắt kẻ phải trái; Bốn là phải ra sức bảo toàn nền văn hóa chim mồi: chỉ gáy khúc trong lồng, bảo hót là hót, bảo tắt là tắt, thậm chí có đứa bảo sơn là sơn, bảo thái là thái nữa; Năm là phải ra sức củng cố nền văn hóa đồng phục: một đứa viết, ký tên TTXVN, 600 đứa “luộc” lại và ký tên riêng; Sáu là phải ra sức thăng hoa nền văn hóa tự hoạn: nghĩa là tự phát triển độ nhạy cảm bên dưới lưới gươm treo, tự thuần hóa cách viết sao cho đừng phạm vùng húy kỵ có thể bị tru di tam tộc.... Vậy thì có thật là VN ta có loại đường nào khác không, để mình có thể chọn chiều và chọn lẽ, theo sở thích, nếu vẫn còn tiếp tục loay hoay trong vòng rào báo chí chính quy?

NH: *Có người Chấn Bệnh Báo Giới Chính Quy gồm các chứng: 1) Đạo đức đầy mình; 2) Là thầy thiên hạ; 3) Trung tâm dư luận; 4) Chân lý trong tay; 5) Biến kiến thành voi. Tôi cho rằng đó không chỉ là bệnh mà còn là thiên tài nữa. Vậy thì phải lấy cái gì làm chuẩn mực cho các loại vòng kim cô mà ông vừa kể bên trên?*

ĐTL: Hãy tạm mượn nhận định của bác Doãn để trả lời câu này: “Một

vấn đề không kém nghiêm trọng khác là Luật đã quy định rất rõ một số thông tin thuộc diện bí mật quốc gia, không được phép đưa lên báo chí nhưng một số báo vẫn vi phạm, đưa tin nhưng không tính đến hậu quả. Tình trạng vi phạm quy định này đã gây nên những ảnh hưởng rất xấu”. Qua một vài thời sự nóng gần đây, hẳn bà cũng đã nhận ra: Tham nhũng là bí mật quốc gia. Chà đạp nhân quyền là bí mật quốc gia. Tổng cục 2 là bí mật quốc gia. Dân oan khiếu kiện là bí mật quốc gia. “Trên bảo dưới không nghe” là bí mật quốc gia. Hệ quả Cải cách ruộng đất, Nhân văn-Giai phẩm, Xét lại, tận diệt Tư sản mại bản, Kinh tế mới, Tù cải tạo v.v... đều là bí mật quốc gia. Lãnh thổ và biên thủy đất nước tất nhiên đều là bí mật quốc gia. Thậm chí, kiến nghị của cố TT Võ Văn Kiệt, hoặc bản dịch “Thế nào là dân chủ” từ trang mạng của Đại sứ quán Mỹ cũng là bí mật quốc gia... Các ông Ng. Văn Hải và Nguyễn Việt Chiến đều bị truy tố về tội làm lộ bí mật quốc gia (theo điều 263 LHS) sau khi đã kiểm và đưa tin về vụ quan chức PMU18 cả chục hàng triệu đô la tiền dự án đấy! Nói chung là đảng ta kỵ sự thật. Cho nên tất cả sự thật ở đây đều có tính mật, tối mật, hay tuyệt mật... Tất nhiên, hủ mả nào mà không bốc mùi khi mở nắp? Các loại vòng kim cô đều có chức năng trước tiên và sau cùng là khấn kín các nắp hủ đó lại.

NH: *Thế nhưng, ông Đỗ Quý Doãn cũng đã từng long trọng khẳng định rằng: “Truyền thông VN không chịu sự kiểm duyệt trước khi in và phát sóng”... Lẽ nào biện pháp của nhà nước chỉ dựa trên điều 263 của bộ Luật hình sự, và trên lệnh tịch biên hay thu hồi các ấn phẩm “phạm húy”?*

ĐTL: Lãnh đạo ta vẫn một lòng một dạ tin rằng Mặt Trời Mọc Là Nhờ Gà Gáy, không thể sai chạy vào đâu được (niềm tin rạn đông). Vậy thì nhân dân cả nước cũng đều có bản phận phải tin chắc như thế. Cho nên, đích nhắm và cũng là “thiên chức” của báo giới là phải hướng dẫn nhân dân kiên định niềm tin chắc nịch đó, thông qua mọi thành tích cần được tuyên dương rộng rãi mà toàn đảng toàn dân báo cáo đã phần đầu đạt được trong từng kế hoạch, kể từ kế hoạch nhỏ của học trò nhặt giấy vụn cho tới các kế hoạch lớn vận động khát nợ hay xóa nợ viện trợ. Mỗi nhà báo trong Hội đều phải luôn luôn tự nhủ rằng mọi báo cáo hoặc thông tin vượt ra ngoài vùng giới hạn đó đều đi ngược niềm tin rạn đông và đường hướng thành tích mà đảng đã vạch. Giả dụ như thông tin của nhà báo Kim

Hạnh, về một góc sinh hoạt đời thường của “bác”, chẳng hạn, thì thử hỏi... thành tích nào ở đó? Nói theo cách của người nhạc sĩ tài hoa họ Trịnh thì đó chỉ là “tiếng gà trưa gáy khan bên đồi”. Không có một tiếng gà trưa nào có thể khiến mặt trời mọc vào giờ Ngọ, tất yếu là phải tắt thôi! Có những tiếng gà trưa đã từng bị tắt tị nửa chừng giọng gáy, ví dụ như trường hợp vụ án Năm Cam trước lệnh miện của cựu UV/BCT Nguyễn Khoa Điềm, hay vụ án PMU-18 trước lệnh miện của đương kim Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng nổi tiếng về lời tuyên bố trên quy lời nói thật, chẳng hạn. Tất cả các bài báo bị thu hồi chỉ phản ánh duy nhất mỗi điều là tính quý hiếm của những tiếng gà trưa lẽ ra đã bị tuyệt diệt từ lâu.

NH: *Ông Lê Quốc Trung, Phó Chủ tịch Thường trực Hội Nhà báo Việt Nam cho rằng: “Khác với các hội nghề nghiệp thông thường, Hội nhà báo còn là một tổ chức chính trị khá đặc biệt, có vai trò quan trọng trong việc định hướng cho báo chí thông tin xã hội”. Như vậy, ngay cả trong hệ thống báo chí chính quy, với hàng tá vòng kim cô cộng thêm một Hội Nhà Báo định hướng hữu hiệu, mà nhà nước còn sợ những mặt trời giờ Ngọ như thế, thì người ta có thể hình dung ra nỗi sợ đó bao la cỡ nào đối với một viễn cảnh báo chí tự nhân, như Thứ trưởng Đỗ Quý Doãn triển khai cụ thể rằng: “Phải khẳng định quan điểm thế này: Chúng ta không chấp nhận việc để tư nhân núp bóng báo chí để hoạt động. Trong hoạt động báo chí, tư nhân có thể tham gia vào một số khâu như phát hành, quảng cáo. Còn dứt khoát không được can thiệp vào mặt nội dung hay quy trình xuất bản báo”. Ông thấy thế nào?*

ĐTL: Theo tôi thì trong lời khẳng định quan điểm đó, cụm từ khóa (key word) là “tư nhân núp bóng báo chí để hoạt động”. Điều này đã được báo động đỏ trong Nghị quyết 5 khóa X hồi năm ngoái: “Khuyhnh hướng tư nhân hóa, thương mại hóa báo chí, tư nhân núp bóng để kinh doanh báo chí ngày càng tăng”.

Còn trước đó nữa, từ ngày 29-11-2006, chính bác Dũng đã ký chỉ thị 37-CP với nội dung “Kiên quyết không để tư nhân hóa báo chí dưới mọi hình thức và không để bất cứ tổ chức, cá nhân nào lợi dụng, chi phối báo chí để phục vụ lợi ích riêng, gây tổn hại lợi ích đất nước”. Mà cha đẻ của chỉ thị 37-CP là “Thông báo Kết luận số 41-TB/TW của Bộ Chính trị về một số biện pháp tăng cường lãnh đạo và quản lý báo chí”. Vậy thì, dưới góc nhìn của Bộ Chính trị, tư nhân là

ai, nếu không phải là người ngoài đảng, tức là dân? Còn lợi ích đất nước ở đây là gì nếu không phải là lợi ích của đảng, một khi đảng đã tự đồng hóa với đất nước từ lâu? Rõ ràng là đảng sợ dân hoạt động, dù là mặc áo trắng ra đường nói lên sự thật hay mặc áo đỏ núp bóng báo chí mà nói lên sự thật. Lằn ranh chính trị giữa đảng và dân chính là ở chỗ đó. Lằn ranh này đã lung lay từ chỉ thị 37-CP kéo dài tới Nghị quyết 5 khóa X. Lằn ranh này lại càng lúc càng mong manh trước sức tiến vũ bão của tin học và sức bùng nổ mãnh mẽ của giới blogger. Cho nên, đảng phải đi đòi hay phải tô màu nó lại thành một nhịp cầu kinh tế: Dân nên góp tiền nhưng đừng góp tiếng. Cái này đã có người hồ hởi phóng tác thành “xã hội hóa báo chí”. Tương tự như xã hội hóa giáo dục là dân đóng tiền trường, hay xã hội hóa y tế là dân đóng tiền nhà thương...

NH: *Thoảng nghe như đầu đây có mùi khen khét của món vịt Bắc Kinh...*

ĐTL: Độ nhạy cảm của Bà quá là không thấp! Ngay trong buổi hội thảo về cái Quan Điểm Xuyên Suốt mà Bà lấy làm đề tài trao đổi hôm nay, G.S Hu Zhengrong, Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu Phát thanh và Truyền hình Quốc gia Bắc Kinh đã chia sẻ như sau: “Tại Trung Quốc, Nhà nước vẫn giữ sở hữu chi phối đối với báo chí. Chúng tôi chưa có loại hình báo chí tư nhân. Tuy nhiên, do nhiều tờ báo được niêm yết trên thị trường chứng khoán, nên tư nhân cũng được khuyến khích mua cổ phần, tức là tham gia sở hữu một phần đối với tờ báo”. Hai cụm từ khóa ở đây là “nhà nước sở hữu chi phối báo chí” và “tư nhân sở hữu cổ phần vốn làm báo”. Vậy thì từ thời Cải cách Ruộng đất tới thời Tam Sa hiện nay, có cái gì là ta không nắm lấy thất lung thẳng Trung Quốc mà ...đeo đầu?

NH: *Có lẽ chúng ta không nên mất thêm thì giờ vào đường lối đối ngoại. Hãy quay về với báo chí VN và mong ông cho biết ý kiến cùng quan điểm riêng của ông về sự liên lạc giữa Chỉ thị 37-CP với Quyết định 77/2007 QĐ.TTg và bản Dự luật Báo chí (sửa đổi) trước mặt?*

ĐTL: Đi trước và lót nền cho ba vắn kiện mà Bà vừa kể, còn có cái Chỉ thị 31-CP mà chúng ta không được phép quên nữa. 31-CP là để bắt giữ bất kỳ ai. 37-CP là để bịt mồm bất kỳ ai. 77-QĐ.TTg là để thu hẹp cái phổ thông tin một cửa qua người phát ngôn của từng cơ quan. Còn dự luật báo chí trước mặt chỉ là một con dấu hợp thức hóa các chỉ thị và quyết định rồi đó thành “luật”.

NH: *Đó chỉ mới là ý kiến của ông về sự liên lạc của chúng. Ông chưa trình bày quan điểm xuyên suốt của ông trước dự luật báo chí (sửa đổi) mà chúng ta đã trao đổi nãy giờ!*

ĐTL: Thứ nhất, luật pháp ở đây là của đảng, thì không lý gì là làm ra để bảo vệ dân. Thứ hai, chính sự phục tùng vô điều kiện của nhân dân mới đưa tới những bộ luật ngày càng bảo vệ bộ phận thống trị chặt chẽ như thế. Thứ ba, không ai buộc ta phải tự trói mình trong một cơ chế chính quy và tuân thủ những điều không do ý của mình hay chính mình không vừa ý (lần sóng công nhân viên chức rời bỏ khu vực nhà nước lên mức báo động là điều đáng ngẫm cho chính mình). Thứ tư, chỉ có những cá nhân hay tổ chức hết lòng thiết tha với một tương lai cất cánh của dân tộc mới chủ trương và xả thân đấu tranh cho tiến trình tư nhân hóa báo chí. Thứ năm, mỗi người trong chúng ta hãy đi tìm và liên kết với họ chứ đừng “đứng ngồi không yên” với bản dự luật này, tức là hãy tự thoát ra khỏi lồng đê bay

nhảy chứ đừng ở đó chề lồng chặt. Thứ sáu, trong khi chờ đợi, hãy tự mình làm một blogger độc lập, để mỗi người dân trở thành một phóng viên săn tin, kiểm tin, viết tin và trình bày cảm nghĩ thật của mình về mọi hiện tượng lớn nhỏ xảy ra trong xã hội. Thứ bảy, hãy ra sức hỗ trợ phong trào Dân Báo và tự mình viết luật báo chí tự do bằng những ứng xử tự trọng và ý chí tự quyết của chính mình. Thứ tám, hãy tham gia đọc bài, gửi bài, góp ý cho Câu Lạc Bộ/Hội Nhà Báo Tự Do. Thứ chín, hãy gióng tiếng bênh vực các ký giả, phóng viên viết thẳng nói thật và hỗ trợ tinh thần lẫn vật chất cho họ và gia đình của họ. Sau cùng, thứ mười, hãy giúp cho Bộ Chính trị cất dẹp ý niệm phòng chống việc “núp bóng báo chí” để viết bản Tổng kết Công tác Thông tin và Truyền thông năm 2008 rằng: “Hoạt động báo chí của VN ta ngày càng tiến gần đến tầm vóc truyền thông chuẩn mực của loài người”.

<http://blog.360.yahoo.com/blog-cvTEIyQ1cqjy3nKsgTLTpK4M2g-->

KHI TẮM BIỂU NGŨ ĐƯỢC CĂNG LÊN

Nguyễn Xuân Nghĩa

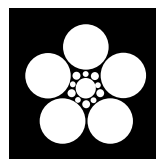
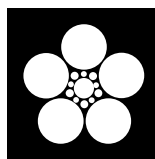
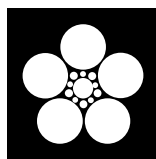
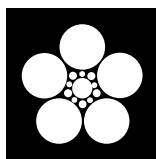
Kính tặng những chiến sỹ dân chủ-Nhân quyền đi căng biểu ngữ

Khi tắm biểu ngữ được căng lên
 Có chữ NHÂN QUYỀN
 Là Anh nói cho triệu con dân nước Việt
 Những nhà báo, nhà văn bị bẻ cong ngòi bút
 Những tấm toan chỉ để kiếm cơm
 Những con chữ anh minh quẩn quại trong lừa ác.
 Khi tắm biểu ngữ được căng lên
 Có dòng chữ ĐA NGUYỄN
 Là Anh nói cho...
 Người đã sống và người đã chết
 vì không thể nói bằng lưỡi khác
 Là Anh nói cho triệu sinh linh
 “Sinh Bắc-Tử Nam”
 Nhảm thế giới chỉ cần màu đỏ.
 Khi tắm biểu ngữ được căng lên
 Có chữ HOÀNG SA...
 Là Anh nói thay tổ tiên,
 Những thân xác cập vào bờ cát lạ
 Những linh hồn thấm vào vách đá
 Dù không trở về
 đã mách ta những đất đai sở hữu...

Khi tắm biểu ngữ “phản động” được căng lên
 Anh đáng sống hơn những người cộng sản.

Hải Phòng, 17-8-2008

Ngày biết tin đồng đội căng biểu ngữ tại Hải Phòng



Tâm thư gửi LÃNH ĐẠO BỘ CHÍNH TRỊ

-----ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM-----

Hương Trà 03-08-2008

Là một công dân Việt Nam tôi xin được gửi đến quý vị những lời tâm huyết này của chúng tôi, đây cũng là tâm huyết của đa số nhân dân mà trong thời gian qua tôi đã từng tiếp xúc và trao đổi ý kiến.

Chắc quý vị cũng biết rằng tiền nhân ta có câu: “Dân như nước, quan như thuyền, nếu thuyền thuận dòng nước thì nước sẽ cùng thuyền đi, nếu ngược dòng nước thì nước sẽ cuốn trôi cho thuyền ở lại”. Thật vậy trong tình hình của đất nước hiện nay, khi mà quốc nạn tham nhũng, bè phái, tiêu cực, quan liêu, mua quan bán chức v.v... đã và đang xảy ra hàng ngày trong các cơ quan của chính quyền trở thành những câu chuyện dài không có hồi kết, cộng thêm nạn lạm phát phi mã đã khiến cho đại bộ phận nhân dân, nhất là thành phần công nhân và nông dân lao động, phải gánh chịu nhiều thiệt thòi nhất.

Một sự thật hiển nhiên không thể nào né tránh là mọi cố gắng cùng các biện pháp nhằm khắc phục mọi hậu quả trên theo sự chỉ đạo của đảng (hay nói đúng hơn là của Bộ Chính trị) đã không có hiệu quả và cuộc sống của đại bộ phận nhân dân ngày càng lún sâu vào nghèo khổ. Những con số khả quan cho nền kinh tế mà các báo đài đưa ra chỉ là những con số khổng lồ bởi vì đồng lương làm ra thì không đủ trang trải cho các nhu cầu tối cần trong cuộc sống: mọi sinh hoạt hàng ngày từ cái ăn cái mặc và chi tiêu đều phải tiết kiệm tới đa trong khi các mặt hàng nhu yếu phục vụ cho đời sống đều lên giá khi nhiều khi ít chỗ không bao giờ đứng yên tại chỗ.

Tại sao những điều này xảy ra? Dương nhiên phải có nguyên nhân của nó, mà chắc chắn là do "nhân

tai" chứ không thể là "thiên tai" được.

Bằng tất cả lương tâm và lòng nhiệt huyết của tuổi trẻ, đặt niềm tin vào tương lai tươi sáng của đất nước, chúng tôi xin trình bày thẳng thắn ra đây một số suy nghĩ, mong quý vị chịu khó lắng nghe. Việc đóng góp ý kiến này cũng phù hợp với điều 69 HP năm 1992 của nhà nước CHXH CNVN, cho nên không thể gán cho chúng tôi những cái tội vớ vẩn chiếu theo điều 88 hoặc điều 258... của BLHS mà quý vị đã và đang áp dụng đối với những người tranh đấu ôn hoà trong thời gian qua.

Chắc quý vị cũng biết là trong thời đại văn minh ngày nay cùng với thông tin đa chiều từ các cơ quan truyền thông quốc tế và hệ thống Internet toàn cầu, tất cả những sự việc và tin tức mà đảng đã bịt kín không cho nhân dân biết, bây giờ nó đã được phơi bày ra ánh sáng ví dụ như: nhờ có phong trào học tập và noi gương theo đạo đức của chủ tịch Hồ Chí Minh mà chúng tôi mới tìm hiểu kỹ và biết được chủ tịch Hồ Chí Minh đã có vợ là bà Tăng tuyết Minh bên Trung quốc trong thời gian ông hoạt động bên đó. Chúng tôi cũng biết khi làm chủ tịch ĐCSVN kiêm luôn chủ tịch nước VNDCCH trong thời gian 1956-1957 ông đã chung sống như vợ chồng với cô gái Tây 22 tuổi Nông Thị Xuân và sinh ra được một đứa con trai đặt tên là Nguyễn Tất Trung mà hiện nay vẫn còn sống ở ngay thủ đô Hà Nội. Riêng cái chết mờ ám của bà Nông Thị Xuân đã được ông Nguyễn Minh Cần (hiện đang sống ở Nga) là cựu phó chủ tịch Ủy ban Hành chánh Hà Nội thời đó tiết lộ cùng với lá thư của một thương binh là người yêu của

cô Vàng gửi chủ tịch Nguyễn Hữu Thọ năm 1983 về cái chết của cô Vàng có liên quan với bà Xuân.

Ngoài ra chúng tôi cũng biết luôn tác giả của những cuốn sách nổi tiếng ca ngợi về những thành tích, cuộc đời của chủ tịch Hồ Chí Minh là Trần Dân Tiên và T-Lan là do chính ông viết và tự đặt tên tác giả.

Một điều làm đau lòng tuổi trẻ chúng tôi nhất là vào tháng 12-2007 khi bọn bá quyền Trung quốc xác nhập 2 quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa vào huyện Tam Sa của chúng thì 14 con người trong Bộ Chính trị ĐCSVN được xem là "đỉnh cao trí tuệ" và các vị lãnh đạo cao cấp của chính quyền đã im hơi lặng tiếng. Chưa hết, quý vị còn ra lệnh cho công an và quân đội đàn áp thô bạo, trù dập những thành phần sinh viên, trí thức và nhân dân đứng lên biểu tình chống Trung quốc xâm lược. Cũng qua vụ này chúng tôi mới biết được một chuyện động trời mà từ xưa qua các triều đại không có một ông vua nào dám làm, đó là công hàm của thủ tướng Phạm Văn Đồng ký ngày 14-09-1958 đã công nhận Hoàng Sa - Trường Sa là của Trung quốc. Thật là oan uổng cho 64 chiến sĩ của Quân đội Nhân dân trên đảo Trường Sa đã chết trong cuộc hải chiến với Trung quốc năm 1988 mà đảng đã cố tình giấu kín. Ngoài ra, chúng tôi cũng còn biết thêm về cái chết oan uổng của hàng trăm ngàn người dân vô tội trong đợt Cải cách Ruộng đất vào những năm 1954-1956 ở miền Bắc, cũng như trên 5000 xác chết của người dân vô tội tại Huế được quân đội giải phóng của đảng giết trong tư thế bị công trời rồi chôn trong các mộ chôn tập thể tại Khe Đá mài năm 1968.

Sau tháng 4 năm 1975, thế hệ cha anh của chúng tôi đã được nghe quý vị ra rả tuyên truyền rằng “Tổng thống Thiệu đã mang 16 tấn vàng của quốc gia ra nước ngoài để làm của riêng”, nhưng thực tế là ông Thiệu không có mang đi mà mà số vàng đó đã được nhân viên kho bạc của chế độ VNCH giao lại cho Ủy ban quân quản của chính quyền Cách mạng lâm thời khi đó (báo

Tuổi Trẻ đã xác nhận như thế trong loạt bài “vàng đổi chủ” được đăng trong tuần lễ từ ngày 25/4 đến 2/5 năm 2006).

Và còn hằng hà sa số những chuyện đau buồn khác mà nhân dân phải cam chịu trong suốt thời gian qua dưới sự lãnh đạo của ĐCSVN, mà chúng tôi cũng không cần dài dòng kể ra đây. Những điều xảy ra chung quanh chúng tôi đã khiến chúng tôi đặt ra nhiều câu hỏi, mà lắm khi chính nó cũng là câu trả lời, chẳng hạn như: Hoàng Sa, Trường Sa và Ái Nam Quan bây giờ có còn là của đất nước Việt Nam không? Tại sao lịch sử thường ca ngợi những người can đảm chống quân xâm lược mà ngày nay công an lại đàn áp và kết tội những người biểu tình chống Trung quốc xâm lăng? Tại sao Đảng thường hô hào thực thi quyền dân chủ mà lại bắt bỏ tù những người tranh đấu ôn hoà cho quyền dân chủ? Tại sao trong lớp học thầy giáo dạy môn Toán phải qua dạy môn Kỹ thuật nhưng các thầy tốt nghiệp môn kỹ thuật thì lại thất nghiệp không có trường để dạy? Tại sao lại có số đông người dân oan đi khiếu kiện? Tại sao những người lính chết trong chiến tranh đánh “Mỹ-Ngụy” thì hàng ngày được ca tụng như là anh hùng, còn những chiến sĩ chết trong chiến tranh biên giới với Trung quốc năm 1979 và ngoài hải đảo thì không được ca tụng? Tại sao công an đàn áp các sinh viên biểu tình chống bọn bá quyền Trung quốc nhưng lại bảo vệ những người Trung quốc biểu tình ủng hộ quần đảo HS và TS là của Trung quốc ngay trên đất nước của mình? Tại sao những người có bằng cấp chuyên tu và tại chức thì không thất nghiệp còn những người tốt nghiệp với bằng cấp chính quy đảng hoàng thì lại không có chỗ làm đúng với khả năng? Tại sao thầy giáo dạy môn lịch sử dạy rằng: Mỹ là kẻ thù không đội trời chung với nhân dân ta, còn Trung quốc là anh em rất tốt của ta, nhưng hôm nay các nhà lãnh đạo của ta lại cầu viện Mỹ giúp đỡ, còn Trung quốc thì lại chiếm đất của ta lại còn xâm lấn đất đai lãnh hải của ta nữa? Tại sao các nước

theo thể chế đa nguyên tư bản lại giàu có hơn các nước theo chủ nghĩa CS? Tại sao lúc trước đảng nói những người vượt biên là phản quốc, còn bây giờ đảng nói là yêu nước? Tại sao mang tiếng quân đội và công an là của nhân dân nhưng lại phục vụ hết mình cho quyền lợi của đảng? Tại sao trong tất cả các thành phần lãnh đạo của đất nước từ dưới lên trên đều phải là đảng viên? Tại sao người giàu bây giờ đa số là đảng viên, là cán bộ chính quyền và những người có thân nhân là Việt kiều? Tại sao luật pháp cho quyền tự do ứng cử nhưng trên thực tế phải qua sự sàng lọc và chấp thuận của Mặt trận Tổ quốc của đảng? Tại sao nhân dân phải bầu cử những người mà mình chưa lần biết mặt? Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất và Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam khác nhau như thế nào mà trên báo chí và tivi lại chửi bới Hoà thượng Thích Quảng Độ quá nặng lời như thế? Tại sao công nhân của ta đi lao động nước ngoài bị chủ bóc lột, bị đối xử tàn nhẫn phải nhờ cơ quan cứu người lao động của Việt kiều ở nước ngoài bênh vực, còn chính quyền VN của đảng thì im lặng? Tại sao đất nước mình không có báo chí tự nhân như các nước khác v.v...?

Tại sao và tại sao??? Loanh quanh với những câu trả lời mà chung quy cũng chỉ tại vì độc đảng mà ra.

Trọng tâm của bài viết này là muốn quý vị thấy rằng "hậu sinh khả úy" chứ không thể khả ố được. Tức là chúng tôi hiểu và biết và hiểu rất rõ nữa là khác về những chuyện đang xảy ra chung quanh chúng tôi. Do đó, chúng tôi chỉ muốn quý vị thay đổi tư duy và phải thực thi quyền tự do ngôn luận và quyền dân chủ tối thiểu cho người dân trong một đất nước là thành viên của WTO, của ASEAN, của các công ước quốc tế về dân chủ, nhân quyền, của LHQ và cũng là đương kiêm chủ tịch luân phiên của Hội đồng Bảo an LHQ.

Tất cả những gì mà chúng tôi trình bày cũng chỉ vì tương lai của đất nước và lợi ích chung của toàn dân. Chúng tôi rất tâm đắc vào lời

phát biểu của chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết tại Mỹ: “Bất đồng chính kiến là chuyện bình thường”. Chúng tôi cũng không quên câu nói của thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng trong kỳ trả trời trực tuyến: “Yêu nhất, thích nhất là trung thực và ghét nhất, giận nhất là giả dối”. Chúng tôi cũng nhớ lời nói của cựu thủ tướng Võ văn Kiệt: “Đất nước VN là của chung, không phải của riêng ĐCSVN, có hàng trăm con đường yêu nước khác nhau”. Tuy nhiên, chúng tôi rất tiếc khi trong nước những chuyện xảy ra hàng ngày đều trái ngược lại những lời tuyên bố đó. Nhìn lại các chặng đường lịch sử của đất nước kể từ khi ĐCSVN lãnh đạo, chúng tôi cũng không phủ nhận công lao của quý vị đối với đất nước, nhưng chúng tôi cần phải nêu ra những điều sau đây để rộng đường cho dư luận khách quan phán xét, đồng thời cũng để cho quý vị bình tâm suy xét lại những việc làm của mình để sau này quý vị nói riêng và ĐCSVN nói chung còn có tiếng nói trong lòng dân tộc:

1. Chắc quý vị cũng công nhận với chúng tôi rằng: Trước năm 1975 mặc dù bị chiến tranh tàn phá, nhưng cuộc sống và mọi quyền tự do của nhân dân miền Nam vẫn hơn nhân dân miền Bắc rất nhiều. Đặc biệt miền Nam lúc đó còn là một con rồng của Đông Nam Á, hơn hẳn Thái Lan, Nam Hàn, Indonesia và Malaysia. Còn bây giờ thì sao?

2. Hơn 3 triệu người VN bỏ nước ra đi với 2 bàn tay trắng, chấp nhận vai trò phản động mà quý vị đã từng gán ghép. Nhưng hôm nay những người Việt lưu vong “phản động” này đã có cuộc sống đầy đủ tự do, hạnh phúc đa số đều thành công và lại còn gởi tiền về cho thân nhân thoát nghèo cũng như đích thân về VN làm các công tác từ thiện. Các chùa chiền, nhà thờ trong nước nếu không có tiền của Việt kiều hải ngoại sống trong các nước đa đảng tiếp sức thì có được khang trang và hoành tráng như bây giờ không? Giả sử nếu số Việt kiều của chúng ta mà vượt biên qua các nước theo thể chế Cộng sản thì ngày nay họ có được như thế không?. Chúng tôi tin chắc rằng nếu quý vị đi đúng

hướng với con đường tiến bộ của đa nguyên thì số người Việt thành tài ở hải ngoại sẽ trở về xây dựng quê hương, trong tương lai đất nước VN sẽ thực sự là con rồng của Châu Á. Quý vị cũng không phải bỏ công sức ra để đi vận động hoặc xin viện trợ nơi xứ người.

3. Một sự thật hiển nhiên là khi quý vị cho con cái đi du học ở nước ngoài thì quý vị vẫn chọn các nước tư bản đa nguyên để cho con của mình học.

4. Chắc quý vị cũng công nhận rằng trên thế giới chỉ có làn sóng người dân bỏ nước từ chế độ Cộng sản qua các nước tư bản đa nguyên, chứ không có chuyện ngược lại.

5. Một điều không ai chối cãi là các nước theo chủ nghĩa CS nếu muốn phát triển thì cũng phải nhờ vào sự giúp đỡ và cách thức làm ăn của các nước tư bản đa nguyên.

6. Tại các nước dân chủ đa nguyên thì chủ nghĩa Marx-Lenin chỉ là môn học để cho sinh viên nghiên cứu chứ không phải là bắt buộc như ở Việt Nam.

Con người sinh ra thì bắt buộc phải lớn lên theo thời gian, sự tiến bộ cũng phải theo thời gian phát triển không ngừng. Nhưng nếu chúng ta không muốn mình lạc hậu thì luôn luôn phải có sự cạnh tranh để theo kịp nền văn minh của thế giới, do đó CNCS cổ hủ đã không còn phù hợp với nhân loại nữa. Vì vậy cho nên ở những nước mà trước đây là thiên đường của CNCS như Liên Xô, Ba Lan, Tiệp Khắc, Đông Đức và cả khối Đông Âu đồng loạt phải thay đổi tư duy theo hướng đa nguyên, tức là phải cho người dân có mọi quyền tự do căn bản về ngôn luận, lập hội, biểu tình, ứng cử và bầu cử, quyền tham gia các đảng phái chính trị, quyền tự do tín ngưỡng và báo chí tư nhân. Dân chủ, nhân quyền phải được áp dụng cho tất cả mọi người và mọi quốc gia trên thế giới, không thể hiểu theo sự hạn hẹp là dân chủ, nhân quyền của quốc gia này khác với quốc gia khác. Bản Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền của LHQ và các Công ước Quốc tế về Quyền dân sự, chính trị đã được chính phủ

quý vị công nhận ký kết là một bằng chứng.

Nếu trong một nước mà sự điều hành của 3 cơ quan: Lập pháp (cơ quan làm ra luật đại diện cho mọi thành phần dân chúng trong xã hội) và cũng là những tiếng nói mạnh mẽ bên vực cho quyền lợi của nhân dân; Hành pháp (gồm nội các và các cơ quan của chính quyền) có nhiệm vụ thi hành đúng luật pháp; và Tư pháp (cơ quan toà án có nhiệm vụ xét xử bất cứ ai vi phạm pháp luật) đều hoạt động độc lập với nhau cộng thêm quyền tự do báo chí, thì tất cả sẽ là nền móng vững chắc để thực thi quyền dân chủ của toàn dân. Với quyền tự do ứng cử thì những người tài có tâm huyết mới có điều kiện thi thố khả năng của mình. Với quyền tự do bầu cử thì nhân dân mới có đủ điều kiện để lựa chọn người tài phục vụ đất nước để đại diện cho mình, người được nhân dân tín nhiệm nếu muốn tồn tại thì bắt buộc phải làm tốt và càng làm tốt thì sự tín nhiệm của người dân càng lâu. Với quyền tự do báo chí thì người dân mới có diễn đàn để lên tiếng và quyền giám sát của nhân dân đối với các cơ quan chính quyền mới được thực thi đúng mức. Với quyền tự do thành lập các đảng phái, các hội đoàn thì người dân mới được tự do đi theo những đường hướng hợp với ý nguyện của mình.

Dưới chính thể đa nguyên thì số người thời cơ vụ lợi, bắt tài, tham nhũng bẽ phái, độc tài độc đoán sẽ không có đất để dung thân, mọi ý kiến của nhân dân mới được chính quyền tôn trọng và không dám xem thường. Dĩ nhiên thể chế đa nguyên không phải là tốt đẹp nhất, nhưng nó sẽ là thể chế giới hạn tối đa sự độc tài độc đoán, tham nhũng và bẽ phái của chính quyền mà đại đa số các nước trên thế giới đang theo và đang thành công. Nhiệm vụ của quân đội và công an, cảnh sát là bảo vệ tổ quốc, bảo vệ đất nước và hạnh phúc cho toàn dân chứ không phải bảo vệ cho đảng đang nắm chính quyền.

Mọi việc trên đời này đều phải phát xuất từ nguyên nhân rồi mới đi đến kết quả, chẳng hạn như: quý vị

có bao giờ nghĩ rằng những người mà quý vị cho là vượt biên phản quốc sau khi chiếm được miền Nam, ngày nay lại là những người yêu nước, là khúc ruột ngàn dặm của tổ quốc VN. Quý vị có bao giờ nghĩ rằng: để quốc Mỹ kẻ thù không đội trời chung với quý vị, thì ngày nay chính quý vị lại nhờ họ ra tay giúp đỡ cũng như đưa con cái của quý vị đi qua đó để du học. Quý vị có bao giờ nghĩ rằng chính Trung Quốc một đất nước mà quý vị thường tôn vinh là bạn tốt, là vĩ đại thì ngày nay lại là đất nước bá quyền xâm lăng chúng ta. Quý vị có bao giờ nghĩ rằng CNCS lại hoàn toàn sụp đổ ở Liên Xô và cả khối Đông Âu khiến cho giấc mộng thế giới đại đồng của ông tổ Marx-Lenin phải tan tành theo mây khói. Quý vị có bao giờ nghĩ rằng tất cả những bí mật mà quý vị cố tình giữ kín thì ngày nay lại được phơi bày ra ánh sáng. Đó chẳng qua là nguyên nhân của đường lối sai lầm triển miên của đảng hay nói đúng hơn là của quý vị gây ra, và chúng tôi tin rằng rồi đây khi mà các chiến sĩ quân đội, công an, những con người của nhân dân đang trung thành với đường lối lãnh đạo của quý vị sẽ nhìn ra được sự thật, lúc đó họ sẽ không còn nghe theo quý vị để đàn áp các thành phần đấu tranh cho lẽ phải và điều này chắc chắn sẽ xảy ra cũng như nó đã từng xảy ra ở Liên Xô, Ba Lan, Tiệp Khắc,...

Khoa học ngày nay cũng đã chứng minh được con người có kiếp trước và kiếp sau xuyên qua những việc làm thiện và bất thiện. Cuộc sống của con người thì trùng trùng duyên khởi, những gì mà con người đang hưởng thụ ở hiện tại cũng là cái nhân duyên đã tạo ra ở quá khứ, tương tự như thể tất cả những việc làm thiện và bất thiện ở đời này cũng sẽ là nhân duyên cho đời sống của tương lai, công hầu danh lợi hoặc giàu sang tốt đỉnh bất quá cũng chỉ hưởng được lúc còn sống mà thôi.

Hoà thượng Thích Huyền Quang khi còn sống Ngài có nói rằng: “Chế độ nào cũng nói muôn năm, nhưng thử hỏi từ xưa tới giờ có chế

TÂM THƯ gửi người dân oan trong nước

Trần Thanh 02-08-2008

độ nào được muôn năm đầu. Phạt giáo không nói muôn năm nhưng đã tồn tại trên đất nước VN hơn 2000 năm rồi". Chúng tôi rất mong quý vị, những con người lãnh đạo tối cao của ĐCSVN cũng như của đất nước VN hãy vì tổ quốc vì nhân dân như quý vị thường tuyên bố, chấp nhận thay đổi tư duy để đi theo đa nguyên, đa đảng mà đa số các nước trên thế giới đang đi và đang thành công, đó cũng là ý muốn chung của toàn dân. Nếu không tin xin quý vị thử mạnh dạn mở ra cuộc TRUNG CẦU DÂN Ý để cho toàn dân tự do chọn lựa. Chúng tôi luôn luôn mong muốn rằng sự thay đổi tư duy của quý vị sẽ mở ra trang sử mới vô cùng tươi sáng cho đất nước, và ĐCSVN sau này cũng sẽ là một trong những thành phần chính trị của đất nước cùng với toàn dân chung lo xây dựng quê hương trong tình thân hoà giải và đoàn kết.

Nếu được như thế thì đây là cái phúc rất lớn cho đất nước và nhân dân Việt Nam. Mong thay!

Thân ái chào quý vị
Sài Gòn, ngày 3/08/2008
Hương Trà (Sinh viên Luật)
cùng nhóm bạn trẻ
Email: huongtra13@gmail.com

* TB: Sau bài viết "Tuổi trẻ Việt Nam phải làm gì cho đất nước hôm nay?", Hương Trà đã nhận được rất nhiều khích lệ của các bạn đọc trong và ngoài nước, và đương nhiên trong số đó cũng có những email có tính cách "thăm dò tung tích". Do đó, để giữ an toàn, Hương Trà không thể email hỏi âm tít cả được. Nhất định Hương Trà sẽ có dịp cảm ơn tấm lòng yêu thương của quý ông bà, cô chú, anh chị và các bạn.

**Đấu tranh hoà bình,
bất bạo động.
Vạch trần mặt thật
Hồ Chí Minh.
Giải thể chế độ Cộng
sản độc tài.**

*Năm xưa dâng đảo Hoàng Sa
Năm nay dâng nốt đúng là thẳng to!
Vi "độc lập" vi "tự do"
Dâng cho bằng hết dâng cho giặc
Tàu!*

*Vùng lên chiến sĩ, đồng bào!
Giết quân giặc cướp, ta đào mồ chôn!*

Đây là những câu ca dao thời đại tố cáo tội ác tày trời của bọn việt gian cộng sản. Cả đất nước Việt Nam mà bọn chúng còn dám cả gan đem dâng hết cho ngoại bang và giặc Tàu thì xá gì những nhà và đất của những người dân oan! Đứng trước tình trạng này, chúng ta thử tự đặt câu hỏi và tự tìm ra câu trả lời:

Câu hỏi một: Những người dân oan đang đi khiếu kiện khắp nơi trên đất nước, liệu có hy vọng gì đòi lại được nhà và đất không?

Xin thưa: KHÔNG BAO GIỜ ĐÒI ĐƯỢC!!!

Vì sao??? Bởi vì bọn chúng CỐ Ý ĂN CƯỚP chứ không phải vô ý làm sai pháp luật. Nhà và đất của quý vị đã bị bọn chúng đem bán cho việt kiều hoặc giới tư bản nước ngoài. Có những nhà đất đã bị sang tay qua năm bảy đời chủ, không thể nào truy nguyên gốc mà đòi lại được nữa! Tiền ăn cướp được, bọn chúng đã đem gửi tại các ngân hàng ở nước ngoài, nếu sau này chế độ cộng sản có bị sụp đổ thì bọn chúng bỏ chạy ra nước ngoài, tha hồ mà hưởng thụ số tiền ăn cướp, đến cả trăm năm sau cũng chưa hết!

Câu hỏi hai: Nếu biết chắc chắn là không bao giờ đòi lại được thì đi khiếu kiện làm gì? Tự tử chết cho rồi!

Xin thưa: Nói như vậy mà không phải như vậy. Bất cứ sự khó khăn nào cũng có cách giải quyết!

Câu hỏi ba: Giải quyết như thế nào, xin cho biết ngay, chúng tôi sẽ thực hiện ngay. Cho dù có phải đi kiện lên tới ông trời, chúng tôi sẵn sàng đi!

Xin thưa: Muốn đòi lại nhà và đất thì toàn dân phải đồng lòng nổi dậy LẬT ĐỔ CHẾ ĐỘ CỘNG SẢN! Đây là cách DUY NHẤT để giải quyết vấn đề người dân bị cướp nhà, cướp đất. Phải xóa bỏ hẳn cái chế độ cộng sản chứ không phải là thay thế cái chính quyền ăn cướp này bằng cái chính

quyền "đổi mới" tham nhũng, ăn cướp khác!

Câu hỏi bốn: Chúng tôi đồng ý! Chết cũng được chứ chúng tôi uất ức quá rồi! Nhưng làm thế nào để lật đổ bọn việt gian cộng sản? Phải có người khởi xướng chứ?

Xin thưa: Quý vị dân oan và toàn thể đồng bào hãy chờ hiệu lệnh ngày TÔNG NÓI DẬY để làm CÁCH MANG. Sẽ có những cá nhân và các tổ chức, đảng phái đứng ra khởi xướng cuộc cách mạng.

Câu hỏi năm: Chúng tôi sẵn sàng chờ đợi và hưởng ứng ngày TÔNG NÓI DẬY. Trong thời gian chờ đợi, chúng tôi phải làm gì?

Xin thưa: Quý vị cần ghi nhớ HAI điều rất quan trọng sau đây:

1. Năn nỉ, van xin không bao giờ được, vừa hèn vừa nhục. Bây giờ thời cơ chưa tới thì quý vị cứ biểu tình và kêu thẳng tên những tay đầu gấu như Mạnh, Triết, Dũng, An, Lê Hồng Anh ra mà chửi! Còn sợ gì nữa mà không dám chửi? Mình lịch sự nó cũng giết mình mà không lịch sự nó cũng giết mình! Đừng có chửi mấy tên tếp riu như phó/tổng thanh tra, chủ tịch huyện, chủ tịch xã. Mấy tên đó chỉ là những tay sai. Đánh con rắn, PHẢI ĐẬP VÀO CÁI ĐẦU! (đập vào Bộ Chính trị của việt cộng)

Vừa rồi bọn chúng đã giết chết hai người là anh rể và chồng của chị Mai Thị Nở, dân oan ở huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. Đây là đòn bọn chúng muốn dẫn dắt những người dân oan khiếu kiện.

Đứng trước sự việc này, quý vị hãy ghi tâm khắc cốt quyết tâm sau đây: Tụi bay mới giết có hai người chứ nếu tụi bay có giết chết HAI TRIỆU NGƯỜI đi chăng nữa, những dân oan nhất quyết sẽ không sợ, sẽ không bao giờ lùi bước! Toàn dân sẽ vùng lên làm cách mạng, lật đổ chúng bay! Bọn chúng bay, bọn cướp việt gian cộng sản phải đền tội! Tàn ác như những cái chế độ độc tài của tên bạo chúa Xô Xét Ku, tổng bí thư đảng cộng sản Ru Ma Ni, hoặc tên tổng bí thư đảng cộng sản Đông Đức rồi cũng có ngày chế độ của bọn chúng bị người dân vùng lên lật đổ. Hai tên độc tài đó đã bị người dân đem treo

cổ, chết thê thảm như những con chó ghê!!!

Đừng sợ hãi! Hãy quyết tâm vùng lên đập nát đầu con rắn!!!

2. Phải làm cách mạng lật đổ chế độ cộng sản mới đòi lại được nhà đất. Những tên ác ôn có nợ máu với đồng bào phải bị đền tội. Bọn chúng phải bị đưa ra tòa xét xử theo công lý!

Chỉ có những người dân trong nước mới lật đổ được bọn cộng sản. Cộng đồng người Việt ở hải ngoại chỉ đóng vai trò yểm trợ. Có thể đưa ra hình ảnh ví von như thế này: tám mươi triệu dân trong nước là những người đang BỊ CHẾT ĐÓI VÀ CHẾT KHÁT. Chúng tôi ở hải ngoại sẵn sàng cung cấp cho quý vị nước cam ướp lạnh và những tô phở nóng nhưng chính quý vị phải tự ăn và uống để giải khát và khỏi bị chết đói chứ CHÚNG TÔI KHÔNG THỂ NÀO AN GIỮM VÀ ƯÔNG GIỮM QUÝ VỊ!

Phải tự cứu mình trước khi trời cứu. Cộng đồng người Việt ở hải ngoại sẽ vận động nước Mỹ và cả thế giới xúm lại giúp giải thoát 80 triệu người nô lệ trong nước. Nhưng quan trọng nhất là toàn dân trong nước phải đồng lòng cùng nổi dậy!

NHÂN XÉT VỀ TÌNH HÌNH DÂN OAN KHIÊU KIỆN TẠI HÀ NỘI TỪ THÁNG 7-2008 ĐẾN NAY:

1. Trước tiên ta thấy có thêm phái đoàn dân oan từ tỉnh Tiền Giang ra khiếu kiện. Tuy phái đoàn này chỉ có khoảng 20 người nhưng thái độ của họ rất mạnh bạo và cương quyết. Khi họ bị công an xô đẩy, bắt lên xe để đưa họ đến số 110 Cầu Giấy thì họ đã chửi thẳng vào bọn công an là:

- Tụi mày là đồ ăn cướp!
- Có phải ông Lê Hồng Anh (bộ trưởng công an) kêu tụi mày tới đây không?

- Tụi mày bắt tụi tao đi. Bắt đi! Đu má tụi bay! (dám thách đố bọn công an bắt họ).

Phần góp ý:

Một vài người trong đoàn Tiền Giang đã cầm hình "bác" Hồ và mặc những chiếc áo thun trắng có in hình "bác" Hồ! (xem phóng sự Viet Nam Exodus đăng ngày 14 tháng 7 năm 2008)

Trước đây có một số người đi biểu tình đã cầm cờ đỏ sao vàng, mặc áo có in cờ đỏ sao vàng, cầm theo hình "bác" Hồ. Có một số bà má chống Mỹ cứu nước đã đeo huy chương, huân chương đỏ ngọc. Một số người khác cầm những tấm bảng ghi rõ họ là những người thuộc gia đình liệt sĩ, có công với cách mạng! Họ hy vọng rằng đó sẽ là những lá bùa hộ mạng, che thân và bọn công

an sẽ không dám đối xử nặng tay với họ! Nhưng họ đã làm! Bọn công an vẫn đánh những người đó bẻ đầu, sút trán, đánh học máu mồm và tóm cổ, quăng mấy bà má "chống Mỹ" lên xe như quăng mấy con heo!

Đã đến giai đoạn chó ăn thịt chó rồi. Nghĩa là ngay cả trong nội bộ của bọn cộng sản cũng ăn cướp lẫn nhau và chém giết lẫn nhau để tranh giành tiền bạc, địa vị! Những vị dân oan thuộc diện "gia đình cách mạng" nên thức tỉnh. Cái chế độ cộng sản là cái chế độ ăn cướp của những tên ĐƯƠNG CHỨC ĐƯƠNG QUYỀN. Quý vị "có công với cách mạng" nhưng thuộc loại tép riu thì cũng bị bọn chúng đối xử tàn tệ như những gia đình "ngụy Việt Nam Cộng Hòa"!

Như vậy cách tốt nhất là công khai phản đối chế độ và chọn cho mình một lập trường dứt khoát về chính trị. Đó là ủng hộ lá cờ vàng ba sọc đỏ, vốn có từ thời vua Thành Thái (1890), tượng trưng cho chính nghĩa của dân tộc. Khi đi biểu tình, quý vị nên đem theo và phất cao lá cờ này! Nếu lỡ có bị việt cộng bắt chết thì cũng là chết vinh quang cho chính nghĩa, chết một cách xứng đáng! Có như vậy mới thức tỉnh được 80 triệu dân trong nước và khơi dậy tinh thần đấu tranh của đồng bào!

Còn tấm hình của Hồ tặc thì quý vị còn yêu quý gì nó mà đeo trước ngực? Chính vì nó mà quý vị mới bị mất nhà, mất đất và một số người bị mất mạng nữa! Chính nó đã thiết kế nên cái bộ máy giết người đã hơn 60 năm nay mà hiện nay bộ máy ấy vẫn đang hoạt động rất hữu hiệu. Phải đập tan cái bộ máy ấy và xây dựng nên một cái chế độ khác hoàn toàn mới, trên cơ sở tự do, dân chủ!

2. Thái độ đấu tranh của các dân oan ngày càng táo bạo và quyết liệt hơn trước. Nhiều người đã dám kêu thẳng tên những tên lãnh đạo cao nhất nước như Mạnh, Triết, Dũng, An ra mà chửi và họ còn nói thẳng:

- Tụi bay làm không được thì từ chức đi để người dân lên thay thế!

Có người dân oan đã chửi:

- Đã đảo chính quyền XÃ HỘI CHỦ NGHĨA ăn cướp đất của dân!

Bà này không nói rõ là chính quyền cấp xã, cấp huyện hay cấp tỉnh mà lại nói "chính quyền xã hội chủ nghĩa" Đây là sự tổng quát hóa, tức là toàn bộ chính quyền từ trung ương xuống dưới địa phương đều là ăn cướp! Đây là câu chửi rất táo bạo vì người này đã dám dùng nhóm chữ "chính quyền xã hội chủ nghĩa" tức là cái chính quyền do "bác" Hồ thành lập ra cách đây 60 năm! Thông thường những người dân oan chỉ

dám nêu tên những tên việt gian cộng sản ăn cướp, lên án NHỮNG CÁ NHÂN, chứ ít có ai dám LÊN ÁN CẢ MỘT CÁI CHẾ ĐỘ!

Những người đang đứng ngay trước mũi súng của kẻ thù, có thể bị bọn chúng bắn chết bất cứ lúc nào, mà họ còn dám táo bạo, hiên ngang đến như vậy, trong khi đó thì những nhà "đấu tranh" ở hải ngoại lại sợ run, không dám nói động đến bọn việt cộng! Hèn quá, nhục quá! Hỡi những tên bung bô cho việt cộng ở hải ngoại đang khoác áo những "nhà dân chủ", các người nên về nước mà xem dân oan họ đấu tranh và nên học họ cách sống làm người!

3. Chó ăn thịt chó: dân oan tỉnh Phước Long tố cáo xã đội trưởng Trần Văn Lực ăn cướp đất của gia đình liệt sĩ trước đây là cán bộ biệt động thành! (phóng sự Viet Nam Exodus ngày 25 tháng 7 năm 2008). Những tên việt cộng mang danh là "biệt động thành" chính là những tên trước năm 1975 thường ném lựu đạn vào các cuộc mít tinh do chính quyền Việt Nam Cộng Hòa tổ chức hoặc đặt mìn trong các rạp xi nê, khách sạn, chợ búa v.v... Nói thẳng ra, bọn chúng chính là những tên khủng bố có "công" với cách mạng. Giờ đây, trời trả báo, chính những tên này cũng bị bọn cướp ăn cướp đất! Múi chanh đã bị vắt hết nước rồi thì vắt vào sọt rác!

Chó đã ăn cả thịt chó thì thân phận của những người dân, con "ghê" của chế độ (dân "ngụy" Việt Nam Cộng Hòa), bọn chúng có coi ra gì? Không đồng lòng đoàn kết đứng lên lật đổ bọn cộng sản thì còn chờ đến bao giờ?

4. Sự đàn áp của bọn công an vẫn thô bạo như trước, không hề có một sự cải thiện gì về tôn trọng nhân quyền: bọn chúng đã khiêng chị dân oan tỉnh Hải Dương Nguyễn Thị Khả như khiêng một con heo! Bốn tên công an lực lưỡng đã bẻ tay một người đàn bà yếu đuối, rồi bốn tên, mỗi tên cầm một "chân" của "con heo" Nguyễn Thị Khả khiêng đi công khai ngoài đường như người ta khiêng heo mang ra chợ bán! Tên đội trưởng công an đứng nhe răng cười khoái chí!

Không phải chỉ có một mình chị Khả là bị đối xử như vậy. Cách đây khoảng hai năm, hòa thượng Thích Quảng Độ cũng bị bọn chúng đối xử thô bạo đến nỗi ngài đã nói với các phóng viên nước ngoài rằng:

- Họ đã khiêng tôi đi như khiêng một con heo!

Sự việc xảy ra ngay tại nhà ga xe lửa ở Sài Gòn. Lúc ấy ngài Quảng Độ

chuẩn bị đi ra Bình Định để thăm Đại lão hòa thượng Thích Huyền Quang. Bọn công an đã xúm lại ngăn cản không cho ngài đi. Hai bên giằng co, bọn chúng xé rách luôn cả áo cà sa của ngài và khiêng ngài đi như khiêng một con heo, tổng lên xe, chở về lại Thanh Minh Thiền Viện!

Một ông lão TRÊN TÁM MƯƠI TUỔI và đồng thời là một vị cao tăng đứng đầu Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất mà còn bị việt cộng đối xử thô bạo như vậy thì sá gì những người dân đen? Người dân trong nước nên ý thức được điều này và phải quyết tâm nổi dậy chấm dứt cái chế độ tàn ác nhất trên thế giới này càng sớm càng tốt!

PHẢN ĐỀ NGHỊ QUAN TRỌNG GIÚP DÂN OAN:

Trong phần trả lời phỏng vấn với phóng viên của Viet Nam Exodus ngày 2 tháng 8 năm 2008, dân oan tỉnh Tiền Giang Trương Thị Quang đã than phiền là không hề thấy bóng dáng một nhà dân chủ nào đến giúp. Bà quang đã tỏ thái độ bị quan đời tự tử! Chúng tôi xin đề nghị với quý vị dân oan một việc:

- Quý vị hãy đi tìm ông Trần Khuê, tổng thư ký của đảng Dân Chủ 21, nhờ ông ta giúp đỡ. Lý do vì trong bản Cương Lĩnh của đảng Dân Chủ 21, nơi mục "công tác xã hội" có ghi rất rõ ràng là họ sẽ:

1. Giúp người dân oan đấu tranh đòi lại đất, đòi lại nhà! (giúp được tới đâu rồi, xin cho biết!). 2. Triệt để chống tham nhũng (chống được tới đâu rồi, sẵn tiện các vị dân oan nên hỏi luôn cho biết!). 3. Ủng hộ và bênh vực công nhân thành lập nghiệp đoàn độc lập (đã thành lập được cái nào chưa? Hiện nay, 15 ngàn công nhân đang đình công ở tỉnh Bình Dương, ông Trần Khuê của đảng Dân Chủ 21 đã có lên tiếng ủng hộ và bênh vực cho họ chưa?)

Ông Trần Khuê đang sống tại Hà Nội. Sau khi ông Hoàng Minh Chính chết hồi tháng 2 năm 2008 thì ông Trần Khuê lên thay thế. Quý vị dân oan nên đi tìm ông ta nhờ giúp đỡ. Họ đã ghi rất rõ trên bản Cương Lĩnh, trên giấy trắng mực đen thì họ phải thực hiện! Nếu sau khi gặp ông Trần Khuê nhờ giúp đỡ mà ông ta "quên giúp" thì quý vị hãy liên lạc với hai tờ báo điện tử Tin Paris ở Pháp và Hồn Việt UK ở Anh Quốc, chúng tôi sẽ viết một lá thư ngỏ gửi ông Trần Khuê, nhắc nhở ông ta thực hiện những lời đã hứa với người dân! Địa chỉ của chúng tôi là:

- <http://hon-viet.co.uk>
- <http://www.tinparis.net>

LỜI KÊU GỌI:

1. Trong các lá đơn của dân oan mà chúng tôi được ở trên internet, tất cả đều mở đầu bằng hai câu khẩu hiệu: "Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Độc lập, tự do, hạnh phúc".

Quý vị nên vứt hai câu khẩu hiệu này vào sọt rác, đừng có ghi trên đơn nữa, mĩa mai lắm, mình tự chửi cha mình! Bọn cộng sản nó bắt toàn dân phải ăn phân và làm nô lệ cho chúng hơn 60 năm nay rồi! Hơn 60 năm nay những người dân trong nước chưa bao giờ được hưởng MỘT NGÀY gọi là "độc lập, tự do, hạnh phúc"!!! Thay vào đó, quý vị nên ghi là: "Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Đập lật dân đen, bóc lột dân nghèo, cướp đất dân oan" !!!

Hai câu khẩu hiệu này mới nêu lên đúng cái bản chất cực kỳ dã man, chó đẻ của cái chế độ việt gian cộng sản!!!

2. Tất cả quý vị hãy đoàn kết lại và chuẩn bị tinh thần để đấu tranh vùng lên lật đổ bạo quyền. Khi có người khởi xướng ngày tổng khởi nghĩa thì hãy kiên quyết hưởng ứng.

Có người cho rằng phe cộng sản thân Mỹ đang chơi thân với Mỹ, đó là điều đáng mừng, mai mốt tiền đô la của Mỹ sẽ đổ vào nước ào ạt, lượm không kịp! Thật ra, tư bản nước ngoài càng đầu tư thì tai họa càng đến với người dân! Bọn cướp sẽ lấy cớ "quy hoạch đất" để xây dựng nhà máy, xây dựng khu du lịch hoặc sân golf, rồi tiếp tục cướp đất của dân đen! Sang năm 2009, bọn chúng sẽ ăn cướp công khai chứ không cần núp dưới danh nghĩa "quy hoạch đất" rồi "bồi thường" gì nữa. Bọn chúng sẽ dí súng vào đầu người dân và nói như thế này:

- Tội tao là ăn cướp. Tội tao có súng, có còng sổ tằm, có nhà tù. Tội mày dân đen phải cút đi, để lại nhà và đất cho tội tao! Nếu tội mày có ngon thì hãy lật đổ tội tao. Còn nếu không lật đổ được thì phải chịu làm nô lệ suốt đời cho đến khi trái đất này tàn lụi. Tội mày sinh ra đời là để chết cho tội tao được sống sung sướng!!!

LỜI KẾT:

*Bắc thang lên hỏi ông trời
Đất nhà bị mất có đòi được không?
Trời rằng: đòi được sao không!
Đứng lên lật đổ việt gian cộng Hồ!*

Một khi bọn việt gian cộng sản bị tiêu diệt thì những người dân oan bị mất nhà đất mới có hy vọng lấy lại những gì đã bị cướp. Tất cả những tên việt kiều lưu manh về nước mua nhà đất ăn cướp của dân sẽ bị trưng thu tài sản. Bọn tư bản ngoại quốc

mua nhà đất ở trong nước cũng sẽ bị quốc hữu hóa tài sản. Bất cứ cuộc cách mạng nào sau khi hoàn thành cũng phải có biện pháp đem lại sự công bằng cho người dân. Những tên việt kiều lưu manh nên liệu hồn, chẳng hạn như con mẹ Tư Hường và Hai Ân, việt kiều Canada về Việt Nam đầu tư xây dựng khu du lịch ở Nha Trang đã ăn cướp 178 hecta đất của dân!

Chỉ có chúng ta mới cứu được chúng ta. Đừng có hy vọng gì vào những tên việt cộng thuộc phe "thân Mỹ". Mục đích chính của bọn chúng vẫn chỉ là ăn cướp và làm giàu, và rồi những người dân đen sẽ mãi mãi bị hy sinh! Thân Mỹ, thân Nga, thân Tàu hay thân bất cứ thằng tư bản nào cũng không thể trả lại cho quý vị những nhà đất đã bị cướp. Những cô gái hoa hậu thế giới đi uõn ẹo trên ti vi không thể làm cho bao tử của người dân nghèo được no thêm. (Việt cộng tổ chức thi hoa hậu hoàn vũ tại Nha Trang) Trái lại, càng nhìn những cô hoa hậu với những bộ ngực căng tròn thì người dân nghèo Việt Nam càng thêm tủi thân và cảm thấy thêm đói khát, run tay, run chân! Tại sao bọn con ông cháu cha đang sống sung sướng trên thiên đàng còn tám mươi triệu dân đang phải rên xiết dưới địa ngục trần gian có thật tại Việt Nam? Mới đây bọn việt gian cộng sản còn ru ngủ dân đen bằng cách mời đội bóng Ba Tây sang đá giao hữu tại Việt Nam để người dân vui bớt nỗi buồn xăng lên giá và nạn lạm phát đang gia tăng vùn vụt!

Xin đừng quên mỗi thù bắt cộng đái thiên và phải LÀM CÁCH MẠNG, phù hợp với ý trời! (Trời rằng đòi được sao không? Đứng lên lật đổ việt gian cộng Hồ!) *****



đi làm KHÁN HỘ CÔNG

.....*Nguyễn Xuân Nghĩa*.....
ngày 5 tháng 5 năm 2000

Dù viết năm 2000, bài vẫn còn mang tính thời sự (LTS)

Theo chiết tự và ngữ nghĩa, “Đài” chỉ nơi để đầu võ, biểu diễn tài năng, “Loan” là vịnh biển, khúc quanh. Trước và sau năm 1949, Đài Loan đảo vẫn được coi là một vùng lãnh thổ của Trung Quốc. Dân khẩu Đài Loan đa số là người Phúc Kiến, Triều Châu cùng một số ít Quảng Đông di cư sau cuộc đại bại của Tưởng Giới Thạch. Phần lớn là những phú thương, tài phiệt khat tiếng một thời. Li khai khỏi lục địa, vẫy bợ bởi đại dương, tài nguyên hết sức nghèo nàn, phải dựa vào ngoại viện (chủ yếu từ Mỹ quốc), trở thành một trong bốn con rồng Châu Á không phải là điều ngẫu nhiên, nếu nơi đây không thực sự là một “đầu trường”, một “khúc ngoặt” đầy thách thức. Người Đài đảo tự hào mang giồng máu Trung Hoa đậm hơn người Đại Lục, và có một thứ sĩ : dù nghèo đến mấy cũng không làm nghề đi ở. Những năm trước, quốc gia cung cấp người đi ở (khán hộ công) cho Đài Loan là Thái Lan, Indonesia, Philippin. Kinh tế Thái Lan khá lên. Lượng phụ nữ ra nước ngoài làm Ô-sin giảm. Khoảng 40% dân số hai nước còn lại theo đạo Hồi. Vài năm trở lại đây, hành vi bạo lực của các tổ chức Hồi giáo cực đoan khiến nhiều quốc gia lo ngại. Người Đài Loan nhìn sang VN. Người VN đón nhận. Với các nước trong khu vực, nghề khán hộ công quốc tế nhập khẩu vào nước ta khá muộn. Một thời gian dài ta không chấp nhận ngay cả trong nội địa. Nên bây giờ lúng túng, thiếu kinh nghiệm...

Dù được chỉ dẫn khá tốt, khó khăn lắm chúng tôi mới tìm đúng người. Trên vỉa hè dài gần 3 cây số đường Bạch Đằng thành phố Hải Dương, phía bờ sông, có hàng tá xe ép nước mía mà chủ nhân là phụ nữ ở độ tuổi người chúng tôi cần tìm. Chúng tôi gọi đồ uống. Kêu cô chủ quán bằng *cháu* do tuổi tác, do khuôn mặt dễ mến, đôi mắt thông minh và nhiệt tình chào mời vừa đủ. Chúng tôi không có một thứ chứng chỉ, không mang theo cả căn cước. Chỉ mang theo một thời thức được gặp và nghe chuyện của chính người trong cuộc.

Không ở đâu có nhiều phụ nữ sang Đài Loan làm nghề Ô-sin như ở Hải Dương. Ngõ, phố, làng nào cũng có. Tổng Công ty Thương mại và Xây dựng (VIETRACIMEX) Bộ giao thông Vận tải là một trong số nhiều doanh nghiệp được phép ký hợp đồng cung ứng lao động “giúp việc gia đình” cho thị trường Đài Loan. Đơn vị con của Tổng: Công ty xuất khẩu lao động và Dịch vụ Sao Vàng vừa tuyển ở Hà Nội, các tỉnh lân cận, vừa ủy thác cho Trung tâm Tư vấn-Giới thiệu việc làm tỉnh Hải Dương tuyển mộ vùng duyên hải. Từ tháng 7-1999 đến tháng 4-2000, hàng trăm chị em phụ nữ tuổi từ 25 đến 45 đã tới đây đăng ký. Không dưới 300 người đạt tiêu chuẩn đã được xuất khẩu sang Đài Loan hành nghề. Người đi nhiều, tỉ lệ người bỏ cuộc càng nhiều.

Chúng tôi “vô tư” đọc to một mẫu tin viết về những người Ô-sin vỡ mộng trở về trong báo An ninh Thủ đô. Quán vắng. Đối tượng kéo ghế ngồi cạnh lắng nghe. Bị bài báo kích thích, cô ta buột miệng: “Chỉ đúng phần nào thôi hai chú!”

Chúng tôi vào chuyện. Cô là Bùi Thị Kim Phượng, 32 tuổi, trú tại số 4 ngõ 83 Bạch Đằng. Nhập cảnh vào Đài Loan ngày 21-1-2000, phá hợp đồng về nước ngày 21-2-2000.

- Báo chí thông tin một chiều. Chỉ hỏi các công ty môi giới làm sao biết hết được! Họ viết chị em chúng cháu bị trả về vì không biết sử dụng thiết bị gia đình hiện đại. Với nhóm Ô-sin người nông thôn thì cháu không biết. Với nhóm người thành phố thì không đúng! Mặt khác, người nhà quê ra ở cho người thành phố. Người nước nghèo đi ở cho người nước giàu. Chưa sử dụng thành thạo thiết bị gia đình, chưa hòa nhập ngay được lối sống văn minh, phải chỉ bảo là lẽ đương nhiên. Muốn tốt ngay, sao người Đài Loan không thuê dân Mỹ?

Chúng tôi cười. Quả là sắc sảo. Sau này biết Phượng đã tốt nghiệp phổ thông trung học. Nếu vào thành phần “con ông cháu cha”, có thể cô đã sang Đài Loan với tư cách khác chứ không phải *khán hộ công*. Để bây giờ bán nước mía vỉa hè sau khi đã phát tán 35 triệu vay của hiệu cầm đồ gần nhà. Theo nhìn nhận của

Phượng và thực tế ở Hải Dương, không phải tất cả số Ô-sin bị buộc về nước đều chung lý do “không đáp ứng được yêu cầu”. Cũng có nhiều người phải về vì công việc quá sức, vì những chuyên cực kỳ vớ vẩn, do ngôn ngữ, tập quán bất đồng, vì không may vào nhà chủ khó tính hoặc không tốt.

Qua lời kể của Phượng, chúng tôi hiểu ra những khó khăn của phụ nữ ta sang Đài Loan làm nghề Ô-sin. Học tiếng Trung Quốc cấp tốc từ 2 đến 3 tháng. Không nhớ nổi 100 từ. Chỉ mới đọc được chữ qua phiên âm Latinh. 24/24 giờ làm việc, sinh hoạt trong phạm vi nhà chủ, lại thường kín cổng cao tường. Có người sang 2, 3 tháng vẫn chưa một lần ra khỏi nhà.

- Trong nhóm Ô-sin người Hải Dương có đứa bị cưỡng bức - Phượng kể- Chủ nhà xếp nó ngủ chung phòng với bố đẻ của ông ta. Ông cụ này đã 70 tuổi. Nửa đêm ông cụ mò sang giường nó sờ soạng, xé rách cửa nó cái áo len. Nó không chịu, dọa dí điện vào người tự tử. Nó mang cái áo len đến Công ty môi giới tố cáo, đòi về. Người ta dọa nếu làm âm ỉ lên sẽ để lại. Nó đành nhận một lý do khác để được về nước.

Chúng tôi dần để lộ ý đồ. Phượng càng kể càng hăng. Nhà cô đây! Cô còn bán nước mía ở đây hết mùa hè! Cô chịu trách nhiệm lời kể. Muốn gặp bạn cô, cô sẽ chỉ. Nhóm Ô-sin nội thành Hải Dương thống nhất giữ kín chuyện. Không hiểu sao vẫn rò rỉ. Vợ chồng nó đang lục đục ra tòa. Anh chồng tâm sự với bạn “Thà biết trắng ra còn chịu được!”.

Tìm đến địa chỉ Phượng mách. Một căn gác nhỏ lặng ngắt. Quảng 10 giờ. Nóng để đến 33-34°C. Cửa lớn, cửa sổ căn gác kín mít. Chúng tôi bấm nhau quay xuống. Chúng tôi đến số 3 phố Yết Kiêu. Bình thường như mọi căn nhà khác. Như không phải vừa trải qua một *corn lốc Ô-sin*. Phần tiền nói thêm nửa chái làm nơi sửa chữa xe máy. Bốn, năm chiếc xe đang dựng. Một tốp thợ quần đùi, quần soóc đang làm việc. Chồng chị Phạm Thị Dung ngán ngẩm nói: “Cửa hiệu là của ông anh. Vài tháng nữa các anh đến đây, chúng em đã “biến xới” vào ngõ”. Hai vợ chồng chị Dung về chế độ 176* vào năm 1990. Từ đó không có việc làm cố định. Gặp cái gì hợp khả năng hợp sức thì làm. Thu nhập phập phều. Nghe đồn đi “lau nhà, rửa bát, quét chuồng xí” cho người Đài Loan cũng được 1 tháng hơn 500 USD. Thế là cho vợ đi. Vay 35 triệu. Lãi món 2%, món 2,5% trong số 37 triệu tổng chi. Anh chồng nhìn vợ ngồi thừ như tượng, pha trò:

- Hôm liên hoan chúng em giết 5 con gà. Cho chúng thành 5 con Phượng. Minh thành triệu phú. Bây giờ bán nhà trả nợ. Lỗ như buôn to bán lớn. Như xóc đĩa.

Chị Dung đưa chúng tôi xem một số giấy tờ còn giữ được. Chị nhập cảnh vào Đài Loan ngày 12-2-2000, Khứ hồi ngày 19-4-2000. Là người ở Đài Loan được lâu nhất trong số bị trả về (đến thời điểm hiện nay). Chị thuộc quân của Trang Tiên Sinh, người Đài Loan quốc tịch Mỹ. Ông Trang đã ở Hải Dương nhiều lần, nhiều ngày. Ăn ngủ đơn giản như người Việt, để tự mình lựa chọn khăn hộ công. Tính ông vui vẻ hào phóng (biếu mỗi chị em 1 cái bút bi mang từ Đài Loan sang) khiến chị em nào cũng muốn được đi theo thành phần của Công ty Đông Nam Á. Chị kể:

- Ngày 16-2 em chính thức nhận việc. Nhà chủ ít phòng, ít người nên cũng nhàn. Mừng lắm! Bắt đầu từ ngày làm thứ tư bà chủ đưa em sang làm thêm cho một nhà khác nữa, rồi một nhà khác nữa... Cứ thế, bốn nhà tất cả. Em quay một vòng như đèn cù. Sáng dậy từ 5 giờ, 12 giờ đêm mới về lại nhà chủ chính. Họ lên lịch cho em. Mỗi ngày làm 2 nhà. Làm xong bên này trở lại bên kia thì cách một ngày, nhà không lau, quần áo không giặt, chậu vợ, chậu chồng, chậu con đầy chật. Hôm sau sang nhà khác lại cảnh ấy. Ban đầu, em nghĩ mình làm như thế này thì được 4 lần lương. Sau tự suy luận người ta không thể trả cao như thế. Có thể 2 nhà một suất. Không ngờ đến tháng vẫn ngần ấy tiền. Lại hi vọng người ta trả thêm ít nhiều bằng hình thức tiền thưởng cho mình trốn thuế thu nhập. Lại vỡ mộng...

Em đã 42 tuổi rồi mà ngày nào cũng nghĩ đến ăn- chị nói tiếp- ước được ăn như trẻ lên 5. Nhìn trộm họ ăn trái cây. Xấu hổ quá tự nhủ: Làm! Đừng nhìn! Sau lại phải nhìn. Một tuần họ chỉ ăn 3 bữa cơm ở nhà. Nghĩa là em được ăn theo 3 bữa. Trước khi đi bà chủ đóng bột mì cho em trộn nước, nhào nặn thành những viên to như quả vải, đưa vào lò hấp, sau đó cho tủ lạnh. Mỗi bữa em ăn 7 viên. Chấm tương hoặc mìn xì. Ăn lậm vào, bữa cuối nhịn. Đói! Cực ! Càng thêm nhớ nhà. Đêm nào cũng khóc. Sút mất 5 cân (ở bên đó ai cũng sút cân). Em điện ra Công ty môi giới. Cô giáo người VN mình làm phiên dịch thuê nói: Nhiều người chứ không phải mình chị. Tôi bênh chị tôi cũng bị đuổi. Em mờ từ điển nhật các từ ghép lại với nhau học thuộc lòng: "Tôi ăn đói. Xin cho thêm cơm, thêm thịt, nhất là thêm rau". Đêm 16-4-

2000 con giai nhà chủ đập cửa đánh em. Hình như nó nói em kén ăn, lười làm, hay đòi hỏi, nói xấu gia đình nó với Công ty. Em quỳ lạy nó, khóc. Nghĩ nhục quá! Muốn tìm cách gì chết ở đây, chuyện vỡ ra cho chị em Ô-sin Việt Nam mình được nhờ...

Sau này chị Vũ Thị Mâu trú tại Nghĩa Dũng, Đại Đồng cũng kể với chúng tôi tương tự. Chị Mâu nhận fax báo ngoài các việc như chị em khác, chị còn phải chăm sóc một thành viên trong nhà họ bị bệnh mãn tính (nhưng không cho biết bệnh gì). Sang đến nơi chị bị người diên thường xuyên đánh đập. Bị nhà chủ cho ăn đói (không được ăn bữa sáng, bữa trưa và tối chỉ được ăn một bát cơm chan tương). Người diên đập vỡ cửa kính, muối bay vào phòng đốt, không ngủ được. Chị điện lên Công ty môi giới phía Đài Loan. Đề nghị được cải thiện điều kiện ăn, ngủ. Hôm sau liền bị trả về nước.

Trước khi viết tiếp chúng tôi tạm mở ngoặc. Thật khó tin phải không? Những Ô-sin bị đuổi về nếu họ không có lỗi thì nhà chủ (?) Nhưng cái sự ăn... Năm 2000 rồi! Trước mắt chúng ta là thế kỉ 21. Đảo Đài nằm trong vùng đất Á Đông. Hơn nữa là một con rồng. Không phải là một vùng đất nào đó ở Châu Phi, nơi nạn đói đã giết chết và đe dọa sinh mạng của hàng chục triệu người. Trong hai ngày tìm khắp Hải Dương, chúng tôi trò chuyện với 12 người, 7 trong số họ kể về cái đói. Có người đói đến nỗi không bê nổi chậu quần áo đã giặt lên sân thượng. Có người gục xuống cầu thang. Có người chỉ mong đến đêm để về phòng lấy lương khô mang từ Việt Nam sang ăn, uống với nước trong phòng rửa mặt. Và đây cũng là điều đáng ngạc nhiên. 100% chị em ta sang làm Ô-sin đều phải mang theo lương khô, mì ăn liền, ruốc thịt... Hình như họ linh giác từ nhà. Chúng tôi cũng gặp được một người chồng đang bất an vì tình trạng xấu của vợ còn ở lại. Không kịp phô tô, anh ta cho hẳn chúng tôi lá thư của vợ mới viết về. Xin được trích: "*Em tự khoe rằng nếu vụng về, sức khỏe không tốt đã bị đuổi lâu rồi. Từ khi sang đây (2 tháng 16 ngày) em chưa từng được ăn một bữa no. Tuần trước có hai người của Công ty môi giới Đài Loan vào thanh toán tiền lương. Một bà nói rất sôi tiếng Việt. Em đoán là Hoa Kiều từ Việt Nam sang Đài Loan định cư, sau sự kiện 1979. Em nói và đề nghị dịch thật sát với bà chủ: Trước khi sang đây, nghe đồng nghiệp khủ hồi kể họ phải làm vất vả và bị bỏ đói. Vất vả thì tôi tin, còn đói thì không. Bây giờ thấy đúng. Tôi là người làm*

thuê, tôi không thấy xấu hổ. Tôi chỉ xấu hổ thay cho người Đài Loan."

Có một người trong số họ về nước phải vay thêm tiền để kiểm tra lại nguyên nhân bị hồi trả. Cháu là Lê Thị Nhung trú tại khu 4, phường Ngọc Châu. Fax từ Đài Loan sang, báo làm việc cho một chủ. Sang đây phải làm việc cho hai. Cháu khiếu nại. Công ty môi giới Đài Loan cử người đến thúc cháu ra sân bay. Về Hà Nội, Công ty Sao Vàng nói cháu có bệnh giun sán: "Trước khi làm Visa, họ đưa chúng cháu đi khám sức khỏe tại Bệnh viện Hải Dương. Sau đó Bệnh viện Bạch Mai- Hà Nội. Tốn kém hơn 1 triệu đồng. Phải vô sự họ mới cho sang. Bây giờ lại bảo có giun? Cháu vào bệnh viện Bạch Mai khám lại. Bệnh viện lại kết luận ruột gan cháu không giun sán gì cả!

Có ba trường hợp như trên. Các chị bảo còn nhiều nữa. Người bị giun, người bị phổi, người bị gan. Không ai chịu cái lỗi này. Bệnh viện nào đó bên Đài Loan giờ đã xa tít mù tắp. Bệnh viện Bạch Mai bảo chúng tôi đã khám rất cẩn thận. VIETRACIMEX bảo chúng tôi không chịu trách nhiệm!

Chúng tôi không biết an ủi cháu Lê Thị Nhung như thế nào? Nước mắt của một người phụ nữ 26 tuổi. Làm mẹ được hai năm. Đang xây tổ. Bỗng đổ ụp vì một sơ suất của ai đó. Căn nhà của vợ chồng cháu như cái điểm canh xứ Bắc Kỳ thời thuộc Pháp. Rộng 10m2 cửa lớn bằng gỗ hòm, đóng đinh kín mít. Mấy đoạn tre làm mè đỡ ngói vồng xuống như những cây cung. Trờ trêu thay. Cái điểm canh ấy nằm sát sát một tòa nhà mới lên xong lầu 3 của hàng xóm nhờ số tiền thân nhân Việt kiều quốc tịch Úc.

Đó là những trường hợp bị buộc về nước có biên bản ghi rõ lý do. Còn có trường hợp không có gì. Đương sự không hiểu làm sao? Chị Đinh Thị Duyên thường trú tại khu 6 phường Cẩm Thượng. Theo lời kể của chị: Chị đang làm việc bình thường thì 5g sáng có 2 người lạ mặt vào phòng không cho chị đánh răng, rửa mặt. Không chờ chị lấy đủ quần áo. Đưa chị ra ô tô chở thẳng đến sân bay. Chị buộc bị về Việt Nam không có biên bản ký nhận ba bên như quy định (chị, chủ nhà, Công ty môi giới). Đến Công ty Xuất khẩu Lao động và dịch vụ Sao Vàng. Chị đứng trước mặt mà nhà quản lý bảo "không phải chị, chị đang làm việc ở Đài Loan cơ mà".

Chúng tôi phải kể tiếp một chuyện nữa để thấy cái bấp bênh, may rủi của người làm nghề Ô-sin xứ Đài. Đồng thời thấy thêm cái tắc trách, hờ hênh nhường nhịn đáng phàn nàn

của các Công ty môi giới chúng ta với đối tác nước ngoài. Chị Trần Thị Loan trú tại phường Bình Hàn. Sang Đài Loan chăm sóc một ông già bại liệt 57 tuổi. Được 38 ngày nhà chủ đưa thân nhân cho Viện dưỡng lão. Chị mất việc. Công ty Môi giới nhận lại. Bảo sẽ tìm cho chủ mới. Chị phải tự bỏ tiền ăn, ngủ trong thời gian chờ... Chị hết tiền, họ khuyên chị tạm về Việt Nam (ở đây ai nuôi?). Nghe có lý. Chị về. Từ sân bay chị thuê xe ôm đến ngay Công ty Sao Vàng. Họ dí luôn vào tay cái Fax từ bên kia gửi sang: "Tự tiện sử dụng điện thoại của nhà chủ". Chị tái mặt. Tưởng người ta lừa người, lừa tên...

Chị giải thích với chúng tôi rằng nhiều chị em để được về phải ký vào biên bản nhận lỗi. Họ chỉ muốn rời khỏi Đài Loan càng sớm càng tốt. Bây giờ cơn ác mộng đã tan. Thấy tiếc mấy chục triệu mới làm đơn khiếu nại. Để đưa một người sang Đài Loan, các Công ty Môi giới phải tốn một ít tiền. Họ không lái được thì thôi chứ nhất định không chịu lỗ. Làm rạch ròi với bên kia vừa mất thời gian vừa ở thế thua. Ảnh hưởng đến mỗi làm ăn lâu dài. Đổ hết lỗi lên người mình là dễ nhất. Cho nên ngay ở Việt Nam, các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, người mình cũng không cương quyết bảo vệ quyền lợi cho công nhân mình.

Chúng tôi nhìn căn nhà của họ. Nhà mới xây xong. Đẹp! Thiết bị gia đình tương đối. Có cả máy điện thoại. Anh chồng hiểu cái nhìn của chúng tôi, miễn cưỡng nói: "Vợ chồng em làm cái nhà này mất 150 triệu. Phải vay 50 triệu. Giá không tham, cứ túc tắc làm ăn, cần kiệm 5, 6 năm là trả xong. Thấy có cơ hội 6,7 tháng trả được ai cũng thích? Nợ 50 triệu không chịu. Giờ nợ thành 80 triệu. Năm năm giả xong không chịu, giờ phải chực năm. Đêm năm ức không chịu được!"

Nói thế nhưng anh ta mỉm cười. Có người cười mà ta thấy họ đang khóc. Họ nghĩ ngòi bút của chúng tôi là gậy "như ý", có thể biến thành cái móc. Móc về cho họ đủ số tiền đã chi ra để được sang Đài Loan đang nằm rải rác khắp nơi. Họ tranh nhau kể. Chồng chen ngang vợ. Vợ ngắt lời chồng: "Anh có ở bên ấy đâu mà biết!" - "Cò im đi! Dây cà đây muốn, ai người ta có thì giờ". Chúng tôi nhin cười. Suốt hai ngày chúng tôi không được cười. Bây giờ lỡ cười lại thấy mình vô duyên.

Buổi chiều ngày thứ hai, chúng tôi ngồi nhón nha tại một quán cóc phía đối diện Trung tâm Tư vấn và Giới thiệu việc làm tỉnh Hải Dương. Ngồi

nhà ba tầng, tọa lạc gần nhà ga xe lửa. Đã thừa thớt người đến dự tuyển đi làm Ô-sin xứ Đài. Người bị về nhiều. Các phương tiện thông tin đại chúng đã lên tiếng. Người muốn đi đã biết cân nhắc. Chúng tôi không có lý do để vào đây. Và lại chúng tôi đã có tất cả. Kể cả những con số không có trong máy tính của Trung tâm.

Mỗi người vào đây phải mua hai bộ hồ sơ. Một: Sơ yếu lý lịch. Đơn xin lao động hợp đồng có thời hạn tại Đài Loan. Phiếu thăm dò. Bộ thứ hai: Bản khai tài sản thế chấp. Giấy cam đoan không bỏ trốn. Giấy cam kết của thân nhân. Tổng hai bộ gồm 9 tờ khổ A4 in vi tính. Sao bằng photocoppy số lượng theo nhu cầu. Giá đầu vào không quá 10.000đ, bán ra với giá 97.000đ. Không dưới 500 người đã đến đây. Có chị em ranh mãnh mượn của người đã mua đi photô. Vỡ lẽ rằng, tất cả các tờ kia đều đóng dấu giáp lai đỏ chói. Photô chỉ được dấu đen. Thế là lộ tẩy. Bị mắng sấp kiếm được 7 triệu một tháng mà còn ăn gian mấy chục nghìn! Có người mua ba bốn lần. Chữ in viết thành chữ thường. Chữ No thành chữ Yes (tiếng Anh). Không nhận sửa chữa, tẩy xóa...

Một lần chụp ảnh giá trị thường 4.000đ (rửa 4 dương bản). Trung tâm đưa thợ ảnh về chụp lấy 10.000đ (không cho chụp ngoài). Ba lần chụp tất cả, mỗi lần 20 dương bản. Mỗi dương bản 1.000đ. Nhân với khoảng 450 người. Có người chụp nhiều lần. Phụ nữ bao giờ cũng lắm chuyện. Quần áo một quá bị đánh giá là không chịu khó, chịu khổ. Phía Đài Loan không nhận. Đẹp quá sợ bà chủ Đài Loan cảnh giác không mượn. Xấu quá sợ người ĐL coi thường... Có những câu hỏi mà chỉ cán bộ Trung tâm Tư vấn Giới thiệu việc làm Hải Dương mới trả lời được chính xác.

Tất cả chị em khi đã hoàn thành khóa học mới được đưa đi khám sức khỏe. Tại sao không cho khám ngay từ đầu. Để nếu có bị loại không phạm một khoản tiền lớn mua giấy tờ, hồ sơ, học phí tiếng Trung. Chi phí cho các thủ tục và hộ tục? Lại nữa. Những người này không thể không biết đưa chị em đi khám ở Bệnh viện nào mới có giá trị quốc tế. Tại sao họ đưa chị em đến khám tại bệnh viện Hải Dương? Làm tốn kém mỗi người 450.000đ. Rồi ngay sau đó cải chính. Không được! Phải lên bệnh viện Bạch Mai Hà Nội? (lần hai là 550.000đ)

Lại nữa. Trong thời gian tuyển người, bán các loại giấy tờ và làm các loại thủ tục rất tốn kém như đã kể trên, người ta vẫn quảng cáo lương của chị em là 528 USD/tháng. Đến lúc sắp đi mới đưa bản hợp đồng ký

kết lao động. Bây giờ mọi người mới biết 528 USD kia là số tiền chưa trừ hai khoản và một khoản chưa được lĩnh ngay: 63 USD cho phí môi giới Việt Nam, 217 USD cho phí môi giới phía Đài Loan (10 tháng đầu) và 100 USD nhà chủ giữ. Thử làm phép tính: $528\text{USD} - (63 + 217 + 100) = 148\text{USD}$

Cho đến nay người Việt Nam vẫn nhằm tưởng 528 USD là số tiền họ thực lĩnh. (Trong khi đó thì Ô-sin người Philipin hoặc Indonexia lương những 710 USD, làm việc 12 giờ mỗi ngày, chủ nhật được nghỉ, so sánh thế để thấy các Công ty Môi giới của Việt Nam đã dễ dãi như thế nào!). Và điều này thật khó hiểu: Tại sao họ thu mỗi người 29 triệu mà ghi 2 phiếu thu, tổng có 22.900.000đ?

Có một bài báo viết rằng để được làm Ô-sin Đài Loan, có chị em tận Thanh Hóa, Nghệ An phải thế chấp nhà, vay 50-60 triệu mới đủ. Bây giờ vỡ mộng đang lang thang ở Hà Nội không dám về quê. Đi Đài Loan làm Ôsin thực tế không vinh dự gì, thu nhập không được bao nhiêu, ấy vậy mà vì không có thông tin, nhiều người vẫn bị lừa đảo. Một trong hai chúng tôi có người họ xa. Một thanh niên nông thôn lém lỉnh làm nghề thu gom chuối xanh giao cho mỗi ở tỉnh mang sang Trung Quốc. Một hôm gã rí tai các phụ nữ đang tìm mỗi manh để đi Ôsin trong làng: Gã có ông bác làm to ở tỉnh được phân phối X xuất. Mỗi người đi chính thức mất M triệu. Bây ông kia nhượng lại lấy M+n triệu (gọi là tiền hoa hồng, làm ơn là chính). Từ đấy nhà gã tấp nập chị em. Đến ngày, gã lên thành phố thuê một ô tô 20 chỗ ngồi loại sang. Gã đỡ chị em trước cổng Công ty Môi giới, chỉ cho họ lối vào. 20 người vào, thấy "cửa" này ai vào cũng được, ai ra cũng được. Mới biết lỡ bỏ phí mấy triệu vào cái túi trời ơi đất hời.

Chúng tôi nhìn lên ban công lầu ba của tòa nhà. Nghe kể có một con chim mẹ đánh mất mỗi kiếm về nuôi con. Đã định xếp cánh rơi tự do từ trên đó xuống. Lại nhớ câu nói của một Ô-sin đã gặp: "Cháu không dám nhìn lên ban công nhà tầng nào nữa. Ông bà chủ của cháu ở Đài Bắc sống trên lầu 10. Một lần cháu đã nhìn từ trên đó xuống!"

Chúng tôi nghĩ đến những chuyện buồn bất buộç phải kể. Hy vọng một ai đó thừa nhận và thật sự thông cảm cho nghĩa vụ của người viết. Chỉ mong chị em Ô-sin vỡ mộng không bị bỏ rơi. Càng mong cho quyền lợi hợp pháp của những nữ công dân chúng ta còn ở lại sẽ được bảo vệ.

